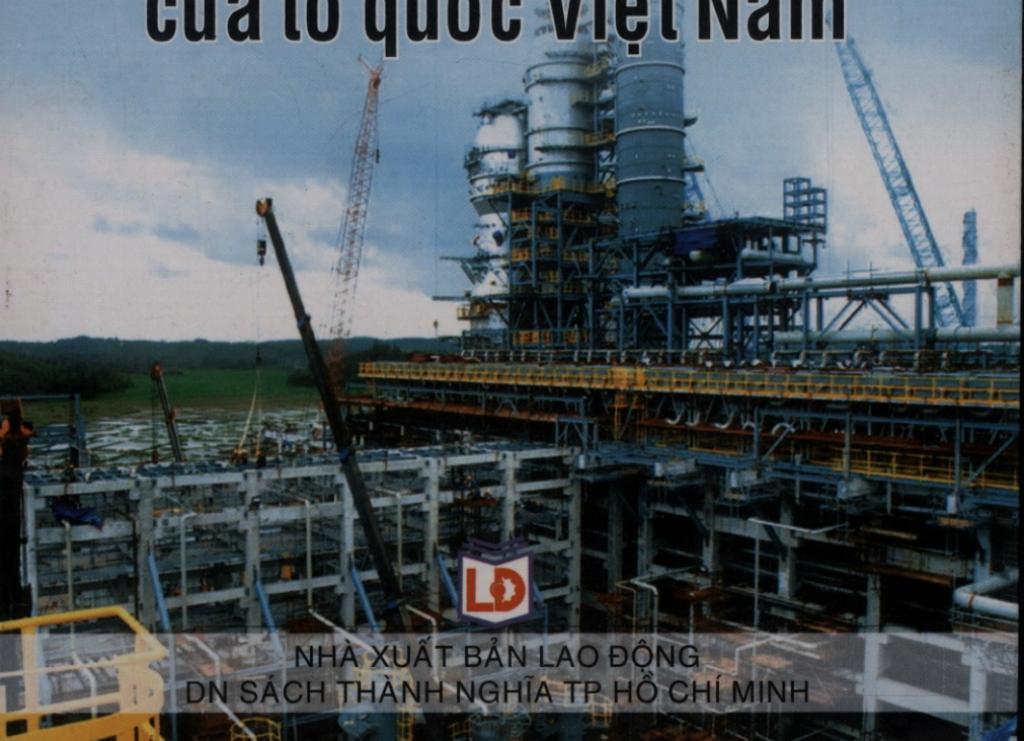


CAO MINH
VŨ THÀNH TÂN

NHÀ MÁY LỌC DẦU
số 1
DUNG QUẤT
của tổ quốc Việt Nam

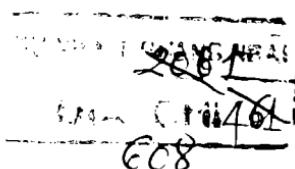


NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG
DN SÁCH THÀNH NGHĨA TP HỒ CHÍ MINH

NHÀ MÁY LỌC DẦU SỐ 1 CỦA
DUNG QUẤT TỔ QUỐC VIỆT NAM

CAO MINH
VÕ THÀNH TÂN

NHÀ MÁY
LỌC DẦU SỐ 1 CỦA
DUNG QUẤT TỔ QUỐC
VIỆT NAM



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

LỜI GIỚI THIỆU

KHU CÔNG NGHIỆP DUNG QUẤT NIỀM TỰ HÀO CỦA VIỆT NAM

Từ năm 1992, Nhà nước ta đã chủ trương nghiên cứu hình thành Khu Công nghiệp Dung Quất. Đầu năm 1996 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành quyết định quy hoạch chung Khu Công nghiệp Dung Quất là Khu Công nghiệp lọc dầu tiên tiến của nước ta với nhiều ngành công nghiệp quy mô lớn, là một trong những khu công nghiệp năng của nước ta với cảng biển và sân bay quốc tế Chu Lai, thành phố Vạn Tường, là trung tâm kinh tế Quảng Ngãi. Khu kinh tế Dung Quất sẽ cùng với các khu kinh tế trọng điểm của miền Trung - Tây Nguyên, tạo thành một thế mạnh, làm cho miền Trung hòa nhịp cùng với vùng trọng điểm kinh tế phía Bắc, phía Nam của cả nước, đưa đất nước ta phát triển, toàn diện, đồng đều và bền vững.

Khu Công nghiệp Dung Quất đã trải qua nhiều giai đoạn xây dựng và phát triển, trong những năm gần đây tiến độ xây dựng ngày càng được đẩy mạnh. Đặc biệt, trong năm 2007 Khu Công nghiệp Dung Quất đã có những bức phá mạnh mẽ, tốc độ xây dựng công trình nhanh và có chất lượng như: nhà máy luyện cán thép, nhà máy liên hợp công nghiệp nặng vv... đã thành hệ thống hạ tầng khung, đáp ứng yêu cầu phục vụ các dự án đầu tư.

Trong tương lai gần, Dung Quất sẽ là khu kinh tế đa ngành, đa lĩnh vực, đã đi một chặng đường quan trọng, tích lũy lượng và chất để bước vào giai đoạn tăng tốc đầu tư cao hơn. Với cơ chế ưu đãi vượt trội, chính sách miễn thuế một số vật tư, nguyên liệu, linh kiện mà trong nước chưa sản xuất được. Khu Công nghiệp Dung Quất đang là địa chỉ hấp dẫn đối với các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Nhà máy lọc dầu Dung Quất - Nhà máy lọc dầu đầu tiên của Việt Nam sẽ được hoàn thành và đưa vào sử dụng trong thời gian sắp tới. Đó là một sự kiện trọng đại của đất nước, là niềm tự hào của cả nước nói chung và ngành dầu khí Việt Nam, nhân dân Quảng Ngãi nói riêng.

Trong tương lai Dung Quất sẽ trở thành cảng dầu khí lớn nhất Việt Nam. Với thành phố Vạn Tường hiện đại xây dựng trong nay mai. Quảng Ngãi, mảnh đất giàu tiềm năng, giàu lòng yêu nước và truyền thống cách mạng, nơi đây sẽ là điểm thu hút đầu tư nước ngoài ở miền Trung và là điểm du lịch hấp dẫn khách trong và ngoài nước.

LÊ KHẨU PHIÊU

Nguyên Tổng Bí thư
Ban chấp hành Trung ương
Đảng Cộng sản Việt Nam

CÁC VĂN BẢN
CỦA NHÀ NƯỚC
VỀ NHÀ MÁY LỌC DẦU
DUNG QUẤT

Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2008

**QUYẾT ĐỊNH
CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Về địa điểm nhà máy lọc dầu
và qui hoạch khu kinh tế trọng điểm miền Trung

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

- Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

- Xét đề nghị của Bộ Xây dựng (Tờ trình số 145/BXD-QH ngày 28/10/1994 và Tờ trình số 146/BXD-QH ngày 28/10/1994), của Tổng công ty dầu khí Việt Nam (công văn số 3113/CBDK, ngày 29/10/1994) và kết luận tại cuộc họp của Thủ tướng chính phủ với các ngành và địa phương có liên quan ngày 30/10/1994.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Về địa điểm nhà máy lọc dầu:

- Không xây dựng nhà máy lọc dầu (kể cả nhà máy có công suất nhỏ) ở khu vực từ Thành phố Hồ Chí Minh đến Bà Rịa - Vũng Tàu và ở Vịnh Văn Phong (Tỉnh Khánh Hòa);

- Giao Tổng công ty Dầu khí Việt Nam cùng với đối tác nước ngoài lập báo cáo khả thi chi tiết nhà máy lọc dầu số 1 tại Dung Quất (Tỉnh Quảng Ngãi) vì tại địa điểm này có những ưu thế về cảng, cơ sở hạ tầng trong vùng phụ cận vv... như trong báo cáo của Bộ Xây dựng đã nêu;

- Trong quá trình triển khai nếu Tổng công ty Dầu khí Việt Nam và đối tác nước ngoài phát hiện địa điểm mới có lợi thế hơn Dung Quất thì kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2: Về qui hoạch phát triển khu kinh tế trọng điểm miền Trung:

- Giao Ủy ban kế hoạch Nhà nước chủ trì lập tổng hồ sơ phát triển. Bộ Xây dựng chủ trì lập qui hoạch bố trí mặt bằng khu kinh tế trọng điểm miền Trung từ khu vực Cảng Liên Chiểu (Quảng Nam - Đà Nẵng) đến khu vực Dung Quất (Quảng Ngãi) để báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 12/1994;

- Các Bộ: Năng lượng, Công nghiệp nặng, Công nghiệp nhẹ, Giao thông vận tải, Thủy lợi, Thương mại, Quốc phòng; Ủy ban nhân dân các tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng, Quảng Ngãi và Tổng cục Du lịch cử cán bộ tham gia lập qui hoạch chuyên ngành trong qui hoạch chung.

Điều 3: Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Bộ trưởng các đơn vị ngành, địa phương có liên quan và Tổng Giám đốc công ty Dầu khí Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Thường trực Bộ Chính trị (để b/c);
- Thường trực Ban bí thư (để b/c);
- Thủ tướng và các Phó thủ tướng Chi CP;
- Các Bộ: Xây dựng, Năng lượng,

Công nghiệp nặng, Công nghiệp nhẹ, Giao thông vận tải, Thủy lợi, Thương mại, Quốc phòng, Tài chính, Thủy sản, Nông nghiệp và CNTP, Nội vụ, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Lao động-TB và XH;

- UBNN về Hợp tác và đầu tư;
- Ủy ban Kế hoạch Nhà nước;
- Ngân hàng Nhà nước;
- UBND các tỉnh: Quảng Nam - Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Đồng Nai, Thành phố Hồ Chí Minh; Khánh Hòa, Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Tổng cục Du lịch Việt Nam;
- Tổng công ty Dầu khí Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN;
- Lưu DK(5), KTN (5), DP2.TH.VT.

THỦ TƯỚNG
VÕ VĂN KIỆT

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Số 207/TTr, ngày 11 tháng 4 năm 1996

**Về việc phê duyệt Quy hoạch chung
Khu công nghiệp Dung Quất**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam – Đà Nẵng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt Quy hoạch chung Khu công nghiệp Dung Quất do Bộ trưởng Bộ Xây dựng trình (Tờ trình số 16/BXD-KTQH ngày 7-3-1996) với những nội dung chính như sau:

1. Về tính chất Khu công nghiệp

Khu công nghiệp Dung Quất là khu lọc hóa dầu đầu tiên của cả nước; là khu tập trung nhiều ngành công nghiệp có qui mô lớn, gắn với cảng biển nước sâu Dung Quất và sân bay quốc tế Chu Lai; là trung tâm kinh tế

của tỉnh Quảng Ngãi trong vùng kinh tế trọng điểm miền Trung và có ý nghĩa quan trọng về quốc phòng.

2. Về qui mô

Căn cứ vào quỹ đất của toàn khu vực, kết hợp với việc khai thác cảng biển nước sâu Dung Quất (từ mũi Kỳ Hà thuộc Quảng Nam - Đà Nẵng đến mũi Co Co thuộc Quảng Ngãi) và sân bay Chu Lai. Khu công nghiệp Dung Quất được xây dựng chủ yếu trên địa bàn Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi và một số khu vực thuộc phía Nam huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam – Đà Nẵng với qui mô khoảng 14.000ha.

3. Về quản lý môi trường, cảnh quan

Bố cục không gian chung của toàn khu vực phải phù hợp với việc khai thác địa hình và có các biện pháp bảo đảm môi trường trong sạch.

4. Về qui hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật

Cần bảo đảm các công trình phát triển giao thông như cảng biển, ga cập tàu, công trình kho bãi do phục vụ cho Nhà máy lọc dầu, cảng nước sâu và cảng chuyên dùng khác, bảo đảm yêu cầu cấp nước, cấp điện, thoát nước, thông tin liên lạc phục vụ sản xuất của Khu công nghiệp và sinh hoạt của Thành phố Vạn Tường.

5. Về chủ trương đầu tư giai đoạn đầu

Từ nay đến năm 2000 xây dựng nhà máy lọc dầu 6,5 triệu tấn/năm và có một số công trình khác, các công

trình hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ, khu dân cư để phục vụ cho giai đoạn xây dựng này.

6. Về tổ chức quản lý Khu công nghiệp Dung Quất

Giao cho Bộ Trưởng, Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ chủ trì làm việc với các bộ địa phương có liên quan để thống nhất phương án trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Điều 2: Giao cho Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Điều lệ quản lý qui hoạch xây dựng Khu công nghiệp Dung Quất làm cơ sở cho việc quản lý xây dựng, bảo đảm xây dựng theo đúng qui hoạch được phê duyệt và các qui định của Nhà nước.

Điều 3: Các Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng; các Bộ trưởng; Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Bộ trưởng - Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ; Thủ tướng các Bộ, ngành khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
VÕ VĂN KIỆT

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**Số 50/2005/QĐ-TTg, ngày 11 tháng 3 năm 2005
Về việc thành lập và ban hành Quy hoạch động
Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12
năm 2001;*

*Căn cứ kết luận của Bộ Chính trị tại Thông báo số 155-
TB/TW ngày 09-9-2004 của Ban Chấp hành Trung ương;*

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Thành lập Khu kinh tế Dung Quất trên cơ
sở Khu công nghiệp Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế
hoạt động của Khu kinh tế Dung Quất.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15
ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các quy định trước
đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

*KU VIỆN 7 QUỐC NGÃI
2005
014/CH-TTg
608*

**18 NHÀ MÁY LỌC DẦU SỐ 1 DUNG QUẤT.....
CỦA TỔ QUỐC VIỆT NAM**

Điều 4: Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
PHAN VĂN KHÁI**

**NGHỊ QUYẾT
CỦA QUỐC HỘI
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Khóa X kỳ họp thứ 2
(Từ ngày 21 tháng 11 năm 1997 đến
ngày 12 tháng 12 năm 1997)
Số 07/1997/QH10**

Về dự án nhà máy lọc dầu số 1 Dung Quất

**QUỐC HỘI
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;

Căn cứ Nghị quyết số 05/1997/QH10 của Quốc hội Khóa X tại kỳ họp thứ 2 về Tiêu chuẩn các công trình quan trọng quốc gia trình Quốc hội xem xét, quyết định chủ trương đầu tư;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 399 KTN ngày 17-11-1997 của Chính phủ; Báo cáo thẩm tra số 44/KHC-NMT ngày 20-11-1997 của Ủy ban khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội và ý kiến của các đại biểu Quốc hội về Dự án nhà máy lọc dầu số 1 Dung Quất.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1:

Dự án nhà máy lọc dầu số 1 Dung Quất là công trình quan trọng Quốc gia.

Đồng ý chủ trương đầu tư xây dựng Nhà máy lọc dầu số 1 Dung Quất với công suất thiết kế 6,5 triệu tấn dầu thô/năm.

Điều 2:

Giao Chính phủ tổ chức thực hiện Dự án và lưu ý một số điểm như sau:

- Bảo đảm việc xây dựng Nhà máy lọc dầu số 1 Dung Quất phù hợp với quy hoạch phát triển của ngành dầu khí, trong đó có kế hoạch nâng cao công suất lọc dầu để phát triển công nghiệp hóa dầu; phù hợp với quy hoạch phát triển tổng thể của Khu công nghiệp Dung Quất và quy hoạch phát triển kinh tế miền Trung;

- Trong tính toán báo cáo nghiên cứu khả thi, cần đặc biệt chú ý hiệu quả kinh tế - xã hội của Dự án, trình độ công nghệ, bảo đảm an toàn và bảo vệ môi trường;

- Có kế hoạch thích hợp huy động các nguồn vốn để bảo đảm thực hiện Dự án đúng tiến độ và giảm bớt ảnh hưởng đến sự cân đối ngân sách và các dự án đầu tư quan trọng khác;

- Thực hiện tốt việc giải phóng mặt bằng và tái định cư;

- Hằng năm Chính phủ báo cáo Quốc hội tình hình thực hiện Dự án.

Điều 3:

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày Quốc hội thông qua.

Nghị quyết này đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa X kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 05-12-1997.

**CHỦ TỊCH QUỐC HỘI
NÔNG ĐỨC MẠNH**

PHẦN II

GIỚI THIỆU TỔNG QUAN QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH NHÀ MÁY LỌC DẦU DUNG QUẤT

GIỚI THIỆU TỔNG QUAN QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH NHÀ MÁY LỌC DẦU DUNG QUẤT

I. LỊCH SỬ VÙNG ĐẤT DUNG QUẤT

Năm 1402, dưới triều đại nhà Hồ, sau nhiều diễn biến phức tạp, kéo dài trong quan hệ Chiêm - Việt, cùng với những áp bức bất lợi từ phương Bắc, vùng đất này thuộc tỉnh Quảng Ngãi trở thành một bộ phận của quốc gia Đại Việt. Tuy vậy, phải đến sau cuộc hành quân chinh Nam năm 1471 của vị vua anh tài Lê Thánh Tông, nơi đây mới thực sự bắt đầu công cuộc khai khẩn và xây dựng một cách vững chắc với nỗ lực to lớn, kiên trì của cộng đồng các dân tộc anh em, trong đó người Việt (Kinh) giữ vai trò chủ đạo.

Niên hiệu Minh Mạng thứ 13 (1832) khi đã xác lập nền tự chủ vững mạnh trên giải đất kéo dài từ Cao Bằng đến tận Hà Tiên, làm chủ và khai phá vùng phía biển đông, chính quyền phong kiến nhà Nguyễn tiến hành cuộc cải tổ hành chính quan trọng bậc nhất thời cận đại, chia cả nước thành 31 đơn vị hành chính - lãnh thổ, gọi là tỉnh, trực thuộc chính quyền Trung ương. Tỉnh Quảng Ngãi lúc bấy giờ là phần đất tỉnh Quảng Ngãi ngày nay

và hai quần đảo ngoài khơi vốn đã xác lập chủ quyền từ thời các Chúa Nguyễn là Hoàng Sa và Trường Sa.

Đến nay, gần 6 thế kỷ khai mỏ và hơn một thế kỷ thành lập tỉnh Quảng Ngãi, là một trong 64 tỉnh, thành phố của cả nước.

Trong quá trình đấu tranh gian khổ với các trù lục thiên nhiên và xã hội, các dân tộc anh em Quảng Ngãi đã xây dựng và bồi đắp nhiều truyền thống văn hóa quý báu, đó là đức tính cần cù nhẫn nại, ham hiểu biết, đoàn kết, thương yêu, trân trọng tình谊 làng nghĩa xóm, ít nói về mình nhưng chẳng hề phân vân khi làm điều đúng, chính nghĩa, dù phải chịu thiệt thòi.

Lịch sử đất nước ghi nhận và người Quảng Ngãi cũng được tự hào với những đóng góp to lớn về sức người, sức của trong cuộc khai khan phương nam, trong phong trào Tây Sơn mà Quảng Ngãi là Tây Sơn tả đạo, phong trào kháng Pháp với cuộc khởi nghĩa đầu tiên do Lê Trung Đình lãnh đạo (tháng 7/1895) cuộc vận động Duy Tân và phong trào kháng thuế cự sưu ở Trung kỳ đầu thế kỷ XX vv...

Từ đó, có Đảng và truyền thống tốt đẹp đó lại được phát huy lên một tầm cao mới mà đỉnh cao là chủ nghĩa anh hùng cách mạng. Phong trào cách mạng năm 1930 - 1931, khởi nghĩa Ba Tơ (tháng 3/1945), khởi nghĩa Trà Rồng và miền Tây Quảng Ngãi (tháng 8/1959), chiến

thắng Ba Gia (tháng 5/1965), chiến thắng Vạn Tường (tháng 8/1965)... Có thể nói rằng: mỗi khúc sông, con suối, mỗi ngọn núi, cánh đồng trên quê hương Quảng Ngãi đều gắn bó với các sự kiện lịch sử đầu tư hào của đất nước, dân tộc và thời đại; mãi mãi là những dấu son chói lọi trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, vì độc lập, tự do, vì tiến bộ xã hội.

Dung Quất - vùng đất 500 năm trước đã diễn ra chiến công oanh liệt của vua Lê Thánh Tông, quê hương của chiến thắng Vạn Tường, của những bãi biển chan hòa ánh nắng, của những con người trung hậu và anh dũng đã đóng góp không tiếc máu xương trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, vì độc lập, tự do, giờ đây đã trở thành niềm hy vọng của Quảng Ngãi, của miền Trung và của đất nước trong thời kỳ xây dựng mới.

II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH NHÀ MÁY LỌC DẦU SỐ 1 DUNG QUẤT VÀ KHU KINH TẾ DUNG QUẤT

1. Các nhà khoa học đi tiên phong

Đường lối đổi mới của Đảng và phát triển kinh tế, văn hóa-xã hội cùng với kinh nghiệm quốc tế, đã mở đúng đường cho các nhà khoa học nhập cuộc và tích cực hưởng ứng cuộc cách mạng công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Tiến sĩ Trương Đình Hiển với các cộng sự của phòng

Thủy hải văn công trình thuộc Phân viện Khoa học Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh đã đi sâu nghiên cứu, tìm tòi, phát hiện và đề xuất các công trình cảng biển nước sâu và Khu công nghiệp Dung Quất, Chân Mây, Nhơn Hội, tạo ra tiền đề cho sự ra đời vùng kinh tế trọng điểm miền Trung.

Từ đầu năm 1992, nhà khoa học Trương Đình Hiển và các cộng sự đã đưa ra một công trình nghiên cứu, tìm kiếm các khu vực xây dựng cảng biển nước sâu và khu công nghiệp vùng duyên hải, đặc biệt chú ý đến khu công nghiệp miền Trung. Sau gần một năm tự lực, tự lo kinh phí đã tiến hành nghiên cứu vị trí địa lý, tính toán các điều kiện kinh tế-xã hội suốt dải ven biển bốn tỉnh với các cửa biển và vùng vịnh: Cửa Quy Nhơn, cửa Đề Gi, cửa An Dü, cửa Tam Quan (cửa Bình Định); cửa Chân Mây (Thừa Thiên Huế). Thông qua các kết quả nghiên cứu, các nhà khoa học đã phát hiện Dung Quất, Chân Mây và Nhơn Hội có đủ các điều kiện để xây dựng thành cảng biển nước sâu và khu vực cờ lớn.

Tháng 10 năm 1992, lãnh đạo tỉnh Quảng Ngãi đã nhận được bản báo cáo tóm tắt dự án “Cảng biển nước sâu và khu công nghiệp Dung Quất” của Tiến sĩ Trương Đình Hiển nghiên cứu, tìm hiểu và trực tiếp nghe Tiến sĩ Trương Đình Hiển trình bày rõ thêm về “cảng biển nước sâu - Khu công nghiệp Dung Quất” với những nội dung tóm tắt như sau:

- Vịnh Dung Quất có độ sâu tự nhiên từ 10 - 20m không kể thủy triều, có hàng chục km² mặt nước được che chắn hai luồng gió chính là Đông Bắc và Tây Nam. Tàu bè có thể neo đậu quanh năm, không bị sa bồi. Các tàu có trọng tải từ 150 nghìn tấn đến 200 nghìn tấn có thể ra vào thuận lợi. Nếu có 1,5km đê chắn sóng ở núi Co Co, khi ấy tổng chiều dài các bến cảng có thể phát triển đến 19,8km, công suất cảng có thể đạt 100 triệu/tấn/năm. Có mặt bằng kho bãi và khu công nghiệp lên 100 km², nền hạ tốt, thuận lợi cho xây dựng. Tiếp cận với đường sắt, đường bộ xuyên Việt, đi Tây Nguyên, qua Lào, Campuchia và Thái Lan.

- Dung Quất án giữ trên đường hàng hải quốc tế và nội địa. Tiếp cận với đường điện quốc gia, đường cáp quang và hệ thống thông tin quốc gia. Cách sân bay Chu Lai 7km. Có nguồn nước dồi dào, chất lượng tốt, có vị trí xây dựng các hồ chứa nước rất lớn như hồ Trà Cổ với dung tích 1 tỷ m³ nước, lưu lượng 5 - 6m³/s trên sông Trà Bồng; hồ Hải Giá với dung tích 1 tỷ m³ nước, lưu lượng 6m³/s trên sông Trà Khúc.

- Sự ra đời của cảng biển nước sâu Dung Quất dẫn đến hình thành khu công nghiệp tập trung cỡ lớn của cả nước, bao gồm: Bãi trung chuyển Container; khu công nghiệp lọc dầu, hóa dầu, công nghiệp đóng tàu, dịch vụ dầu khí, công nghiệp luyện cán thép, công nghiệp nhẹ, công nghiệp chế biến, công nghiệp vật liệu xây dựng,

công nghiệp cơ khí và lắp ráp, công nghiệp kỹ thuật cao, các nhà máy nhiệt điện, khu công nghiệp địa phương. Đồng thời hình thành khu dân cư đô thị Thành phố Vạn Tường.

2. Nhà máy lọc dầu số 1 đặt ở địa điểm nào? Và nên liên doanh độc lập xây dựng và khai thác

Cảng biển nước sâu Dung Quất thì đã rõ, nhưng Nhà máy lọc dầu số 1 thì đặt ở địa điểm nào? Là một quá trình tìm kiếm rất gay go, vì nó dính dáng đến quyền lợi của mỗi bên tham gia.

Quá trình tìm địa điểm cho Nhà máy lọc dầu số 1 đã diễn ra khá gay go, có phần quyết liệt giữa các bên tham gia với những diễn biến phức tạp như sau:

Cuối thập niên 70 thế kỷ XX, Đảng và Chính phủ có chủ trương hình thành một chiến lược xây dựng ngành công nghiệp lọc hóa dầu để phục vụ công cuộc phát triển đất nước.

Sau khi có những hợp tác quan trọng với Liên Xô về lĩnh vực tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí tại thềm lục địa phía Nam. Phía Liên Xô đã lập luận chứng nghiên cứu khả thi khu Liên hiệp lọc - hóa dầu từ năm 1978 đến những năm 1980. Liên Xô và Việt Nam đã thống nhất địa điểm xây dựng khu Liên hiệp lọc - hóa dầu tại thành Tuy H , huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Tuy nhiên, do Liên Xô sụp đổ, nên dự án khu Liên hiệp lọc - hóa dầu tại thành Tuy H  bị hủy bỏ.

- Năm 1992, Chính phủ chủ trương mời một số đối tác nước ngoài liên doanh đầu tư xây dựng Nhà máy lọc dầu, trong đó có liên doanh Petro Việt Nam - Total (Pháp) do Total (Pháp) đứng đầu và hai công ty của Đài Loan).

Trong quá trình chuẩn bị dự án, đã có nhiều ý kiến khác nhau của mỗi bên về địa điểm đặt nhà máy, cụ thể Total đề xuất địa điểm xây dựng Nhà máy lọc dầu tại Long Sơn, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

- Tháng 2/1994, Thủ tướng Chính phủ đã giao cho Tổng công ty Dầu khí Việt Nam làm việc với các đối tác nước ngoài gồm Total (Pháp), CPC và CIDC (Đài Loan) lập luận chứng nghiên cứu khả thi chi tiết Nhà máy lọc dầu số 1 với vị trí dự kiến đặt tại Đầm Môn, vịnh Vũng Phong, tỉnh Khánh Hòa. Nhưng Thủ tướng Võ Văn Kiệt đã nhìn thấy tiềm năng du lịch của Vũng Phong về sau này nên dứt khoát gạt ra khỏi danh sách. Đến tháng 9/1995, Total xin rút khỏi dự án do không đạt được thỏa thuận về địa điểm đặt nhà máy. Total chỉ muốn đặt nhà máy ở Long Sơn cho được thuận tiện mọi bề.

Sau khi Total khước từ, ta có liên hệ với một số đối tác nước ngoài khác, nhưng có điều kiện khác nên không được ta chấp nhận. Trong điều kiện ấy, Bộ Chính trị quyết định tự làm lấy. Đó là một quyết định đúng. Vì chúng ta có đủ điều kiện để tự mình làm, vấn đề kỹ thuật, công nghệ nếu cần thì có thể chủ động mời chuyên gia nước ngoài.

- Do có một số quan điểm khác nhau về địa điểm, khác nhau về địa điểm đặt Nhà máy lọc dầu, nên Thủ tướng Chính phủ giao cho Bộ Xây dựng chủ trì phối hợp với các bộ, ngành liên quan trong đó có Tổng công ty Dầu khí Việt Nam (nay là tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam), tiếp tục nghiên cứu và báo cáo đầy đủ các địa hình, địa chất, tính toán toàn diện các lợi ích kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của các địa điểm dự kiến xây dựng Nhà máy lọc dầu số 1 tại Nghi Sơn (Thanh hóa), Hòn La (Quảng Bình), Dung Quất (Quảng Ngãi), Văn Phong (Khánh Hòa), Long Sơn (Vũng Tàu).

Trong năm địa điểm trên nên đặt Nhà máy lọc dầu số 1 ở đâu?

3. Ngày 19/9/1994, Thủ tướng Võ Văn Kiệt vào thị sát khu vực vịnh Dung Quất và có quyết định sáng suốt kiên định

Trên đường đi ra Dung Quất, một sự ưu tư, buồn bã luôn hiện trên nét mặt của Thủ tướng bởi ông nhìn thấy những khu dân cư nghèo đến thê thảm, những cồn cát cằn cỗi và ánh mắt trông chờ tưởng như đến tuyệt vọng của những người dân đứng hai bên đường. Còn các cán bộ chủ chốt của tỉnh Quảng Ngãi và có cán bộ của Phú Yên, Bình Định, Quảng Nam - Đà Nẵng... đi theo đoàn cũng pháp phồng, hồi hộp “nín thở” theo dõi “từng nhất cử nhất động” của Thủ tướng.

Đi thị sát xong, khi quay về, Thủ tướng cũng chưa bộc lộ rõ quan điểm là sẽ chọn Dung Quất hay Long Sơn (Bà Rịa - Vũng Tàu), hay Nghi Sơn (Thanh Hóa)...

Thế rồi sau chuyến đi của Thủ tướng, lại đến đoàn của Tổng Cục dầu khí, của Bộ Công nghiệp, của Văn phòng Chính phủ vào Dung Quất...

Và đến ngày 9/11/1994, Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 658/Ttg về địa điểm Nhà máy lọc dầu và qui hoạch khu kinh tế trọng điểm miền Trung, trong đó chính thức chọn Dung Quất - Quảng Ngãi làm địa điểm xây dựng Nhà máy lọc dầu đầu tiên của Việt Nam... đã có không ít ý kiến bày tỏ sự không đồng tình từ nhiều nhà khoa học, thậm chí từ một số đồng chí lãnh đạo các ngành, các cấp... Những ý kiến đó không phải là không có lý, nếu xét về khía cạnh kinh tế đơn thuần.

Trước nhiều ý kiến “bàn lui”, Chính phủ - mà đứng đầu là Thủ tướng Võ Văn Kiệt đã kiên quyết giữ vững quan điểm: phải xây dựng Nhà máy lọc dầu ở Dung Quất, trước hết là để đảm bảo an ninh năng lượng cho đất nước và tạo đà phát triển kinh tế cho tỉnh Quảng Ngãi và cả một khu vực miền Trung.

Quảng Ngãi, mảnh đất kiên cường cách mạng, nhưng điều kiện phát triển của tỉnh lại rất hạn chế. Tiềm năng về tài nguyên thiên nhiên hầu như không có gì, ngoài việc đi ra biển đánh cá. Đất đai nghèo nàn, chật hẹp; cả tỉnh không có được một khu du lịch, một bãi tắm,

không có một nhà máy; tỷ lệ đói nghèo luôn ở mức cao. Hằng năm, Chính phủ phải rót về cho tỉnh từ 40 - 60% ngân sách.

Nếu không xây dựng nhà máy tại đây thì cơ hội thoát nghèo cho Quảng Ngãi là rất khó. Mà như vậy, Đảng, Chính phủ có lỗi với dân, cho nên dứt khoát phải xây dựng Nhà máy lọc dầu đầu tiên của quốc gia tại đây.

Trong phiên họp chất vấn và trả lời chất vấn của Quốc hội ngày 8 và ngày 9 tháng 6 năm 2005, có nhiều tranh cãi và chất vấn về xây dựng Nhà máy lọc dầu chậm tiến độ, gặp sự cố về túi bùn và một số trục trặc khác, nên có ý kiến nêu vấn đề chọn địa điểm vv... Nguyên Thủ tướng Võ Văn Kiệt sau khi nêu những ý do Chính phủ quyết định đặt Nhà máy lọc dầu ở Dung Quất và đã phát biểu: "Cho đến nay, nếu được xem xét lại, tôi vẫn chọn Dung Quất làm địa điểm xây dựng Nhà máy lọc dầu như nhận định ban đầu, góp phần rất có ý nghĩa cho kinh tế miền Trung và cho cả nước trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên con đường hội nhập kinh tế quốc tế..." .

- Để tiếp tục triển khai dự án, theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Tổng công ty Dầu khí Việt Nam đã khẩn trương soạn thảo và trình Chính phủ phê duyệt hướng dẫn đầu bài Nhà máy lọc dầu số 1.

Từ ngày 15/02/1996 đến ngày 15/8/1996, Luận chứng nghiên cứu khả thi chi tiết đã được thực hiện với sự tham gia của các đối tác và của các tư vấn kỹ thuật.

Theo hướng dẫn đầu bài được Chính phủ phê duyệt; Nhà máy lọc dầu số 1 sẽ được xây dựng tại Dung Quất thuộc địa bàn hai xã Bình Trị và Bình Thuận, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi. Với hình thức đầu tư liên doanh, nhà máy sẽ chế biến một hồn hợp 6,5 triệu tấn dầu ngọt và dầu chua/năm, trong đó dầu ngọt Việt Nam là chủ yếu, để cho ra sản phẩm chính là nhiên liệu phục vụ giao thông và công nghiệp.

Luận chứng nghiên cứu khả thi đã đưa ra 50 phương án đầu tư để xem xét, với chỉ số thu hồi tại IRR (Internal Rate of Return) của các phương án từ 8 đến 11% và tổng vốn đầu tư khoảng 1,7 - 1,8 tỷ USD. Luận chứng nghiên cứu chi tiết đã được các bên hoàn thành đúng tiến độ và trình Chính phủ phê duyệt vào tháng 11 năm 1996.

Tuy nhiên, kết quả của Luận chứng nghiên cứu khả thi chi tiết cho thấy - với các thông số theo hướng dẫn đầu bài - đòi hỏi vốn đầu tư cao, không thỏa mãn hiệu quả kinh tế và tiềm ẩn khó khăn trong việc thu xếp tài chính, nên các đối tác nước ngoài rút khỏi dự án. Theo chỉ đạo của Chính phủ, Tổng công ty Dầu khí Việt Nam tiếp tục lập luận chứng nghiên cứu khả thi chi tiết Dự án Nhà máy lọc dầu số 1 theo phương án Việt Nam tự đầu tư... Được sự đồng ý của Thủ tướng Chính phủ, để bảo đảm khách quan và độ tin cậy Luận chứng nghiên cứu khả thi, Tổng công ty Dầu khí Việt Nam đã thuê công ty Foster Wheeler Energy Limited của Anh và

UOP (Universal Oil Products) của Hoa Kỳ làm tư vấn trong quá trình xây dựng Luận chứng.

Trên cơ sở xem xét Luận chứng nghiên cứu khả thi mới và các ý kiến của các công ty tư vấn, ngày 10/7/1997, Thủ tướng Chính phủ đã ra quyết định số 514/QĐ-TTg phê duyệt dự án Nhà máy lọc dầu số 1 Dung Quất theo hình thức Việt Nam tự đầu tư với công suất chế biến 6,5 triệu tấn dầu thô/năm, tổng vốn đầu tư 1,5 USD, bao gồm cả chi phí tài chính.

Tổng công ty Dầu khí Việt Nam được giao làm chủ đầu tư của dự án.

Ngày 08/01/1998, Lễ động thổ xây dựng Nhà máy lọc dầu số 1 đã được tiến hành tại xã Bình Trị, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Lễ động thổ được tiến hành trang trọng và tràn ngập niềm vui. Ai cũng tưởng là từ nay, việc xây dựng Nhà máy lọc dầu (NMLD) Dung Quất sẽ được suôn sẻ và 3 năm sau, những lít xăng dầu đầu tiên mang nhãn hiệu “Made in Việt Nam” sẽ được trình làng. Nhưng lại gặp những bất trắc mới...

- Giữa năm 1998, trong lúc Petro Việt Nam đang triển khai dự án khá khẩn trương thì cuộc khủng hoảng kinh tế khu vực châu Á diễn ra nhanh và trên diện rộng với những ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến nền kinh tế của một số nước trong khu vực. Hàng loạt các công ty

chế tạo thiết bị lọc dầu ở các nước châu Á lâm vào tình trạng phá sản, nhiều ngân hàng đứng bên bờ vực thẳm...

Việt Nam tuy không bị ảnh hưởng nhiều song khả năng huy động vốn để thực hiện dự án NMLD số 1 dự báo sẽ gặp khó khăn. Trước tình hình đó, Chính phủ đã quyết định chọn đối tác nước ngoài để đầu tư thực hiện dự án theo hình thức liên doanh.

Ngày 25/8/1998, Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Liên Bang Nga đã ký Hiệp định liên Chính phủ về xây dựng, vận hành Nhà máy lọc dầu số 1 tại Dung Quất.

Theo đó, hai Chính phủ thống nhất giao cho Tổng công ty Dầu khí Việt Nam (Petro Việt Nam) và Liên đoàn kinh tế hải ngoại Nhà nước Liên Bang Nga (Zan-bezhneft) cùng làm chủ đầu tư của dự án.

Ngày 28/12/1998, công ty Liên doanh Nhà máy lọc dầu Việt - Nga (Vietross) chính thức được thành lập theo giấy phép đầu tư số 2097-KHĐT của Bộ Kế hoạch đầu tư của nước CHXHCN Việt Nam. Thời gian hoạt động của liên doanh dự kiến là 25 năm.

Theo Quyết định 560/CP-ĐK, ngày 21/6/2001 của Chính phủ, tổng mức đầu tư cho dự án là 1, 297 tỉ USD, chưa tính chi phí lãi vay trong thời gian xây dựng và một khoảng chi phí của chủ đầu tư, chi phí bảo hiểm, chi phí xây dựng cảng. Chi phí thuê đất và một số hạng mục chưa đầu tư. Tỉ lệ góp vốn của hai phía Việt nam và Liên

Bang Nga là 50/50.

Việc liên doanh của Nga đã giải quyết được hai vấn đề lớn là kêu gọi được vốn đầu tư và huy động được các chuyên gia có kinh nghiệm để thực hiện dự án.

Trong giai đoạn liên doanh, Công ty Vietross đã tiến hành được nhiều việc, thu xếp đủ vốn, hoàn thành được một số hạng mục xây dựng cơ bản, ổn định cơ sở vật chất, thiết lập cơ cấu tổ chức, bộ máy nhân sự, điều hành; ban hành các nội quy, quy trình và quy chế hoạt động. Trong quá trình liên doanh Vietross đàm phán Hợp đồng ĐPC1 với tổ hợp nhà thầu Technip (Pháp), JGC Nhật Bản, Tennidas (Tây Ban Nha), có những vấn đề phức tạp nảy sinh khiến tiến độ công việc kéo dài.

Hai bên trong liên doanh không đạt được sự đồng thuận đối với một số vấn đề quan trọng như việc thuê tư vấn quản lý dự án, quyết định sử dụng các nhà thầu phụ, các nhà cung cấp thiết bị, phương án phân phối sản phẩm và một số giải pháp hoàn thiện cấu hình công nghệ, nâng cao chất lượng và chủng loại sản phẩm của nhà máy... và không thỏa mãn yêu sách có lợi cho nhà đầu tư nước ngoài ...

Do vậy, hai bên đã đề nghị Chính phủ hai nước quyết định chấm dứt liên doanh. Phía Nga chấp thuận phương án rút khỏi dự án để giao lại toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong Liên doanh Vietross sang phía Việt Nam.

Thế là cuộc liên doanh hai bên Việt - Nga đã tan vỡ.
Ta phải độc lập xây dựng và khai thác.

- Để tiếp tục triển khai dự án xây dựng Nhà máy lọc dầu số 1 Dung Quất. Có điều quan trọng là, cơ cấu sản phẩm theo thiết kế của trước đây có xăng 83 và dầu Diesel công nghiệp là những loại sản phẩm không còn phù hợp với quy định mới của nhà nước về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm xăng dầu, nên Ban Quản lý dự án đề nghị loại bỏ xăng 83 và dầu Diesel công nghiệp khỏi cơ cấu sản phẩm để sản xuất xăng Mogas 90 - 92 - 95 và dầu Diesel ôtô chất lượng cao đảm bảo tiêu chuẩn về chỉ tiêu chất lượng sản phẩm và đáp ứng nhu cầu của thị trường quốc tế.

Do bổ sung hai phân xưởng công nghệ nói trên vào cấu hình nhà máy nên thiết kế tổng thể lập trước đây, cần phải điều chỉnh và phát triển cho phù hợp. Thủ tướng Chính phủ đã cho phép Petro Việt Nam chỉ định lựa chọn nhà thầu phát triển thiết kế tổng thể và lập lại dự toán của nhà máy. Ngày 18/02/2004, hội đồng quản trị Tổng Công ty Dầu khí Việt Nam đã phê duyệt Hợp đồng phát triển thiết kế tổng thể (FDC) được ký giữa Petro Việt Nam và tổ hợp nhà thầu Technip.

Có thể nói, việc phát triển thiết kế tổng thể là một quyết định cực kỳ quan trọng nhằm nâng cao chất lượng kỹ thuật công nghệ của NMLD Dung Quất, giải quyết được vấn đề giao diện, kết nối giữa các gói thầu ĐPC

đồng thời cho phép nhà máy sản xuất ra cơ cấu sản phẩm có chất lượng cao, n้ำ dầu và cạnh tranh được với thị trường xăng dầu trong khu vực cũng như thế giới.

Ngày 28/11/2002, Lễ khởi công các gói thầu ĐPC 1+2+3+4 được tổ hợp nhà thầu Technip phối hợp với Petro Việt Nam tổ chức tại công trường. Thời gian thi công, chạy thử và cho ra sản phẩm là 44 tháng, nghĩa là vào tháng 02/2009, dòng xăng dầu đầu tiên của Nhà máy lọc dầu số 1 Dung Quất sẽ được”.

4. Lòng dân khu kinh tế Dung Quất đồng thuận, nhất trí cao, sẵn sàng hy sinh giao mặt bằng để xây dựng Nhà máy lọc dầu số 1 Dung Quất

Từ vùng đất bị đói nghèo triền miên, bao đời nay nhân dân mong ước có cuộc đổi đời, thoát khỏi đói nghèo, vươn lên làm giàu chính đáng. Ước muôn đó đã được Nhà máy lọc dầu số 1 Dung Quất quyết định.

Trong hội thảo quốc tế về Dung Quất, tổ chức tại Đà Nẵng từ ngày 31/03 đến ngày 02/4/1997, Giáo sư - Tiến sĩ Lê Văn đã phát biểu “Dự án xây dựng Nhà máy lọc dầu số 1 Dung Quất này là một trong những quyết định quan trọng, đầy thách thức và táo bạo nhất mà Chính phủ đưa ra, mặc cho những phản ứng mạnh mẽ từ cộng đồng dầu tư quốc tế bên ngoài... Thế nhưng chúng tôi tin rằng theo sự đánh giá tính đến lâu dài của đất nước Việt Nam, thì dự án này quả là dũng cảm (xét

từ góc độ kinh tế) và rất hợp lý (xét trên bình diện xã hội).

Ngày 03/6/1993, khi phát biểu tại phiên họp lần thứ năm của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản khóa VII, đồng chí Đỗ Mười khẳng định rằng “Cần thiết phải gắn việc phát triển nông nghiệp và kinh tế nông thôn với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước, xem đây là một nhiệm vụ có ý nghĩa quan trọng và chiến lược đặc biệt”.

Và dự án Dung Quất quả là một phản ánh cụ thể của đường lối này; quyền lợi của người nông dân chiếm đất 80% dân số là trọng tâm của Đảng và của Chính phủ. Cơ cấu kinh tế - xã hội vùng nông thôn mới, “vùng quê mới” đang được hình thành. Dự án Dung Quất. Vì vậy, chính là bước đi dài, đầu tiên, đúng hướng.

Việc xây dựng Nhà máy lọc dầu tại Dung Quất là một quyết định sáng suốt và có tầm nhìn rất xa của Chính phủ - điều đó tạo động lực phát triển kinh tế cho Quảng Ngãi và một loạt các tỉnh miền Trung. Đó là điều mà không phải nhiều người đã nhận ra, nếu xét về khía cạnh kinh tế đơn thuần.

Hiệu quả tổng hợp từ Nhà máy lọc dầu số 1 Dung Quất là một minh chứng cho đường lối xây dựng một nền kinh tế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng Xã hội Chủ nghĩa của Đảng và Nhà nước ta.

Thế là ý Đảng - Lòng dân- Các nhà Khoa học tiên phong tìm kiếm, phát triển đã nhất trí cao, và được các nhà khoa học, nhà đầu tư quốc tế ủng hộ.

Công trình xây dựng Nhà máy lọc dầu đầu tiên của Tổ quốc Việt Nam được chính thức khởi động.

Mở đầu cho cuộc khởi động ấy, trước hết là sự hy sinh và đóng góp to lớn của người dân ở khu vực xây dựng Nhà máy lọc dầu và khu kinh tế Dung Quất.

Tuy đã trải qua 600 năm, các thế hệ đồng bào ở đây đã đổ mồ hôi, xương máu để chinh phục sự khắc nhiệt của vùng đất, mở mang đất nước và trải qua các cuộc chiến tranh, nhất là trong cuộc chiến tranh ác liệt chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ giành thắng lợi hoàn toàn, thống nhất non sông về một mối; đổi mới - xây dựng vùng đất và tổ quốc từng bước phát triển, trước mắt tuy còn nhiều khó khăn và gian khổ nhưng sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước “đang hoàng hơn, to đẹp hơn” như Bác Hồ đã dạy. Nhân dân khu kinh tế Dung Quất đã sẵn sàng giao đất dai, nhà cửa, mồ mả ông bà, đến nơi ở mới nhường mặt bằng cho xây dựng sự nghiệp xây dựng Nhà máy lọc dầu số 1 Dung Quất.

Đồng bào khu kinh tế Dung Quất phải di dời đến nơi ở mới không biết bao khó khăn, gian khổ mới trong điều kiện tiền đền bù quá eo hẹp, điều kiện ăn ở, sản xuất, sinh sống với những khó khăn mới đang diễn ra gay gắt.

Thế là đồng bào phải chấp nhận bao khó khăn gian khổ mới, hàng ngày, hàng giờ phải phấn đấu vượt qua để xây dựng cuộc sống mới và sản xuất mới mọi sự chịu đựng gian khổ, khó khăn và thiệt thòi của đồng bào tái định cư là một sự đóng góp không nhỏ cho sự nghiệp xây dựng thành công Nhà máy lọc dầu Dung Quất, mà còn là tiền đề thúc đẩy các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài tiếp tục đầu tư vào khu kinh tế Dung Quất trên các lĩnh vực công nghiệp hóa chất, công nghiệp cơ khí, đóng sửa tàu biển, luyện cán thép, vận tải, điện tử.

Có được những kết quả đó chính là nhờ một phần lớn từ Nhà máy lọc dầu Dung Quất.

PHẦN III

Ý KIẾN CHUNG VỀ NHÀ MÁY LỌC DẦU SỐ 1 DUNG QUẤT

Ý KIẾN CHUNG VỀ NHÀ MÁY LỌC DẦU SỐ 1 DUNG QUẤT

I. CÁC THÔNG SỐ CHỦ YẾU CỦA NHÀ MÁY LỌC DẦU SỐ 1 DUNG QUẤT

- Tên dự án:** Nhà máy lọc dầu Dung Quất.
- Chủ đầu tư:** Tổng công ty Dầu khí quốc gia Việt Nam.
- Hình thức đầu tư:** Việt Nam đầu tư.
- Địa điểm xây dựng:** Tại khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi.

Nhà máy được bố trí tại hai xã Bình Trị và Bình Thuận, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

5. Tổng diện tích:

- Diện tích mặt đất: khoảng 338 hécta.
- Diện tích mặt biển: khoảng 417 hécta.

Trong đó:

- Khu nhà máy chính: 110 hécta.
- Khu chứa dầu thô: 42 hécta.
- Khu bể chứa sản phẩm: 43,83 hécta.

- Khu tuyến dẫn dầu thô cấp và xả nước biển:

17 hécta.

- Tuyến ống dẫn sản phẩm: 77 hécta.

- Cảng xuất sản phẩm: 135 hécta.

- Hệ thống phao nhập dầu không bến, tuyến ngầm dưới biển và khu vực quay tàu: 336 hécta.

6. Công suất nhà máy: 6,5 tấn dầu thô/năm (tương đương 148.000 thùng/ngày).

7. Cấu hình nhà máy

Sau khi thực hiện Hợp đồng phát triển thiết kế tổng hợp (FDC), cấu hình nhà máy được bổ sung thêm hai phân xưởng công nghệ mới là Phân xưởng đồng phân hóa Naphtha nhẹ (Isome hóa) và Phân xưởng xử lý phân đoạn trung tính (LCO) bằng Hydro. Đồng thời, đã hiệu chỉnh công suất 15/22 phân xưởng công nghệ và phụ trợ cũ, tăng dung tích và số lượng bể chứa trung gian, bể chứa dầu thô và bể chứa sản phẩm, bố trí lại hệ thống xuất sản phẩm cho phù hợp hơn. Nâng cấp và bổ sung hệ thống điều khiển hiện đại và tiên tiến nhất cho nhà máy. Bố trí lại mặt bằng nhà máy phù hợp với thiết kế mới nhằm nâng cao hiệu quả vận hành.

8. Cơ cấu sản phẩm

Việc chỉnh sửa thiết kế tổng thể đã cho phép nhà máy sản xuất ra cơ cấu sản phẩm mới có chất lượng cao

ơn, đón dầu và cạnh tranh được với thị trường xăng dầu trong khu vực cũng như trên thế giới.

Bảng sau được tính tròn số trong trường hợp chế biến 00% dầu thô Bạch Hổ, chế độ vận hành tối đa sản hẩm diesel:

Tên sản phẩm	(Nghìn tấn/năm)
Propylene	110
LPG	300
Xăng Mogas 90/92/95	1.900
Dầu hỏa/nhiên liệu phản lực J-A1	410
Diesel ôtô	3.000
Dầu nhiên liệu (FO)	330
Nhiên liệu cho nhà máy	480

9. Nhân lực vận hành

Theo kế hoạch đào tạo tổng thể nhân lực vận hành lò máy lọc dầu Dung Quất, dự kiến sơ đồ tổ chức của lò máy trong giai đoạn vận hành có số lượng khoảng 850 người, trong đó gần 670 vị trí vận hành trực tiếp. Việc tuyển dụng để đào tạo nhân lực vận hành cho lò máy lọc dầu hoàn thành trong năm 2006, công tác đào tạo do chủ đầu tư thực hiện bắt đầu từ đầu năm 2006

và hoàn thành vào giữa năm 2007, công tác đào tạo của nhà thầu- gói thầu EPC 1+2+3+4 tiến hành vào năm 2007 và kéo dài đến giai đoạn chạy thử nhà máy.

Để đảm bảo tốt công tác đào tạo nhân lực vận hành Nhà máy lọc dầu, Thủ tướng Chính phủ đã cho phép Tổng công ty Dầu khí Việt Nam tổ chức đấu thầu để chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ đào tạo và trợ giúp vận hành trong giai đoạn chạy thử Nhà máy lọc dầu Dung Quất.

Từ thời điểm bắt đầu hoàn thiện cơ khí, toàn bộ nhân viên vận hành và bảo dưỡng bao gồm kỹ sư và công nhân kỹ thuật qua đào tạo sẽ có mặt tại nhà máy tham gia chạy thử cùng nhà thầu để tiếp quản các vị trí vận hành ngay sau khi nhà thầu chạy thử thành công và bàn giao nhà máy cho chủ đầu tư.

10. Tiến độ tổng thể

Tổng thời gian thực hiện dự án là 44 tháng. Trong đó, giai đoạn thiết kế, mua sắm và hoàn thiện xây lắp cơ khí là 36 tháng; giai đoạn chạy thử, chạy nghiệm thu là 8 tháng.

11. Tổng mức đầu tư

Tổng mức đầu tư của dự án Nhà máy lọc dầu Dung Quất theo Quyết định số 546/QĐ-TTg là 2,501 tỷ USD chưa bao gồm chi phí tài chính.

II. GIỚI THIỆU CÁC GÓI THẦU EPC

1. Gói thầu EPC 1+2+3+4

Đây là gói thầu chính bao gồm hệ thống tiếp nhận dầu thô ngoài biển, hệ thống ống dẫn dầu thô vào nhà máy khu bể chứa dầu thô, các phân xưởng chế biến và phụ trợ, tuyến ống dẫn sản phẩm, khu bể chứa sản phẩm, hệ thống ống dẫn và xuất sản phẩm. Gói thầu này do Tổ hợp Nhà máy thầu Technip bao gồm các Công ty Technip France (Pháp), Technip Geoproduction (Malaixia), JGC (Nhật Bản), Tecnicas Reunidas (Tây Ban Nha) thực hiện, trong Technip France đứng đầu.

Phạm vi công việc của tổ hợp nhà thầu bao gồm thiết kế, mua sắm, lắp đặt và vận hành chạy thử các phân xưởng công nghệ và phụ trợ, các hạng mục công trình khác trong phạm vi hàng rào nhà máy; hệ thống phao nhập dầu không bến và tuyến ống dẫn dầu thô; khu bể chứa sản phẩm, tuyến ống dẫn sản phẩm từ nhà máy lọc dầu đến khu bể chứa sản phẩm, từ khu bể chứa sản phẩm đến khu cảng xuất và các hạng mục xuất sản phẩm bằng đường bộ và đường biển. Tổ hợp Technip còn có trách nhiệm thực hiện một phần công tác đào tạo đội ngũ vận hành và bảo dưỡng nhà máy cho chủ đầu tư, cung cấp các vật tư, hóa phẩm, phụ tùng thay thế trong năm đầu vận hành nhà máy.

Để thực hiện liên quan đến thiết kế chi tiết, đặt hàng mua sắm vật tư thiết bị của gói thầu, từ tháng 6/2005,

Tổ hợp Technip đã tổ chức bốn trung tâm điều hành dự án tại Pari (Pháp), Yokohama (Nhật Bản), Kuala Lumpur (Malaysia) và Madrid (Tây Ban Nha).

Theo kế hoạch của tổ chức thi công của Tổ hợp Technip, vào giai đoạn cao điểm dự kiến số lượng các kỹ sư, chuyên gia và công nhân kỹ thuật tham gia trực tiếp vào gói thầu EPC 1+4 lên đến 10.000 người, gói thầu EPC 2+3 khoảng 5.000 người. Số chuyên gia cũng lên tới hơn 500 người để bảo đảm công tác giám sát hiện trường. Lượng vật tư, trang thiết bị nhập vào công trường để phục vụ công tác xây lắp dự kiến lên đến hàng trăm ngàn tấn.

Theo tiến độ, phần việc của gói thầu EPC 2+3 phải hoàn thành vào tháng 12/2008 và gói thầu EPC 1+4 phải hoàn thành vào tháng 02/2009.

Các hạng mục trong hợp đồng EPC 1+2+3+4 được mô tả khái quát như sau:

a/ Các phân xưởng công nghệ và phụ trợ trong hàng rào nhà máy

- + Các phân xưởng công nghệ (gồm 14 phân xưởng):
 - Phân xưởng chưng cất dầu thô ở áp suất khí quyển (CDU);
 - Phân xưởng xử lý Naphatha bằng Hydro (NHT);
 - Phân xưởng reforming xúc tác liên tục (CCR);

- Phân xưởng cracking xúc tác cặn dầu (RFCC);
- Phân xưởng thu hồi Propylene (PRU);
- Phân xưởng tái sinh Amine (APU);
- Phân xưởng xử lý LPG (LTU);
- Phân xưởng xử lý nước chua (SWS);
- Phân xưởng trun hòa kiềm (CNU);
- Phân xưởng xử lý Kerosene (KTU);
- Phân xưởng thu hồi Lưu huỳnh (SRU);
- Phân xưởng xử lý Naphtha của RFCC (NTU);
- Phân xưởng đồng phân hóa Naphtha nhẹ (IZOMER hóa);
- Phân xưởng xử lý Ico bằng hydro (LCO-HTD).

Ngoài các phân xưởng công nghệ còn 10 phân xưởng năng lượng phụ trợ và 16 hạng mục khác.

Thiết bị lớn nhất của nhà máy là thiết bị phản ứng/tái sinh xúc tác trong phân xưởng RFCC có đường kính 11m, chiều cao 70m. Thiết bị cao nhất của nhà máy là tháp tách Propane/Propylene trong phân xưởng PRU có đường kính 3,6m và cao 73m.

b/ Khu bể chứa dầu thô

- Tổng bể chứa dầu thô: 6 bể.
- Tổng dung tích xây lắp: 502.600m³.
- Tổng dung tích làm việc: 390.000m³.

Mô tả khái quát: Khu bể chứa dầu thô gồm các bể chứa dầu thô được bố trí trong 4 lô đất, mỗi lô có 2 bể (1 lô dự phòng cho việc mở rộng trong tương lai), giữa các lô có đê phân cách và đường nội bộ rộng 8m. Các tuyến ống dầu và công trình phụ trợ bố trí dọc hai bên đường nội bộ. Các bể chứa dầu thô có dung tích bằng nhau, đường kính 69m, chiều cao 22,4m. Bể chứa được thiết kế mái nổi, vật liệu chế tạo bằng thép carbon. Trong khu bể chứa dầu thô còn có các hệ thống giá, bệ đỡ đường ống, trạm biến áp, trạm bơm dầu, hệ thống thu gom nước thải, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống cấp điện cho trạm bơm và điện bảo vệ, các công trình phụ trợ khác.

c/ *Khu bể chứa trung gian*

- Tổng số bể chứa trung gian: 23 bể.

- Tổng dung tích xây lắp: 336.727m³.

Mô tả khái quát: Khu bể chứa trung gian dùng để chứa các sản phẩm trung gian và các sản phẩm sau khi pha trộn (bể kiểm tra) trước khi bơm ra khu bể chứa sản phẩm. Khu bể chứa trung gian gồm các bể sau:

STT	Tên/Chức năng bể	Dạng mái	Số lượng	Kích thước		Dung tích xây lắp/l bể (m ³)
				Đường kính (m)	Chiều cao (m)	
1	Off-spec Propylene	Cầu	1	12.3		974

STT	Tên/Chức năng bể	Đạng mái	Số lượng	Kích thước		Dung tích xây lắp/l bể (m ³)
				Đường kính (m)	Chiều cao (m)	
2	Off-spec LPG	Cầu	1	16.2		2.226
3	Mixed C4's	Cầu	1	18.9		3.535
4	RFCC Feed Tank	Côn	1	20.8	43.5	30.935
5	NHT Feed Tank	Mái nổi trong	1	19.9	35.5	19.656
6	CCP Feed Tank	Mái nổi trong	1	20.5	32.0	16.488
7	RFCD Naphtha Tank	Mái nổi	2	18.9	35.5	18.736
8	Reformate Tank	Mái nổi	1	18.7	28.0	11.511
9	Isomerae Tank	Mái nổi trong	2	14.1	16.4	2.968
10	HGO Tank	Côn	1	16.8	27.0	9.610
11	HDT LCO Tank	Côn	2	19.2	29.0	12.702
12	Kerosene Tank	Mái nổi trong	1	17.5	26.0	9.273
13	LGO Tank	Côn	1	20.4	38.5	23.729
14	LGO HDC Feed Tank	Côn	1	19.2	37.0	20.664
15	Mogas 92/95 Blending Chek Tank	Mái nổi	2	19.7	28.0	12.133
16	Mogas 90 Blending Check Tank	Mái nổi	2	20.1	36.0	20.415
17	Auto Diesel Blending	Côn	2	21.0	40.5	27.109

d/ Khu bể chứa sản phẩm

- Tổng số bể chứa sản phẩm: 22 bể.
- Tổng dung tích làm việc: 393.073m³.

Mô tả khái quát: Khu bể chứa sản phẩm được chia thành 8 lô đất, mỗi lô bố trí từ 2 đến 5 bể, các đê được ngăn cách bởi đê chắn bằng đất đắp, mái đê được gia cường bêtông cốt thép. Khu bể chứa sản phẩm sử dụng để lưu chứa tất cả các sản phẩm của nhà máy, ngoài ra còn lưu chứa Naphtha nặng để xuất qua cảng biển bằng hệ thống Mogas 92/95 trong trường hợp phân xưởng NHT-CCR ngừng hoạt động trong khoảng thời gian dài. Trong khu bể chứa sản phẩm còn có các hạng mục như hệ thống giá, bệ đỡ đường ống, trạm biến áp, trạm cứu hỏa, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống cấp điện, điều hòa thông gió, trạm xử lý nước thải và các công trình phụ trợ khác. Khu bể chứa sản phẩm có các loại bồn bể sau:

STT	Tên/Chức năng bể	Dạng mái	Số lượng	Kích thước		Dung tích làm việc/c/ bể (m ³)
				Đường kính (m)	Chiều cao (m)	
01	Mogas 92/95 (Ocean/Coastal)	Mái nổi	3	42.8	20.9	22.969
02	Mogas 90 (Ocean/Coastal)	Mái nổi	3	47.5	21.9	30.012

Số tự	Tên/Chức năng bể	Đang mái	Số lượng	Kích thước		Dung tích làm việc/l bể (m ³)
				Đường kính (m)	Chiều cao (m)	
03	Jet A1	Mái nồi	3			13.261
04	Autodiesel (ocean/Coastal)	Côn	3	56	22.2	48.391
05	Fuel oil (ocean/truck load- ing/bunker)	Côn	2	27.5	16.2	8.299
06	LPG (coastal/pipeline exports)	Cầu	5			4.510
07	Propylene coastal/pipeline exports)	Cầu	3			3.340

e/ Hệ thống ống dẫn sản phẩm

- Hệ thống ống dẫn từ nhà máy tới khu bể chứa: Chiều dài khoảng 7km, gồm 12 tuyến ống (8 tuyến ống sản phẩm, 4 tuyến ống phụ trợ/dầu cặn), có kích cỡ từ 5,08 đến 40,46cm, để vận chuyển các sản phẩm như xăng Mogas 90, 92/95, Jet A1, Autodiesel, FO, Propylene, LPG, nước công nghiệp, nước nồi hơi, nitơ và dầu thải.

- Hệ thống ống dẫn từ khu bể chứa sản phẩm tới khu vực sản xuất sản phẩm bằng đường biển: Chiều dài khoảng 15km, gồm 15 tuyến ống (10 tuyến ống sản

phẩm, 5 tuyến ống phụ trợ/dầu thải/nước dàn tàu), có kích cỡ từ 5,08 đến 76,2cm, để vận chuyển các sản phẩm như xăng Mogas 90, Mogas 92/95, Jet A1, Auto diesel, FO, Propylene, LPG, nước cứu hỏa, nước dàn tàu, nước sinh hoạt, khí điều khiển và nitơ.

f/ Trạm xuất sản phẩm bằng đường bộ

- Trạm xuất cho xe bồn nằm ở phía Tây của khu bể chứa sản phẩm, thiết kế để xuất các sản phẩm thông dụng như xăng Mogas 90, Mogas 92/95, Jet A1, Auto diesel, FO.

- Trạm xuất được thiết kế với hai giàn xuất, trên mỗi giàn lắp các cần xuất có thể phục vụ cho cả hai phía của giàn xuất, trạm sẽ xuất được cùng lúc bốn xe. Mỗi cần xuất được thiết kế với lưu lượng xuất là $75\text{m}^3/\text{h}$, mỗi sản phẩm đều có hai bơm (một bơm dự phòng) để xuất. Đối với sản phẩm xăng Mogas 90, Mogas 92/95, và Auto diesel thì mỗi bơm có công suất là $150\text{m}^3/\text{h}$ để có thể bơm cùng một lúc qua hai cần xuất. Đối với sản phẩm Jet A1 và FO thì mỗi bơm có công suất là $75\text{m}^3/\text{h}$, trạm bơm cũng được thiết kế với diện tích dự phòng cho khu mở rộng trong tương lai.

g/ Cảng xuất sản phẩm bằng đường biển

- Cảng xuất sản phẩm bằng đường biển đặt trong vịnh Dung Quất, sát với mặt trong của đê chắn sóng (EPC 5A), cách khu bể chứa sản phẩm khoảng 3km về

phía Đông. Cảng xuất sản phẩm bằng đường biển được thiết kế để xuất các sản phẩm cho tàu qua các bến xuất như sau:

+ Bến xuất xa bờ (bến số 1 và 2) tiếp nhận tàu có trọng tải 15.000 tới 30.000 tấn (DQT). Bến được bố trí các cẩu xuất để xuất xăng Mogas 90, Mogas 92/95, Auto diesel và FO.

+ Bến xuất gần bờ (bến số 3,4 và 5,6) tiếp nhận cho tàu có trọng tải 1.000 tới 5.000 tấn (DQT). Bến được bố trí các cẩu xuất để xuất xăng Mogas 90, Mogas 92/95, Auto diesel Jet A1, FO, LPG, Propylene.

h/ Phao nhập dầu không bến và tuyến ống dẫn dầu thô

- Đường kính phao nhập dầu thô SPM: 12m.

- Chiều cao phao: 5m (trong đó phần chìm là 3,75m, phần nổi là 1,25m).

- Công suất của phao: được thiết kế dầu thô với công suất 6.000m³/h.

Mô tả khái quát: Phao (trạm) nhập dầu không bến (SPM) được thiết kế để nhập dầu thô trong vận hành bình thường và nhập dầu do trong giai đoạn khởi động nhà máy. Dầu thô được bơm từ dầu chở dầu qua phao SPM, hệ thống ống phân phối (PLEM), đường ống dẫn dầu thô đến khu bể chứa dầu thô. Sau một thời gian hoạt động, khi đường ống đóng cặn, thì dùng hệ thống thông rửa bằng thoi (pig) để rửa đường ống. Phao SPM có thể

cập tàu có trọng tải 110.000 tấn. Đường ống dẫn dầu thô từ phao SPM vào khu bể chứa dầu thô dài khoảng 4,2km. Trong đó, đoạn đi ngầm dưới đáy biển là 3,2 km và đoạn đi ngầm trên bờ khoảng 1km.

2. Gói thầu EPC 5A- Đê chắn sóng

Đê chắn sóng là hạng mục công trình nằm trong dự án Nhà máy lọc dầu Dung Quất. Đê được xây dựng tại vịnh Dung Quất nhằm ngăn sóng, bảo vệ khu cảng xuất sản phẩm của Nhà máy lọc dầu.

- Chiều dài toàn đê: 1.600m.
- Chiều rộng trung bình của đê: 11m.
- Chiều cao đê so với mặt nước biển: Khoảng 10 - 11m.
- Thân trong của đê: Đá các loại theo tiêu chuẩn thiết kế.
- Thân ngoài đê: Phủ bằng cầu kiện Accropode.

Ước tính khối lượng đá sử dụng trong thi công đê chắn sóng lên đến 1,3 triệu m³. Số Accropode phủ ngoài thân đê khoảng trên 12.000 cầu kiện với nhiều kích cỡ khác nhau.

Đê do nhà thầu Van Ord (Hà Lan) và Công ty xây dựng Lủng Lô thi công theo thiết kế của nhà thầu Pháp.

Việc xây dựng đê chắn sóng không những bảo vệ an toàn khu cảng xuất sản phẩm mà còn có tác dụng chắn sóng cho toàn bộ vịnh Dung Quất, bảo đảm hoạt

động của các hạng mục như: Bến số 1 của cảng công vụ, các bến của cảng tổng hợp, cảng chuyên dụng và một số công trình biển khác của Khu kinh tế Dung Quất.

Ngày 17/6/2008, đê chắn sóng đã hoàn thành. Ban quản lý dự án Nhà máy lọc dầu Dung Quất đã nghiệm thu và đưa vào sử dụng đê chắn sóng.

3. Gói thầu 5B – Cảng xuất sản phẩm

Gói thầu 5B là hệ thống kết cấu cọc và sàn để nâng đỡ hệ thống ống công nghệ, thiết bị điện và tự động hóa của cảng xuất sản phẩm. Đây là một gói thầu có tính chất quan trọng vì hạng mục này có giao diện trực tiếp với gói thầu 1+2+3+4. Các hạng mục công trình thuộc gói thầu 5B được bố trí nằm trong khu vực vịnh Dung Quất sát với phía trong cửa thân đê chắn sóng, có diện tích sử dụng khoảng 135 ha gồm mặt đất và mặt biển với quy mô như sau:

- Hai bến xuất số 1 và số 2 cho phép tiếp nhận tàu có trọng tải từ 15.000 đến 30.000 tấn, có thể mở rộng để tiếp nhận tàu có trọng tải lớn nhất là 50.000 tấn.
- Bốn bến xuất 3, 4, 5 và 6 cho phép tiếp nhận tàu có trọng tải từ 1.000 đến 5.000 tấn, có thể mở rộng để tiếp nhận tàu 30.000 tấn.
- Hệ thống cầu dẫn ra các bến gồm các phụ cầu dẫn đỡ tuyến ống và một đường công vụ.
- Tuyến luồng dẫn vào bến và vũng quay tàu.

Về khối lượng thi công, dự kiến số lượng cọc ứng thép cho gói thầu 5B vào khoảng 2.350 cọc, tương đương 21.000 tấn thép. Khối lượng khoan và hạ cọc ống thép vào đá gốc vào khoảng gần 950 cọc. Khối lượng bê tông sàn ước tính trên 50.000 m³.

4. Gói thầu EPC 7 – Khu nhà hành chính và điều hành

Gói thầu EPC 7 nằm ở phía Bắc của khu nhà máy chính, có tổng diện tích khoảng 10 hecta, trên cao trình nền + 11m, được quy hoạch trong khu vực không có nguy cơ cháy nổ. Bao gồm các hạng mục nhà hành chính, nhà bảo vệ, trạm yến tế, trạm cứu hỏa, gara sửa chữa ôtô, nhà ăn, cửa hàng, nhà giặt là, xưởng bảo trì cơ khí, xưởng bảo trì cơ điện, hệ thống thông tin liên lạc, kho bảo trì, đường giao thông, sân bãi, cây xanh, vườn hoa và hệ thống kỹ thuật kết nối với khu nhà máy chính.

III. ĐẶC ĐIỂM, KHÓ KHĂN, THUẬN LỢI TRONG VIỆC XÂY DỰNG NHÀ MÁY LỌC DẦU SỐ 1 DUNG QUẤT

Nhà máy lọc dầu số 1 Dung Quất được xây dựng ở vị trí thuận lợi nhất, có cảng biển nước sâu rộng lớn, có mặt bằng rộng rãi, ít dân cư. Nhân dân có truyền thống yêu nước và cách mạng tốt.

Nhà máy lọc dầu số 1 Dung Quất là loại nhà máy “độc nhất vô nhị” trên thế giới. Bên cạnh chúng ta áp dụng những công nghệ lọc hóa dầu đầu tiên nhất trên

thế giới thì nhà máy còn sử dụng triệt để tất cả sản phẩm phụ của dầu mỏ.

Các nhà máy lọc dầu trên thế giới thường chỉ có từ 3 đến 4 phân xưởng công nghệ, còn của ta là 14 phân xưởng. Có thể nói một tấn dầu thô được đưa vào nhà máy Dung Quất thì sẽ có gần một tấn sản phẩm được xuất xưởng. Hầu như không có thứ gì bỏ đi.

Chúng ta đã xây dựng các xí nghiệp để sản xuất các loại sản phẩm như:

Đặt nhà máy ở Dung Quất, chúng ta phải tốn thêm hàng trăm triệu USD để xây dựng công trình mà ở đây chưa có như: phải xây dựng thêm một nhà máy nhiệt điện 110MW; phải đầu tư xây dựng một trung tâm cơ khí để sửa chữa cho hơn 600 loại máy công cụ khác nhau của nhà máy; phải làm một con đê chắn sóng lớn nhảy chau Á. Con đê này nằm trên một khu vực địa chất cực kỳ phức tạp và để xử lý túi bùn dưới biển phải tốn thêm gần 40 triệu USD.

Phải xây dựng hệ thống đường ống dẫn dầu thô và sản phẩm dài gần 10 km, do đường ống dài nên tốn năng lượng vận hành; phải thêm bể chứa trung chuyển; công tác bảo vệ cũng phải được đầu tư bảo vệ.

Phải có cả hệ thống đường xá và cơ sở hạ tầng cho một khu vực rộng lớn...

Tuy có đầu tư lớn, nhưng nếu tính hiệu quả tổng hợp của nhà máy thì lại “rất có lãi”.

Như vậy, không còn gì phải bàn cãi về tính đúng đắn trong việc xây dựng Nhà máy lọc dầu Dung Quất. Nhà khoa học đã đi tiên phong trong việc tìm kiếm, lựa chọn địa điểm chính xác; Đảng, Chính phủ và nguyên Thủ tướng Võ Văn Kiệt quyết tâm cao. Nhân dân Dung Quất và Quảng Ngãi nhiệt tình và nhiệt liệt hưởng ứng. Vốn đầu tư hơn 2,5 tỷ USD chúng ta lo đủ. Các nhà khoa học và nhà đầu tư quốc tế ủng hộ. Kế hoạch xây dựng nhà máy trong 44 tháng được Quốc hội nhất trí thông qua. Các tổng công lắp máy, xây dựng hùng mạnh nhất của Bộ Xây dựng, Bộ Giao thông - vận tải, Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam - Ban Quản lý Dự án Nhà máy lọc dầu Dung Quất, hừng hực khí thế “tiến công” xông vào xây dựng Nhà máy lọc dầu số 1 Dung Quất với tinh thần “quyết thắng” cao.

IV. BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN NHÀ MÁY LỌC DẦU DUNG QUẤT

Vào cuối năm 2003, Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Hồng Quân ra quyết định điều động ông Trương Văn Tuyến về làm Trưởng ban Quản lý dự án Nhà máy lọc dầu số 1 Dung Quất; Bộ trưởng Bộ Xây dựng cho biết đã chọn được 6 ứng cử viên, nhưng bên dầu khí lại cử ông Trương Văn Tuyến. Cũng có thể là họ đã biết rõ tố chất của ông qua những công trình lớn của đất nước như: Thủy điện Sông Đà, Nhiệt điện Phả Lại, Super phốt phát Lâm Thao, Điện Biên Phủ... và trước khi về quản lý ông Tuyến đang làm Giám đốc công ty Lắp máy 481.

Thời điểm ông Tuyến về Ban Quản lý dự án Nhà máy lọc dầu số 1 Dung Quất cũng là năm “đại hạn” của ngành dầu khí: Liên doanh Việt-Nga xây dựng nhà máy rồi giải tán; các tập đoàn lớn của Pháp, Đài Loan... cũng “bỏ của mà chạy”. Cũng chính vì thế, ông tự cho mình không am hiểu về dầu khí nên ông Tuyến giành nhiều thời gian để tìm hiểu, học tập, nghiên cứu tình hình các mặt về quá trình hình thành, tổ chức Tổng công ty Dầu khí quốc gia Việt Nam, và tổ chức, xây dựng nhà máy Nhà máy lọc dầu số 1 Dung Quất. Thực trạng của Ban quản lý dự án đang có và đang chuẩn bị kế hoạch củng cố, xây dựng ban quản lý dự án mới đủ mạnh về các mặt để góp phần vào xây dựng một công trình khoa học - kỹ thuật lớn, đầu tiên của quốc gia.

Ban Quản lý dự án được kiện toàn đủ mạnh, bao gồm: cán bộ, kỹ sư và công nhân viên; trong đó có kỹ sư, cán bộ có trình độ từ đại học trở lên và đã có kinh nghiệm làm trong ngành dầu khí.

Với trình độ, khả năng của Bộ máy Ban Quản lý dự án có chất lượng như vậy, đủ sức đảm đang xây dựng thành công Nhà máy lọc dầu Dung Quất.

V. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI XÂY DỰNG NHÀ MÁY LỌC DẦU DUNG QUẤT

Ngày 28/11/2005, lễ khởi công các gói thầu ĐPC 1 + 2 + 3 + 4 được tổ hợp Nhà thầu Technip phối hợp với

Petro Việt Nam tổ chức tại công trường. Thời gian thi công, chạy thử và cho ra sản phẩm là 44 tháng, nghĩa là vào tháng 02 năm 2009 dòng xăng dầu tiên sẽ được “ra lò”.

Nhưng đúng thời điểm này, giá xăng dầu, sắt thép... Trên thế giới tăng vọt lên. Giá cả leo thang từng ngày và thế là đặt cả lên chủ đầu tư và Tập đoàn Dầu khí quốc gia (DKQG) và Tổng thầu Technip vào cuộc đua với thời gian. Trong lịch sử kinh tế, hiếm có trường hợp nào mà với một công trình lớn như Dung Quất, nhà thầu lại phải báo giá thiết bị vật tư theo từng tuần. Nhưng lại gặp trở ngại mới trong vấn đề thi công.

Do giá cả thay đổi theo chiều bất lợi, mặc dù đã tính toán trượt giá lên rất cao, nhưng nhà thầu technip bắt buộc phải tính toán trong việc vận chuyển thiết bị và “cò kè” với các nhà thầu Việt Nam như Vinaconex, Lilama, Cresco 1; Lũng Lô, Sông Hồng. Họ cũng tìm ra những lỗi lặt vặt trong các hợp đồng và đặt ra những yêu sách, mà chủ yếu là tăng giá đối với bên chủ đầu tư. Nhưng việc đấu thầu quốc tế đã được tiến hành công khai, hợp đồng đã ký kết, cho nên muốn “sửa một dấu phẩy” cũng không đơn giản.

Tuy nhiên, nhà thầu technip chưa “toàn tâm, toàn ý” cho dự án Dung Quất, gay nhức nhối nhất cho chủ đầu tư là tiến độ cung cấp thiết bị, vật tư của Technip chậm hơn so với kế hoạch khá nhiều.

Tại cuộc họp giao ban ngày 27/6/2007, Ban quản lý dự án Nhà máy lọc dầu Dung Quất đã đưa ra một bản thống kê các loại thiết bị chính do nhà cung cấp về chậm như: Có 25 loại thiết bị chính của nhà máy thì chỉ có 4 loại đến công trường sớm hơn thời gian quy định. Còn 25 loại đều chậm quá mức quy định; có thiết bị chậm đến 281 ngày, còn hầu hết đều chậm từ 3 tháng đến 8 tháng. Khối lượng thiết kế cũng chậm hơn 3 tháng; tiến độ mua sắm chậm hơn 4 tháng; tiến độ xây dựng chậm hơn 4,5 tháng. Giao thiết bị chậm nhưng đến khi về thì nhà thầu chính lại tìm cách thúc ép các nhà thầu phụ, và một “miếng vỡ” thông thường là họ “trút tội” cho nhà thầu phụ Việt Nam, nào là “không có đủ nhân công”, “tay nghề kém”, “kỷ luật lao động không nghiêm”...

Về phía các nhà thầu Việt Nam, do giá cả đột biến từng ngày, cho nên cũng so đo tính toán và tìm mọi cách tiết kiệm nhân công, tiết kiệm chi phí sản xuất. Các nhà thầu Việt Nam tại Dung Quất là những đơn vị mạnh và có uy tín nhất trong ngành xây dựng của cả nước. Họ có đầy đủ phương tiện, thiết bị hiện đại, có đội ngũ cán bộ, kỹ sư giỏi; có công nhân kỹ thuật lành nghề; có kinh nghiệm thi công các công trình lớn cho nên, nếu như thiết bị vật tư về đầy đủ, thì thực hiện theo tiến độ đã đề ra là 44 tháng, hoàn toàn “nằm trong tay”.

Như Lilama chẳng hạn. Đây là một Tổng công ty lắp máy vào loại mạnh nhất Đông Nam Á. Với hơn 1 vạn

kỹ sư (trong tổng số 20.000 quân của Lilama), 3000 ngàn thợ hàn có đẳng cấp quốc tế. Đội quân của Lilama không bó tay trước bất cứ một công trình nào ở Dung Quất nếu thiết bị về đủ thì giữ đúng tiến độ không phải là việc khó đối với họ.

Hơn nữa, các nhà thầu này lo kiếm tiền chưa phải là tất cả, mà cái chính là họ phải bảo vệ được thương hiệu của mình qua công trình lớn như Dung Quất.

Tại cuộc họp, sau khi nghe các nhà thầu Technip và nhà thầu phụ Việt Nam trình bày các lý do. Đồng chí Nguyễn Hồng Quân, Bộ trưởng Bộ Xây dựng đã lưu ý nhà thầu Technip phải tập trung bàn biện pháp giải quyết tình hình vật tư chậm trễ, chứ không phải là do “tố cáo các nhà thầu phụ”, đồng thời khẳng định: Tốc độ thi công chậm, trách nhiệm chính thuộc về nhà thầu Technip bởi vì họ là Tổng thầu.

Tập đoàn Dầu khí quốc gia đã ký hợp đồng với Technip cho nên Technip phải đảm bảo tiến độ thi công. Technip đã thuê các nhà thầu Việt Nam, dùng thế nào là quyền của Technip. Nếu chậm trễ, Technip sẽ bị phạt theo hợp đồng.

Đồng chí Đinh La Thăng - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Tập đoàn Dầu khí Việt Nam cũng thẳng thắn yêu cầu vị đại diện cho nhà thầu Technip không được đổ lỗi cho các nhà thầu phụ. Việc thi công chậm là do thiết bị đưa về chậm. Việc ký hợp đồng với các nhà thầu phụ cũng

rất lè mề. Cách làm việc của Technip có nhiều vấn đề. Trước đây, do tiến độ thi công ì ạch, Technip đã phải thay Tổng chỉ huy. Tốc độ thi công đã có khá hơn nhưng vẫn rất chậm.

Dù gấp vô số khó khăn, ông Trương Văn Tuyến - Phó Tổng giám đốc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Trưởng Ban Quản lý dự án Nhà máy lọc dầu Dung Quất khẳng định: “ Chúng tôi đã tính toán rất kỹ rồi. Với tiến độ thi công như hiện nay thì vẫn có thể cho ra sản phẩm vào thời gian như dự kiến được nhưng chưa thể gọi là hoàn thành 100% khối lượng công trình. Trước mắt là phải ưu tiên, tập trung tất cả các hạng mục chính, phục vụ cho việc lọc dầu. Còn các phần việc phụ có chậm vài tháng cũng có điều bất khả kháng. Nhưng chắc chắn là dòng xăng dầu tiên của Dung Quất sẽ được ra “vòi” vào tháng 02 năm 2009”.

VI. KẾT LUẬN CHUNG

Nhà máy lọc dầu số 1 Dung Quất là Nhà máy đầu tiên của đất nước Việt Nam, với tầm cỡ rất đồ sộ, kỹ thuật rất hiện đại, được xây dựng trên vùng đất nông nghiệp lạc hậu, nhân dân trong khu vực đã trải qua 30 năm chiến tranh liên tục nhất là trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước, cơ sở hạ tầng, cơ sở kinh tế-xã hội hầu như không có gì. Phương thức sản xuất rất lạc hậu, nhân dân đang đối nghèo nhưng một lòng trung thành với Đảng, Bác Hồ và sự nghiệp công nghiệp hóa,

hiện đại hóa của đất nước do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, tin tưởng vào khả năng xây dựng thành công nhà máy lọc dầu đầu tiên của Tổ quốc Việt Nam trên vùng đất nghèo khổ nhưng rất anh hùng trong cách mạng và kháng chiến, nay lại rất anh hùng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Với sự xây dựng thành công nhà máy lọc dầu đầu tiên của một đất nước có hơn bốn nghìn năm lịch sử.

Trải qua 44 tháng xây dựng (kể từ ngày 28/11/2005 khởi công, đến nay) Tổ quốc Việt Nam đã có dòng dầu đầu tiên được “ra lò”, đánh dấu sự phát triển vĩ đại của đất nước.

Có thắng lợi chưa từng thấy trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước ở sự xây dựng thành công Nhà máy lọc dầu đầu tiên của Tổ quốc Việt Nam - đó là sự Đảng, Chính phủ có quyết tâm rất cao và kiên định, kiên quyết, kiên trì vượt qua mọi khó khăn, thử thách, có lúc tưởng chừng không vượt qua được, để tập trung xây dựng và chiến thắng từng mục tiêu và đi đến chiến thắng hoàn toàn.

Nhân dân trong các xã có Nhà máy lọc dầu, trong khu kinh tế Dung Quất, nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi và cả nước đồng tình, ủng hộ mặc dù có lúc có khó khăn nhưng vẫn tin tưởng, đồng tình ủng hộ, trước hết là bộ phận nhân dân vẫn vui vẻ chấp nhận những khó khăn, gian khổ, sẵn sàng đến lập nghiệp ở

những địa bàn khác, trong điều kiện có nhiều khó khăn về sản xuất và đời sống, để giao mặt hàng cho Nhà máy lọc dầu xây dựng.

Tập trung một bộ phận các nhà khoa học kỹ thuật Việt Nam có tri thức về ngành dầu khí và các ngành khác, đội ngũ kỹ sư, công nhân hành nghề và có trình độ kỹ thuật cao của đất nước tham gia xây dựng. Cùng với đội ngũ công nhân có mặt trên công trường trong những ngày xây dựng với nhiệt tình và kỹ thuật cao.

Tập trung mua các máy móc, phương tiện kỹ thuật tinh xảo nhất, hiện đại nhất, to lớn và nặng nề nhất cùng với những kỹ sư, công nhân hành nghề để mua sắm, vận chuyển, lắp đặt chính xác nhất, có những máy móc siêu trường, siêu trọng, cùng với sự lắp đặt chính xác nhất cho từng bộ phận và cho từng nhà máy, đưa vào vận hành an toàn, có chất lượng cao.

Xây dựng thành công Nhà máy lọc dầu số 1 Dung Quất, đã cho ta có những bài học kinh nghiệm quý báu sau đây:

+ Trung ương Đảng - Bộ Chính trị Nhà nước ta, trên cơ sở dự báo khoa học của các nhà khoa học trực tiếp khảo sát, nghiên cứu, tìm tòi, sáng tạo, với tầm nhìn xa trông rộng, đánh giá đúng đặc điểm, tình huống của từng vùng đất nước, lắng nghe ý kiến của các nhà khoa học, tìm hiểu rõ những ý kiến của nhân dân, thách thức to lớn về các mặt, đã và đang xảy ra trong quá trình xây

dựng. Với tinh thần trách nhiệm cao của đất nước và nhân dân - Đảng, Quốc hội, Chính phủ đã có quyết tâm cao trong việc quyết định xây dựng Nhà máy lọc dầu số 1 Dung Quất, theo dõi chỉ đạo chặt chẽ, kiên quyết tháo gỡ những khó khăn ách tắc trong quá trình xây dựng, bảo đảm xây dựng thành công Nhà máy lọc dầu đầu tiên của Tổ quốc Việt Nam rất tốt đẹp.

Chịu trách nhiệm trước Đảng, Chính phủ và nhân dân Nguyên Thủ tướng Võ Văn Kiệt đã đi sâu thực tiễn, nghiên cứu sâu sắc tình hình thực địa, đời sống của nhân dân, lắng nghe và trân trọng ý kiến của các nhà khoa học và đã làm tham mưu cho Đảng, Quốc hội, Chính phủ có quyết tâm, nhất trí cao, có quyết định sáng suốt về xây dựng Nhà máy lọc dầu Dung Quất và kiên quyết chỉ đạo, vượt qua những khó khăn lớn tưởng chừng không vượt qua nổi để xây dựng đại thành công Nhà máy lọc dầu Dung Quất. Các Thủ tướng tiếp theo đều tập trung chỉ đạo kiên quyết vượt qua mọi khó khăn, trở ngại để giành thắng lợi trọn vẹn.

+ Tiến sĩ Trương Đình Hiển và các cộng sự ở Phân viện Vật lý của Phòng khoa học công nghệ đã đem hết tinh thần về khoa học công nghệ đã được học tập và nghiên cứu, đã đi sâu nghiên cứu ven biển miền Trung, xác định khu vực Dung Quất ở Đông Bắc, huyện Bắc Huyên, Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi có khả năng xây dựng cảng biển nước sâu, khu công nghiệp hiện đại và

Nhà máy lọc dầu đầu tiên của đất nước, đã được nhân dân, lãnh đạo tỉnh Quảng Ngãi nhiệt liệt đồng tình, ủng hộ và Thủ tướng Võ Văn Kiệt trực tiếp cùng nhà khoa học Trương Đình Hiển đi khảo sát vùng biển, vùng đất và nhân dân ở khu vực Dung Quất, đã đi đến thống nhất đề xuất của các nhà khoa học, làm tham mưu, báo cáo và đề nghị Đảng, Quốc hội và Nhà nước quyết định quy hoạch khu kinh tế Dung Quất, tập trung xây dựng cảng biển nước sâu và Nhà máy lọc dầu đầu tiên ở Dung Quất.

Qua thực tế này, chứng tỏ các nhà khoa học Việt Nam, trong đó có Tiến sĩ Trương Đình Hiển và các cộng sự của Phân viện vật lý - Phòng khoa học công nghệ ở Thành phố Hồ Chí Minh, có trình độ khoa học kỹ thuật cao, có đủ sức nghiên cứu, tìm tòi, xác định những công trình công nghiệp lớn đầu tiên của quốc gia và đã được xây dựng thành công - mở ra cơ hội mới phát triển của đất nước trong sự công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hợp tác quốc tế của đất nước.

+ Đảng bộ và nhân dân khu kinh tế Dung Quất, trong đó có khu Nhà máy lọc dầu Dung Quất, có tinh thần yêu nước, cách mạng cao chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, họ luôn luôn trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh muôn vàn kính yêu. Tuy đã trải qua hơn 30 năm chiến đấu, chiến thắng, phải hy sinh xương, máu và của cải cho cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ toàn thắng, công cuộc xây

dựng và phát triển kinh tế mới bắt đầu, mỗi người dân đang lo xây dựng lại cuộc sống sau chiến tranh với bao khó khăn, nhọc nhằn v.v... Nhưng tất cả đều nhiệt tình hưởng ứng, ủng hộ việc xây dựng khu kinh tế Dung Quất, cảng biển nước sâu và Nhà máy lọc dầu Dung Quất tuy còn trăm nghìn khó khăn nhưng đồng bào đã sẵn sàng di dời mô mả của Tổ tiên, dời nhà cửa, ruộng vườn, đất đai, phương tiện sản xuất... Để sớm giao mặt bằng, xây dựng những công trình thế kỷ cho đất nước.

Trong việc di dời tới nơi mới định cư và làm ăn của nhân dân là một khó khăn, thử thách lớn với điều kiện phải lo làm lại từ đầu về ăn, ở và sản xuất phải tạo lập lại từ đầu; với tiền đền bù còn hạn chế, nhân dân phải chịu đựng cuộc sống cơ cực trong nhiều năm mới ổn định lại được. Tuy nhiên, nhân dân vẫn hăng hái hy sinh, sẵn sàng đóng góp có ý nghĩa cho công cuộc xây dựng cuộc sống mới của gia đình và đất nước “đang hoàng hơn”, “to đẹp hơn”.

Trong cuốn sách này, chúng tôi luôn ghi nhớ công lao to lớn của các tầng lớp đồng bào ở khu vực Nhà máy lọc dầu và khu kinh tế Dung Quất, đã đầu tiên, sẵn sàng đóng góp cho sự thành công của Nhà máy lọc dầu Dung Quất và những công trình lớn trong khu kinh tế Dung Quất.

+ Có ban quản lý dự án Nhà máy lọc dầu đủ mạnh, có trí tuệ, trình độ khoa học, khả năng quản lý cao, cùng với nhà thầu, đoàn kết phối hợp chặt chẽ cùng với địa

phương nơi xây dựng các công trình, trong đó Ban quản lý dự án Nhà máy lọc dầu làm nòng cốt, chủ trì trong công việc đoàn kết, phối hợp chặt chẽ với các bên, kịp thời xử lý các khó khăn vướng mắc trong quá trình xây dựng. Bảo đảm sự an ninh, an toàn tuyệt đối trong quá trình xây dựng. Bảo đảm xây dựng có chất lượng, đúng tiến độ, an toàn và tiết kiệm là những nội dung có yêu cầu rất cao, chặt chẽ và thường xuyên trong mọi lúc, mọi nơi.

Đây là thành công và bài học kinh nghiệm lớn trong việc xây dựng thành công Nhà máy lọc dầu vừa qua.

+ Với những bài học quý báu trên. Khi đi vào vận hành, sản xuất, phân phối dầu và các sản phẩm khác ở khu kinh tế Dung Quất cần có cơ chế quản lý mới, có hiệu lực và hiệu quả trên 3 mặt: sản xuất tốt, an ninh và an toàn tốt, môi trường tốt. Ba mặt ấy có liên quan chặt chẽ với nhau, hỗ trợ và thúc đẩy lẫn nhau để phát triển. Trên mỗi cơ quan, đơn vị, mỗi cơ sở sản xuất, mỗi cơ sở phục vụ, mỗi cán bộ, chiến sĩ, công chức, trong tinh thần nhà, từng địa bàn và trong mỗi người dân theo hoàn cảnh, vị trí công tác sản xuất đều phải thực hiện 3 mặt công tác nói trên, với yêu cầu:

- Sản xuất đủ số lượng và chất lượng theo kế hoạch dự kiến và ngày càng phát triển.

- An ninh và an toàn nghiêm ngặt, chặt chẽ. Mỗi cán

bộ và mỗi người dân đều phải làm tốt công tác an ninh và an toàn.

- Giữ vững và xây dựng vùng đất, vùng biển, vùng dân cư, mỗi nhà, mỗi cơ quan và mỗi người có cuộc sống ấm no, xanh - sạch - đẹp, hiện đại và văn minh.

Để thực hiện tốt những yêu cầu trên. Ban điều hành Nhà máy lọc dầu Dung Quất đóng vai trò chủ đạo phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương để cùng thực hiện và tích cực ủng hộ nhân dân và địa phương nhất là những nhà, những người trong vùng Nhà máy lọc dầu hoạt động, đã di dời đến nơi ở mới, trong cuộc sống, sản xuất ngày càng được cải thiện và trở lên giàu có để tỏ lòng nghĩa tình và chung thủy, khó khăn cùng chịu, hạnh phúc cùng hưởng...

Học tập những thành công và thiếu sót với những bài học kinh nghiệm trong quá trình xây dựng thành công Nhà máy lọc dầu Dung Quất vừa qua. Các ngành, các cấp từ Trung ương đến đại phuơng và nhân dân các địa phuơng có thể nghiên cứu, vận dụng những bài học kinh nghiệm vừa qua, để nâng cấp, mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất, mở rộng khu kinh tế Dung Quất với điều kiện đã có sẵn cơ sở vật chất - kỹ thuật hiện đại cần thiết, hoặc xây dựng các cơ sở lọc, hóa, dầu khác sẽ có những bài học kinh nghiệm mà Nhà máy lọc dầu số 1 Dung Quất đã trải qua.

PHẦN IV

CÁC BÀI Ý KIẾN CHUNG

(Phần ý kiến của các đồng chí lãnh đạo,
các nhà khoa học và nhân dân)

ĐỒNG CHÍ LÊ KHẨU PHIÊU
Nguyên Tổng Bí thư Ban chấp hành Trung ương
Đảng Cộng sản Việt Nam

Nhìn lại lịch sử nhân dân miền Trung, miền Trung không chỉ là vùng chiến lược quan trọng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đóng góp sức người, sức của to lớn và cả xương máu cho sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, mà còn có vị trí quan trọng trong xây dựng kinh tế - xã hội ngày nay. Vùng này có ưu thế về địa hình: vùng núi phía Tây và vùng biển phía Đông gần nhau. Phía Tây có các cửa khẩu quốc tế gắn với Lào và Thái Lan, phía Đông gắn với các cảng biển và sân bay nhỏ, thuận tiện cho việc lưu thông hàng hóa. Từ thực tế này có thể làm thay đổi những quan điểm mà khi nói đến kinh tế hay phát triển kinh tế vùng này, chúng ta chỉ thường thấy một vùng khó khăn. Khu vực miền Trung nói chung và khu vực Dung Quất (Quảng Ngãi) nói riêng là một trong những khu vực trọng điểm kinh tế của cả nước trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Quảng Ngãi, vùng đất ẩn chứa nhiều điều huyền bí của nền văn hóa Sa Huỳnh xưa và còn in đậm dấu ấn của cha ông đi mở

đất từ thời Lê Thánh Tông năm Hồng Đức thứ hai. Những trang sử hào hùng năm xưa với du kích Ba Tơ, khởi nghĩa Trà Bồng, với trận đánh Vạn Tường, trận đánh mở ra cục diện góp phần trên con đường đi đến thắng lợi và giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước; với sự dũng cảm, kiên cường của nhân dân Sơn Mỹ vẫn còn vang vọng mãi. Với sự giao lưu thuận tiện, là tâm điểm đi về các hướng Đông - Tây - Nam - Bắc, đã tạo ra thế chiến lược kinh tế, quốc phòng của vùng đất này, có vị trí đặc biệt quan trọng đối với cả nước. Địa hình ở đây còn tạo ra cho chúng ta những điểm du lịch sinh thái biển, các khu Lâm viên tự nhiên, nơi nghỉ mát với các bãi biển trải dài Mỹ Khê, Sa Huỳnh...

Quảng Ngãi - miền Trung - miền Nam, thực tế mới có hòa bình xây dựng 31 năm kể từ năm 1975 đến nay, sự phát triển kinh tế - xã hội của miền Trung nói chung và Quảng Ngãi nói riêng còn chậm so với hai đầu của đất nước. Do vậy, phát triển khu kinh tế Dung Quất là một chiến lược đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta, đáp ứng đòi hỏi cấp bách về phát triển và an dân hiện nay và sự bền vững lâu dài của đất nước. Phát triển khu kinh tế Dung Quất không chỉ tạo đà để kinh tế - xã hội của miền Trung đi lên, mà còn tạo thế cho Tây Nguyên và cả nước trong xây dựng phát triển kinh tế và an ninh, quốc phòng.

Từ năm 1992, Nhà nước đã có chủ trương, nghiên cứu hình thành Khu công nghiệp Dung Quất. Đến ngày

11 - 4 - 1996, sau khi có ý kiến của Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 207/TTrg về việc phê duyệt quy hoạch chung Khu công nghiệp Dung Quất là Khu công nghiệp lọc - hóa dầu đầu tiên của cả nước với nhiều ngành công nghiệp qui mô lớn, có cảng biển Dung Quất và sân bay quốc tế Chu Lai, Thành phố Vạn Tường là Trung tâm kinh tế của Quảng Ngãi và vùng kinh tế trọng điểm miền Trung. Ngày 11 - 03 - 2005, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 50/2005/QĐ-TTrg về việc thành lập và ban Quy chế hoạt động Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi. Khu kinh tế Dung Quất là khu vực có môi trường đầu tư và kinh doanh thuận lợi và bình đẳng với nhiều khu vực chức năng, nhiều công trình hạ tầng, kỹ thuật - xã hội, công trình dịch vụ và tiện ích công cộng. Chính sách ở đây có nhiều ưu đãi, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư trong và nước ngoài yên tâm đầu tư phát triển, sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trong khung pháp lý hiện hành và ngày càng hoàn thiện.

Định hướng phát triển Khu kinh tế Dung Quất trở thành khu kinh tế tổng hợp, đa ngành, đa lĩnh vực với trọng tâm là phát triển công nghiệp lọc dầu - hóa dầu - hóa chất, các ngành công nghiệp có quy mô lớn bao gồm: công nghiệp cơ khí, đóng và sửa chữa tàu biển, luyện cán thép, sản xuất xi măng, sản xuất container và các ngành công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng, chế biến và xuất khẩu; gắn với việc phát triển và khai thác

có hiệu quả Cảng biển nước sâu Dung Quất, sân bay quốc tế Chu Lai và đô thị khu công nghiệp - dịch vụ Vạn Tường, đô thị Dốc Sỏi.

Với định hướng trên, đòi hỏi phải đẩy nhanh tốc độ đầu tư xây dựng và phát triển Khu kinh tế Dung Quất cùng với Khu kinh tế Chu Lai, để sau năm 2010 các khu kinh tế này từng bước trở thành những hạt nhân tăng trưởng, trung tâm đô thị - công nghiệp - dịch vụ của vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, làm động lực thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa khu vực miền Trung và cả nước; là một đầu mối giao lưu quốc tế quan trọng, góp phần mở rộng thị trường khu vực miền Trung và Tây Nguyên và trở thành cầu nối với thị trường Nam Lào, Đông Bắc Thái Lan. Phát triển cầu nối là tạo việc làm, thúc đẩy và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong vùng; góp phần tạo ra những sản phẩm có thương hiệu, chất lượng và khả năng cạnh tranh cao. Hơn nữa, phát triển Khu kinh tế Dung Quất còn giúp khai thác có hiệu quả các lợi thế về điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý kinh tế và chính trị trong giao thương, dịch vụ quốc tế và trong nước để thúc đẩy phát triển kinh tế khu vực, tạo sự lan tỏa ra các vùng xung quanh, tiến tới thu hẹp khoảng cách phát triển với các vùng khác trong cả nước.

Nhìn về tương lai, có thể tin tưởng Dung Quất nói riêng và Quảng Ngãi nói chung sẽ phát triển mạnh mẽ và là một trung tâm kinh tế - xã hội trù phú của miền Trung và của cả nước.

NGỌN HẢI ĐĂNG DẪN ĐƯỜNG

Tiến sĩ: Trương Đình Hiển

Thế là thời kỳ đạn bom đã chấm dứt, ngày toàn thắng với nụ cười nở ra trên môi và lệ trào trên mi mắt, ai nấy trong lòng còn âm vang câu hát của bài ca Hành khúc giải phóng.

*Quê hương đón chờ một ngày không xa
Một ngày mai khải hoàn vui chan hòa.*

Sau khúc khải hoàn người Việt Nam lại bước vào một thời kỳ mới đầy gian nan và thử thách, đó là khắc phục hậu quả của chiến tranh, xây dựng một nước Việt Nam thái bình thịnh trị. Còn nhớ mãi ngày ấy khi tôi đến thăm một vị tướng già vừa từ mặt trận trở về, sau phút chào hỏi hàn huyên, ông nắm chặt tay tôi với lòng xúc động nói: “Nhiệm vụ của các chú nay đã hoàn thành bây giờ đến lượt các cháu, những nhà khoa học phải làm gì trên con đường tiếp theo”. Lúc đó, tôi thật vui mừng và xúc động vì được tin yêu, nhưng cũng thật sự lúng túng vì chưa biết mình phải làm gì khi con đường phía trước đang còn trăm nẻo gian nan và đang cần một ngọn hải đăng dẫn đường.

Năm tháng trôi qua, hơn một thập kỷ đất nước đã dần dần bước ra khỏi khủng hoảng, đường lối đổi mới của Đảng và Nhà nước đã mở ra một chân trời mới cho các nhà khoa học nhập cuộc. Điều may mắn đến với tôi, thời bấy giờ tôi được tham gia các cuộc gặp gỡ và nhiều lần được nghe Thủ tướng Võ Văn Kiệt nêu lên các kế hoạch chiến lược và phát triển đất nước và đặt ra nhiều câu hỏi để các nhà khoa học nghĩ suy đóng góp làm cho đất nước thực sự có một cuộc đổi đời. Cuộc đổi đời của đất nước mà ông nhiều lần nêu lên đó chính là một nước Việt Nam thương yêu, thái bình thịnh trị mà sau khúc khải hoàn toàn dân Việt Nam ước mong và quyết tâm thực hiện. Sự gợi mở về chiến lược phát triển của đất nước đã chỉ cho chúng tôi một con đường và hành động đúng hướng. Mùa xuân năm 1992 sau khi phân tích vai trò và vị trí chiến lược của miền Trung đối với đất nước và tiểu vùng sông Mê Kông cũng như Châu Á Thái Bình Dương, tôi cùng các cộng sự của mình đã soạn thảo và triển khai chương trình nghiên cứu khu vực 12 cửa biển của miền Trung nhằm đưa ra các vị trí xây đất nước dựng cảng biển nước sâu và khu công nghiệp phức hợp đất nước dọc miền duyên hải làm tiền đề liên kết Việt Nam với các nước tiểu vùng sông Mê Kông và thế giới bên ngoài. Sau khi phân tích các kết quả nghiên cứu chúng tôi đã phát hiện ra vịnh Dung Quất (Đông Bắc Quảng Ngãi) và vịnh Chân Mây (Đông Nam Thừa Thiên Huế) có đủ các điều kiện ưu việt để xây dựng

thành cảng biển nước sâu và khu công nghiệp phức hợp đáp ứng được các mục tiêu nghiên cứu đề ra. Các công trình nghiên cứu lần lượt được trình lên Chính phủ, thật may mắn đã đến tay Thủ tướng Võ Văn Kiệt và được ông xem xét phân tích và đánh giá một cách cụ thể. Ngày 19/9/1994, một ngày mùa thu đẹp trời, Thủ tướng đã đi thị sát khu vực dự định xây dựng cảng biển nước sâu và khu công nghiệp Dung Quất. Tại hội trường UBND xã Bình Thanh ngay trên bờ vịnh Dung Quất, ông chăm chú nghe báo cáo về đất nước dự án Dung Quất và đặt ra các câu hỏi rất chi tiết về độ sâu, mực nước, thủy triều, sóng biển, sự bồi lấp luồng lạch, hướng gió, các cơn bão ảnh hưởng đến khu vực, mặt bằng phía trên bờ và nguồn nước v.v...

Sau khi nghe tôi trả lời bằng các số liệu đầy đủ, ông gật đầu nở nụ cười đôn hậu và đầy khích lệ, rồi bước lên xem kỹ bản đồ phân tích về vai trò và vị trí chiến lược của cảng biển nước sâu, khu công nghiệp Dung Quất đối với miền Trung, Tây Nguyên cũng như sự gắn kết với các nước tiểu vùng sông Mê Kông. Sau đó, ông ra bến lên tàu đi thị sát vùng biển dự định xây cảng. Trên bến tàu người dân đã đổ ra đông đúc vui mừng vẫy chào ông và như cảm nhận sắp có một cuộc đổi mới. Ông vui vẻ bắt tay hỏi thăm sức khỏe các cụ già, chuyện học hành của các em bé và cuộc sống của các cán bộ chiến sĩ bộ đội biên phòng. Khi đi trên biển ông vừa xem kỹ bản đồ vừa quan sát hiện trường. Mặt

bển phẳng lặng như một tấm gương trời soi bóng ông và đoàn khảo sát cùng trời mây non nước trong mùa thu êm đềm. Ông say sưa nhìn khu vực dự định xây dựng cảng, vịnh Dung Quất và “ví nó như một nàng Công chúa đang ngủ, ai đó trong đoàn đáp lại Thủ tướng là chàng Hoàng tử đến đây để đánh thức nàng”. Ông cười và chỉ tay về phía sân bay Chu Lai nơi đây là căn cứ quân sự Mỹ thời trước giải phóng và bây giờ nó cùng cảng biển nước sâu Dung Quất hợp thành cặp bài trùng trong công cuộc xây dựng đất nước và góp phần đưa miền Trung cất cánh. Cuộc thị sát kéo dài nhiều giờ và sau đó ông quay về Hà Nội gấp để kịp thời có một quyết định lớn lao cho vùng đất này. Buổi chia tay thật cảm động và đầy ghi nhớ ở Dốc Sỏi, với gương mặt tràn đầy niềm vui, ông dặn dò cán bộ lãnh đạo tỉnh Quảng Ngãi và tỉnh Quảng Nam cùng đi một cách cẩn kẽ, ai nấy xúc động và cảm thấy rõ ràng có một cuộc đổi mới sắp đến trong nay mai. Trong giây phút rung cảm này tôi thấy ông như một người anh lớn với bao nhiêu lo toan mà đất nước là một đại gia đình. Ngày thu gió heo may nắng tràn, qua cửa sổ xe, ông ngoái cổ lại vẫy chào mọi người để lại niềm tin cùng nỗi nhớ và mong ngày gặp lại!

Anh về để lại bao thương nhớ

Âm áp lời anh những dặn dò

Vượt ngàn gian khó cùng vươn tới

Dung Quất ngày mai sẽ ấm no.

Rời Dung Quất chiều ngày 19/9/1994 thì ngày 23/9 Thủ tướng Chính phủ gửi thông báo về việc xây dựng cảng biển nước sâu và khu công nghiệp hóa dầu Dung Quất. Ngày ấy thật sự đánh dấu một cuộc đổi đời của mảnh đất anh hùng và nghèo khổ nhất của miền Trung. Phần tôi, tôi cảm thấy quyết định mà Thủ tướng đưa ra như một sự khai sinh cho một vùng non nước xem đó như nghĩa sinh thành và ghi tạc vào lòng không bao giờ nhạt phai.

*Dất nước mai này nhớ ơn anh,
Quyết định anh ra- Nghĩa sinh thành
Đổi đời Dung Quất thành công chúa
Sỏi đá Bình Sơn trỗi sắc hương.*

Một kỷ niệm sâu sắc mà tôi nhớ mãi trong lòng, chiều ngày 02/8/1995 khi làm việc với các tỉnh miền Trung tại hội trường UBND tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng (cũ) khi phân tích sự hình thành vùng trọng điểm kinh tế miền Trung Thủ tướng Võ Văn Kiệt nói: "Đại hội VIII xác định vùng trọng điểm kinh tế miền Trung từ Huế đến Nha Trang. Xác định như thế cũng chưa rõ nét lắm. Đến khi phát hiện ra Dung Quất thì tôi thấy như may mắn trời cho. Nếu xây dựng được cảng biển nước sâu và khu công nghiệp ở Dung Quất thì đẹp lắm. Vì sao tôi nói Dung Quất là một may mắn trời cho? Phải nhìn cả quá trình chúng ta đi tìm địa điểm nhà máy lọc dầu mới hiểu hết được điều đó. Trước đây, nhiều năm

chúng ta phác họa đến ba khu lọc dầu. Sau đó, chỉ có hai phía Nam và Bắc. Nhưng rồi Bộ Chính trị thấy cần tập trung lại. Từ thời Liên Xô chúng ta đã có ý định cùng với họ lựa chọn thành Tuy Hạ là địa điểm, nhưng rồi chúng ta phát hiện ra nhà máy lọc dầu cần ở ven biển, nên chúng ta đã đề nghị lấy Long Sơn, nhưng Long Sơn không có cảng nước sâu, Long Sơn bị gạt bỏ, lại có ý kiến nêu ra vũng Vân Phong, Total đã nêu ra khảo sát và tôi đã về xem lại Vân Phong. Đây là một vùng biển sâu có thể xây dựng cảng, nhưng đồng thời nó là một vùng lý tưởng cho du lịch sinh thái. Nếu xây dựng khu lọc hóa dầu ở đây thì ta mất vùng du lịch hấp dẫn. Lúc đó, có nhiều địa điểm được đưa ra xem xét như Dung Quất, Hòn La, Vũng Rô, Nghi Sơn. Hòn La được dự kiến cho tương lai phục vụ khai thác mỏ sắt, Vũng Rô thì sâu nhưng xung quanh toàn là vách đá không có mặt bằng. Bấy giờ Dung Quất được đưa ra bàn bạc. Nước ngoài thì đưa ra cái gì lợi nhất theo quan điểm kinh tế riêng biệt họ làm. Chúng ta phải tính vừa lợi nhất, vừa có tính lâu dài nhiều mặt. Chúng tôi so sánh hết các nơi với Dung Quất kể cả Liên Chiểu. Dung Quất lợi thế hơn. Đây là một vùng đất có mặt bằng rộng, có thể xây dựng khu công nghiệp quy mô lớn, lợi thế này ít vùng có được như vùng này. Thí dụ như ở Hà Nội muốn phát triển được hoàn chỉnh ta phải xót xa bỏ đi trên 6.000 ha lúa nước. Khi Chính phủ chấp nhận phương án mở rộng Hà Nội, như vậy chúng tôi đã chỉ thị cho Bộ Nông nghiệp phải

khai hoang gấp rút 6.000ha ở Đống Tháp Mười để bù lại. Trong khi đó Dung Quất là một vùng đất cằn cỗi chỉ có khoai lang và hành mọc khổ sở trên vùng cát. Về nguồn nước thì ở đây rất dồi dào được cấp từ sông Trà Khúc và sông Trà Bồng, chẳng bù cho khu công nghiệp phía Nam như Vũng Tàu. Khi xây dựng cảng biển nước sâu, nhà máy lọc dầu, hình thành một khu công nghiệp liên hoàn, thì Vạn Tường sẽ được xây dựng thành thành phố dịch vụ cho khu công nghiệp này. Xây dựng thành phố Vạn Tường phải chú ý làm nổi bật sự hy sinh của đồng bào, đồng chí chúng ta ở địa điểm lừng danh này. Và cả vùng công nghiệp này sẽ nối dài ra phía Bắc mà trực tiếp là Núi Thành, Kỳ Hà của Quảng Nam, một vùng đất đẹp, Kỳ Hà sẽ là một thành phố gắn liền với sân bay Chu Lai, đồng thời ở đây lại có cảng dịch vụ du lịch nhẹ nhàng. Hai thành phố Vạn Tường, Núi Thành ở hai bên sân bay Chu Lai tạo nên khu công nghiệp rộng lớn của Quảng Nam - Quảng Ngãi có thể gọi là khu công nghiệp Lưỡng Quảng và hai thành phố sẽ là hai thành phố cộng sản. Cái tên đó thật là ý nghĩa. Trước sự phân tích sâu rộng, rõ ràng đầy niềm tin ở thực tiễn và tương lai của Thủ tướng Võ Văn Kiệt, cả hội trường trở nên sôi nổi, phấn khởi, lúc bấy giờ có một vị cán bộ lão thành, với giọng nói xúc động đứng lên đề nghị Thủ tướng cho biết đến bao giờ cảng biển nước sâu và nhà máy lọc dầu bắt đầu được xây dựng để được nhìn thấy vì nay tuổi đã già. Lúc đó, Thủ tướng hỏi đồng chí năm

nay bao nhiêu tuổi? Vị cán bộ lão thành trả lời: “Thưa Thủ tướng, tôi năm nay 70 tuổi, Thủ tướng cười và nói “Ô! Dư sức”. Ngày ấy đến bây giờ đã mười ba năm trôi qua, vị cán bộ lão thành vẫn còn đang rất khỏe mạnh và chắc đã mãn nguyện khi thấy bến cảng số 1 Dung Quất tàu đã cặp bến, nước, điện đã về đến cảng, nhà máy lọc dầu Dung Quất đang bắt đầu chạy thử, đường sá, hạ tầng của khu công nghiệp, thành phố Vạn Tường thẳng tắp với hàng chục km đường đèn thủy ngân cao áp chạy dọc ngang. Khu đại công nghiệp Dung Quất đã được các nhà đầu tư lấp đầy với vốn đầu tư hàng chục tỷ USD và đang mở rộng để đón các dự án công nghiệp nặng với vốn đầu tư vài chục tỷ USD.

Ánh hào quang Dung Quất đã tỏa sáng và Dung Quất đã trở thành đòn điểm huyệt quan trọng để cả miền Trung vươn lên phát triển như ngày nay:

*Dung Quất lung linh ánh hào quang,
Vạn Tường hiển hách buổi huy hoàng,
Rộn ràng bước tới thời hưng thịnh
Nhà máy, công trường, phố dọc ngang.*

Bây giờ nhìn lại ngày ấy không xa, nhưng Dung Quất đã thay da đổi thịt và bắt đầu một cuộc đổi mới, sỏi đá Bình Sơn đang thực sự trỗi dậy. Đối với Thủ tướng Võ Văn Kiệt mảnh đất nào, mảnh rừng nào, sông biển nào và bầu trời nào của tổ tiên để lại đều được ông

say đắm và luôn tìm thấy ở nó một thế mạnh, một tiềm năng và một ngày mai tươi sáng. Những lúc gần ông chuyện trò, tôi thấy trên khuôn mặt và nụ cười đôn hậu, vầng trán cao, đôi mắt sáng ngời và đầy kiên nghị, còn đọng lại theo thời gian những gian nan khổ cực đầy thử thách của một thời bom đạn và những niềm vui bất tận của ngày hòa bình. Đến đâu, công việc gì ông luôn lo cho mọi người dân sao cho có một cuộc sống no lành, những người ngã xuống cho đất nước được toại nguyện. Tôi còn nhớ mãi khi ông về thị sát nơi xây dựng thành phố Vạn Tường, khi xe vừa dừng ông đi thẳng đến đài liệt sĩ, nơi Tổ quốc ghi công các chiến sĩ đã vì nước hy sinh trong trận Vạn Tường, ông đốt nén nhang với lòng đầy xúc động, ông như đang tâm sự với các anh hùng liệt sĩ đã khuất. Ông nói: "Chúng ta đặt tên cho thành phố mới là thành phố Vạn Tường, hy vọng với cái tên ấy sẽ làm mãn nguyện với những người đã khuất và làm cho người sống vui lòng." Sau khi ông viếng các anh hùng liệt sĩ Vạn Tường, tôi mở bản đồ trình với ông và đoàn Chính phủ về các khu vực dự định xây dựng thành phố Vạn Tường và bãi biển Nho Na, qua các dãy đồi lúp xúp ven biển, trong nắng ấm ban mai với tiếng sóng biển rì rào, các cành hoa mua tím nở rộ dọc bên đường, đâu đó không xa, các chiến hào xưa của các chiến sĩ Vạn Tường vẫn còn nguyên vẹn dấu vết sau lớp phủ của bụi thời gian. Mọi người đang hướng theo ông đi về phía trước, tôi cảm nhận ở ông như có một ánh hào quang

hòa nhập vào thiên nhiên của vùng đất này:

*Anh đi trong nắng ấm Vạn Tường,
Sóng trào Dung Quất vẫy mến thương
Hào quang tỏa sáng còn muôn thuở
Hoa nở chào anh những dặm đường*

Miền Trung thân yêu, anh hùng và chịu nhiều mất mát trong chiến tranh, nay trong sự chăm sóc của Đảng và Chính phủ đang trong từng bước vươn mình để theo kịp hai đầu của đất nước, rất cần được tăng thêm tiềm lực cả về chiều rộng lẫn chiều sâu và tầm với của nó ra bên ngoài, gần 18 tháng sau khi thị sát khu vực xây dựng cảng biển nước sâu và khu công nghiệp Chân Mây (Đông Nam Thừa thiên Huế). Tôi nhớ lại hôm ấy là một sáng mùa xuân rực rỡ trên bãi biển Chân Mây tôi trải tấm bản đồ ra trình bày với Thủ tướng và đoàn khảo sát về điều kiện tự nhiên, vị trí chiến lược cùng với các luận cứ khoa học. Sau khi quan sát rất lâu từ Chân Mây Tây sang Chân Mây Đông và khu vực mặt bằng phía sau cảng, ông quay lại nhìn lên núi Bạch Mã hùng vĩ một cách say đắm. Ông vui mừng vì đã có một vùng non nước tuyệt vời. Qua nhiều thế hệ Chân Mây Tây, nhìn lên Chân Mây Đông và nhìn lên con Bạch Mã đang yên ngủ thì giờ đây ông như một kỹ sĩ với yên cương để con Bạch Mã tung vó đưa Chân Mây lao về phía trước trong giờ phút mở cửa của nước nhà. Hơn một trăm năm trôi qua dưới các triều đại vua chúa mảnh đất Thừa Thiên

Huế vẫn đói nghèo. Ngày nay trong sự đổi mới con đường đưa Thừa Thiên Huế đi về phía trước sẽ từ đây:

*Chân Mây Tây nhìn Chân Mây Đông
Bao thế hệ cùng trông Bạch Mã
Giờ mở cử nước nhà rộn rã
Lên ngựa thôi tất cả từ đây.*

Chiều hôm đó tại hội trường UBND tỉnh Thừa Thiên Huế, khi tôi bước lên báo cáo, thủ tướng vui vẻ nói: “Điều thật thú vị là những nhà khoa học tìm ra Chân Mây hôm nay lại chính là những người tìm ra Dung Quất trước đây”. Ông nhìn tôi cười vui vẻ như truyền cho tôi một sức mạnh và sáng tạo trên đoạn đường sắp tới. Sau khi phân tích vai trò chiến lược của cảng biển nước sâu và khu công nghiệp Chân Mây đối với khu vực miền Trung, Tây Nguyên và tiểu vùng sông Mê Kông, thủ tướng đã xác định khu vực Chân Mây Thừa Thiên Huế nằm trong vùng trọng điểm kinh tế miền Trung, xếp cảng biển Chân Mây vào danh mục cảng biển Việt Nam giai đoạn 1996-2000 và cho phép tiến hành nghiên cứu tiền khả thi cảng biển nước sâu và khu công nghiệp - thương mại - du lịch - dịch vụ Chân Mây vào cuộc đã tạo nên sự liên kết Huế - Đà Nẵng - Dung Quất đem lại thế phát triển và nguồn sinh lực cho vùng trọng điểm kinh tế miền Trung, tạo nên các tiền đề quan trọng cho sự phát triển ngày càng hoàn chỉnh của khu vực này. Nó thúc đẩy sự hội nhập giữa Huế - Đà Nẵng - Dung Quất

hình thành các trung tâm công nghiệp kỹ thuật cao, công nghiệp nặng, du lịch và thương mại quốc tế, với chức năng đầu mối trung chuyển cho hành lang thương mại Đông - Tây. Theo phân tích của các chuyên gia Nhật Bản (JICA) và nhiều nhà tư vấn quốc tế thì hai siêu dự án Dung Quất và Chân Mây cùng với siêu dự án đường cao tốc Huế - Đà Nẵng (gồm hầm đường bộ đèo Hải Vân) sẽ hình thành một trục công nghiệp - Thương mại - du lịch - dịch vụ và đô thị hóa dọc duyên hải miền Trung nối với hai đầu của đất nước bằng trục đường số 1, đường Hồ Chí Minh, đường sắt; nối với tiểu vùng sông Mê Kông và thế giới bên ngoài bằng hành lang Đông Tây cùng hệ thống cảng biển nước sâu. Từ Dung Quất đến Chân Mây cho thấy sự hòa nhập và khai thác mọi tiềm năng để tiến kịp hai đầu của đất nước và thế giới như là một trong những nguyên lý quan trọng trong sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội miền Trung. Trong các thập kỷ tới của thế kỷ XXI, miền Trung có một vai trò then chốt trong quá trình đưa đất nước Việt Nam vào thế ổn định và phát triển. Đồng thời nó có tầm quan trọng đặc biệt trong việc giao lưu nền kinh tế Việt Nam hội nhập với nền kinh tế ASEAN, Châu Á Thái Bình Dương và thế giới. Ngoảnh lại ngày xưa, lúc này thế và lực của đất nước ta đã khác. Với các quyết định mang tính chiến lược lâu dài, Thủ tướng Võ Văn Kiệt đã vạch cho miền Trung một con đường, đặt vào đó một niềm tin và hy vọng đưa miền Trung từng bước tiến lên con

đường công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước. Miền Trung đã có trong mình các trục hạ tầng gân cốt lớn của đất nước đó là: Đường quốc lộ xuyên Việt, đường sắt xuyên Việt, đường điện 500 KV, hệ thống các nhà máy thủy điện và hệ thống cảng biển nước sâu, hệ thống sân bay quốc tế và hệ thống các khu công nghiệp, đô thị dọc miền duyên hải nối với tiểu vùng sông Mê Kong bằng trục hành lang thương mại Đông - Tây. Giờ đây miền Trung đã phát triển theo con đường đại công nghiệp mà nòng cốt là công nghiệp lọc hóa dầu, công nghiệp luyện thép, công nghiệp điện, công nghiệp chế tạo máy công cụ, công nghiệp đóng tàu, công nghiệp vật liệu xây dựng và kéo theo là phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ, công nghiệp nhẹ và dịch vụ tài chính ngân hàng. Ngày mà miền Trung rời bỏ cái đòn gánh tre để trở thành cái đòn gánh thép gánh sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước đã đến. Con đường để miền Trung đuổi kịp hai đầu đất nước đã lộ diện, miền Trung đóng vai trò then chốt đưa đất nước vào thế ổn định và phát triển.

Bằng tâm nhìn sâu rộng, bằng trí tuệ sáng suốt và tấm lòng cao cả, bằng khí phách dũng cảm và kiên định, ông đã đưa đất nước từ đổ nát đến buổi bình minh và ông thanh thản ra đi trong lúc nhiều việc làm đang còn dang dở, ngay cả việc đối phó với mực nước biển dâng, lo cho cuộc sống người nghèo trong thời hội nhập, phần

dể dành của đất nước cho con cháu mai sau...

Trong bối cảnh đầy gian nan, ngắn ngang đỗ nát sau chiến tranh trong định kiến trăm năm về một miền Trung đói nghèo, bão lụt, không có khả năng đổi đời để theo kịp hai đầu của đất nước, trong sự lúng túng của các nhà khoa học trước bước ngoặt vĩ đại của lịch sử nước nhà, Thủ tướng Võ Văn Kiệt lúc bấy giờ như một ngọn hải đăng dẫn đường cho những con tàu nhìn rõ bến bờ và hướng về đích - đó là một nước Việt Nam thái bình thịnh trị.

“ NHỮNG THÁCH THỨC VỀ MẶT KINH TẾ - XÃ HỘI ”

Trích: Bài phát biểu của của
**Giáo sư - Tiến sĩ Phan Lê Văn, trong hội thảo quốc tế
về Dung Quất, tổ chức tại Đà Nẵng
(Từ 31-3 đến 02-4-1997)**

Nhiệm vụ bức bách tiên quyết chính là việc hoạch định phải đúng đắn và hạch toán kinh phí đúng mực. Dự án phải tính đến các tỉnh miền Trung và việc đóng góp của các tỉnh cũng cần nhấn mạnh. Mặc dù Dung Quất là vùng đất thuộc tỉnh Quảng Ngãi, nhưng dự án Dung Quất là công trình của nhà nước sẽ gây lợi cho hầu hết, nếu như nói tất cả các tỉnh miền Trung.

Vì dự án là kết quả của việc nghiên cứu tính khả thi đã được Chính phủ chấp thuận, nên giai đoạn quan trọng tiếp theo sẽ là huy động nguồn vốn cho việc xây dựng cơ sở hạ tầng. Hiển nhiên, do vùng này chưa được phát triển nhiều, nên mọi việc sẽ khởi đầu bằng số không. Trong khi Nhà nước sẽ sở hữu Nhà máy lọc dầu và khu công nghiệp Dung Quất trong dự kiến, thì người ta lại mong muốn kêu gọi tư nhân trong và ngoài nước đóng góp tài chính. Chủ yếu cần phải tranh thủ những khoản

vay và tài trợ quốc tế cho yếu tố cơ sở hạ tầng, còn phần lớn của gánh nặng tài chính sẽ do người Việt Nam chung vai gánh vác. Huy động tài chính trong thành phần tư nhân không có nghĩa là Nhà nước từ bỏ việc kiểm soát công trình. Nhiều hình thức hợp tác giữa nhà nước - tư nhân cũng có thể đàm phán thành công. Có lẽ ai cũng nhìn vào bài học “Thành công” của Indonesia với chiến lược đàm phán thành đạt của nó đã phát triển được khái niệm “Thỏa thuận san sẻ trong sản xuất”.

Một thách thức nối tiếp chính là khả năng quy tụ các chuyên gia và lực lượng công nhân lành nghề. Việc huy động nguồn nhân lực cần phải, rộng khắp cả trong và ngoài nước.

Tạo dựng một thành phố Dung Quất khoảng chừng vài vạn công nhân cư trú là phương án lâu dài khuếch trương khu công nghiệp và phát triển cư dân địa phương với quan điểm phục vụ sẽ phải được nghiên cứu cẩn thận. Cần phải xem xét nghiêm túc những mâu thuẫn cố hữu giữa vùng nông thôn và thành thị, và phải tìm ra giải pháp để tránh được sự va chạm giữa công nhân công nghiệp Dung Quất và người dân nông thôn. Mong rằng Chính phủ sẽ đảm bảo được quyền lợi của người nông dân từ dự án này.

Chúng tôi cũng muốn bàn thêm về tinh thần hợp tác giữa cơ cấu kỹ thuật cao của nhà máy lọc dầu hiện đại Dung Quất với truyền thống nông nghiệp còn lạc hậu

của xã hội nông thôn miền Trung Việt Nam, bao gồm cả vùng Tây Nguyên. Vì rằng, vai trò của khu công nghiệp mới Dung Quất không chỉ là nâng cao, khuếch trương ngành dầu khí vì quyền lợi của cả dân tộc, mà vai trò quan trọng không kém của nó chính là phục vụ với tư cách là nhân tố tiên phong trong quá trình phát triển của các vùng kinh tế trong miền. Vì thế, hiện đại hóa kỹ nghệ và truyền thống nông nghiệp phải cùng nhau tạo nên một bầu không khí đoàn kết. Trong đó, quyền lợi chung, lợi ích có nhau là tinh thần hợp tác mang tính chủ đạo.

Câu hỏi cùng nêu ra từ hai phía, một bên là lãnh đạo và công nhân khu công nghiệp Dung Quất và một bên là chính quyền và lực lượng nông dân miền Trung. Tại sao nhà máy lọc dầu đầu tiên của Việt Nam lại đặt trên đại bàn Dung Quất? Câu trả lời rõ ràng là do mục đích hai mặt, vừa đẩy mạnh hoạt động công nghiệp dầu khí, vừa phát triển và khuếch trương nền kinh tế đa thành phần của miền Trung Việt Nam lấn Cao Nguyên trung phần. Do vậy, vùng đất dựa trên nông nghiệp của miền Trung có thể được xem như là nền tảng hay cơ sở hạ tầng và khu dầu khí Dung Quất là kiến trúc thượng tầng của lâu dài kinh tế- xã hội Việt Nam. Nói một cách giản đơn, lợi ích của quá trình công nghiệp hóa và hiện đại hóa của đất nước sẽ đến tận tầng lớp công chúng bên dưới trong khu vực nếu như tất cả các dự án đều thực thi hoàn toàn thành công.

Chúng tôi chưa đủ thẩm quyền để có thể trao đổi bất luận một đề tài khoa học kỹ thuật nào liên quan đến dự án Dung Quất, hoặc bất kỳ vấn đề gì quan hệ đến quá trình khai thác dầu khí. Tuy vậy, một trong những quan tâm của chúng tôi là những tác động môi trường của sự phát triển khu công nghiệp mới. Chúng tôi nghĩ rằng, những khảo sát chi tiết đã được thực hiện và đã có những kết luận rút ra về khả năng ô nhiễm môi sinh trong không khí, đất đai và vùng biển lân cận. Những vấn đề này cần phải được xem xét trên cơ sở lâu dài và cần phải đề ra giải pháp cho bất kỳ những rủi ro nào, vì rằng hậu quả có thể ảnh hưởng đến nhiều thế hệ tương lai.

Khi dự án diễn ra trong thực tế, thì giai đoạn đầu phải bao gồm việc xây dựng cơ sở hạ tầng. Hiển nhiên, công nhân thiếu tay nghề sẽ phải tuyển từ lớp dân nông thôn để phục vụ cho dự án. Vào cuối giai đoạn này, các công nhân được tuyển gọi theo thời vụ, dự kiến là huy động từ nông dân sẽ không còn cần thiết nữa. Khoản khích lệ kinh tế lâm thời này kết thúc và điều đó sẽ tạo ra tình trạng thất nghiệp nghiêm trọng mà trong đó, đến lượt mình, nó có thể đem lại khó khăn về mặt xã hội và sự bất an trong nhóm người thiểu đặc ân này. Ở đây chúng ta chưa bàn đến vấn đề nguy cơ thiếu hụt lực lượng lao động nông nghiệp cũng như hiện tượng tắc nghẽn trong phát triển vùng đất canh tác mới. Hơn nữa, bất luận một thay đổi mất cân đối nào trong sự nối kết kinh tế giữa nông thôn và thành thị cũng sẽ biến thành

phố công nghiệp mới của Dung Quất thành một cực từ trường thu hút không ít lực lượng lao động từ các vùng quê lân cận và điều đó sẽ tồn tại như một phương thức giả tạo khiến cho mọi người nông thôn đổ xô vào các khu vực đó.

Tầm cỡ của dự án nhà máy lọc dầu Dung Quất rất đồ sộ. Như đã đề xuất, nếu như trong quá trình công nghiệp hóa và hiện đại hóa của vùng đất nông nghiệp miền Trung được xây dựng trên nền tảng nông thôn, thì cần hiểu rõ đặc điểm kinh tế - xã hội truyền thống, đặc thù của xã hội nông nghiệp. Người nông dân Việt Nam qua bao đời vốn đã gắn chặt với đạo đức, chuẩn mực và kỳ vọng của xã hội, điều này đôi khi xa lạ với người dân. Vì lẽ đó, trong thời kỳ khủng hoảng kinh tế tột cùng, dân làng thường rủ áo ra đi khỏi quê cha đất tổ để tìm kế mưu sinh trong các khu đô thị vốn đã quá đông dân, lực hút gượng gạo, những đối tượng lao động thiếu tay nghề, những người không có khả năng khẳng định phần của mình trong mức phồn vinh kinh tế cũng như không thể hội nhập vào môi trường văn hóa - xã hội của chốn đô thị, sẽ làm tăng thêm sự mâu thuẫn giữa người dân thành phố và vùng nông thôn lấn các khu đô thị mới nảy sinh.

Quả là một thách thức cho các ngành hoạch định phải phác thảo ra một chương trình thuyền phục vừa đáp ứng quyền lợi kinh tế thông qua các quá trình hiện đại

hóa, vừa thỏa mãn những yêu cầu phát triển mà không hề né tránh những tập tục văn hóa - xã hội ở thôn quê. Đây không phải là một nhiệm vụ đơn giản, vì nó đòi hỏi việc lập kế hoạch lẩn thực thi đẩy mạnh quá trình hiện đại hóa không làm thay đổi tận gốc nền văn hóa- xã hội của người dân thôn quê, một chiến lược làm cho sinh hoạt ở nông thôn hội nhập vào quá trình công nghiệp hóa mà không triệt tiêu tinh thần xã hội lẩn niêm tự hào truyền thống của chính họ. Nói khác đi, việc lồng ghép cách tân kỹ nghệ nhằm khuyến khích phát triển kinh tế và cải thiện điều kiện sống ở vùng nông thôn cần phải được thực hiện trên một tinh thần hợp tác, thể hiện mục tiêu rõ vì lợi ích chung của cả dân tộc lẩn khu vực địa phương. Với suy nghĩ này, không nên duy ý chí để mong đợi ở một khía cạnh, giới cư dân doanh nhân thành phố di chuyển về nông thôn, để từ đó điều hòa sự đổi thay các quan niệm lẩn tập quán của người dân thành phố và của người dân thôn quê.

Vấn đề sẽ trở nên khó khăn hơn nếu quá trình kể trên diễn ra khắp vùng Tây Nguyên như Kon Tum, Gia Lai, Buôn Mê Thuột. Cao Nguyên và Tây Nguyên, dải đất vùng Tây của Việt Nam cùng người dân ở đó đóng vai trò quan trọng mang tính chiến lược đối với cả nước trong thời chiến cũng như trong thời bình. Người dân Tây Nguyên đã cùng chia sẻ những khổ đau với những người dân miền xuôi trong suốt thời kỳ thuộc địa và đã có đóng góp rất có ý nghĩa trong suốt chiều dài của lịch sử dân

tộc Việt Nam ở những thời khắc nghiệt ngã nhất. Họ rất xứng đáng được hưởng những phần thưởng kinh tế - xã hội chính đáng trong thời bình. Hi vọng rằng, nhà máy lọc dầu Dung Quất sẽ đảm bảo sự phát sinh đồng đều giữa các tỉnh miền Trung và khu vực Tây Nguyên.

Tây Nguyên vốn rất trù phú về tài nguyên thiên nhiên và có tiềm năng lớn cho sự phát triển kinh tế đa thành phần. Một trong những trở ngại chính là sự thiếu hụt đội ngũ công nhân lành nghề và cơ sở hạ tầng cần thiết. Điều cần nhất là làm sao cho vùng cao tham gia vào các dự án hiệp tác kinh tế với các tỉnh miền Trung. Thách thức không nhỏ ở đây chính là nâng cao mức sống của các cộng đồng thiểu số, tạo ra nhiều cơ hội giáo dục, chăm sóc y tế tốt hơn mà không phải đụng chạm tới phong tục tập quán của người dân này và từ đó, có thể dẫn đến những bất ổn về mặt xã hội.

**BÁO CÁO TỔNG KẾT
PHONG TRÀO THI ĐUA LIÊN KẾT
TRÊN CÔNG TRƯỜNG
NHÀ MÁY LỌC DẦU DUNG QUẤT**

(Đ/c Trương Văn Tuyến; Phó TGĐ Petrovietnam,
Trưởng ban QLDA NMLD Dung Quất,
Phó Trưởng ban thường trực Ban chỉ đạo phong trào
thi đua liên kết xây dựng NMLD Dung Quất)
(20 - 12 - 2008)

Kính thưa Phó Thủ tướng Chính phủ Hoàng Trung Hải;

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo các bộ, ngành Trung ương, Ban chỉ đạo Nhà nước về các công trình trọng điểm Dầu khí, các đồng chí lãnh đạo tỉnh Quảng Ngãi;

Kính thưa toàn thể quý vị đại biểu, các đồng chí và các bạn!

Được sự cho phép của lãnh đạo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, tôi xin thay mặt Ban Chỉ đạo phong trào liên kết thi đua xây dựng Nhà máy lọc dầu (NMLD) Dung Quất báo cáo kết quả của Phong trào thi đua từ tháng 5/2006 đến nay như sau:

Như chúng ta đã biết, Dự án xây dựng Nhà máy lọc dầu (NMLD) Dung Quất là công trình trọng điểm quốc

gia có ý nghĩa hết sức to lớn đối với việc phát triển kinh tế - xã hội nước ta. Đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng mà Đảng và Chính phủ đã giao cho ngành Dầu khí Việt Nam thực hiện nhằm đảm bảo từng bước về an ninh năng lượng, góp phần vào sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước.

Trong những năm qua, Dự án NMLD nói chung và phong trào thi đua liên kết nói riêng đều được sự quan tâm đặc biệt của các cấp lãnh đạo Đảng, Quốc hội và Chính phủ. Các vấn đề vướng mắc nảy sinh đã được Ban chỉ đạo Nhà nước, các Bộ ngành Trung ương, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và cấp ủy, chính quyền địa phương kịp thời phối hợp tháo gỡ. Nhiều cơ chế đặc cách được dành cho Ban Quản lý dự án (QLDA) đã kịp tạo ra các điều kiện thuận lợi trong quá trình triển khai dự án và thu hút nguồn nhân lực.

Công tác chỉ đạo Phong trào thi đua liên kết luôn được các cấp, các ngành quan tâm thỏa đáng. Ban chỉ đạo phong trào mà thường trực là Công đoàn Dầu khí Việt Nam luôn bám sát cơ sở, phối hợp chặt chẽ với Ban QLDA - NMLD Dung Quất và các đơn vị thi công trên công trường. Số lượng các nhà thầu trong nước và quốc tế đăng ký thi đua năm sau cao hơn năm trước, tạo ra khí thế thi đua sôi nổi. Công tác thi đua khen thưởng định kỳ, thưởng đột xuất được thực hiện tốt đã thúc đẩy người lao động đạt nhiều thành tích xuất sắc.

Bên cạnh những điều kiện thuận lợi như trên, trong quá trình thực hiện dự án cũng đã gặp nhiều khó khăn liên quan đến công tác thiết kế kỹ thuật, đặt hàng mua sắm thiết bị và xây lắp tại hiện trường. Điều kiện địa chất thuộc phần công trình biển và một số điểm trên bờ của mặt bằng nhà máy rất phức tạp. Diễn biến về thời tiết của khu vực miền Trung những năm qua đã làm ảnh hưởng nhiều đến tiến độ thi công và chi phí công trình. Các nhà thầu chưa dự lường hết các vấn đề nảy sinh trong thực tế, đặc biệt là các nhà thầu trong nước với phương tiện không đảm bảo, nhân lực thiếu nên công tác thi công chưa đồng bộ.

Đối với Phong trào thi đua liên kết, công tác của dự án trong những năm qua là hết sức nặng nề với sức ép tiến độ rất lớn, vì vậy thời gian tổ chức các hoạt động chưa được nhiều. Đối tượng tham gia Phong trào thi đua liên kết rất đa dạng có cả các nhà thầu trong nước và quốc tế, các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân liên doanh vv... Mặt khác, số lượng người lao động trên công trường cũng thường xuyên biến động nên Phong trào thi đua có lúc gặp phải những khó khăn nhất định.

Trong điều kiện như vậy, phong trào thi đua liên kết đã được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam phối hợp phát động và chỉ đạo tổ chức thực hiện đã đạt được những kết quả như sau:

- Về công tác chỉ đạo

Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã ra quyết định số 506/QĐ-TLĐ ngày 20/3/2006 về thành lập Ban chỉ đạo Phong trào thi đua liên kết xây dựng NMLD Dung Quất. Công Đoàn Dầu khí Việt Nam được giao nhiệm vụ thường trực giúp việc cho Ban Chỉ đạo. Tiểu Ban giúp việc Ban Chỉ đạo và tổ thường trực tại Dung Quất cũng đã được thành lập vào tháng 5/2008.

+ Ngày 17/5/2006, Lễ phát động Phong trào thi đua liên kết đã được tổ chức với sự tham gia của trên 1000 CBCNV, NLĐ trong nước và quốc tế, có 5 đơn vị đăng ký giao ước.

+ Ngày 10/3/2007, Lễ sơ kết 10 tháng phát động và triển khai Phong trào thi đua và đăng ký giao ước thực hiện các mục tiêu trọng điểm của năm 2007 đã được tổ chức, có 12 đơn vị tham gia ký kết.

+ Ngày 08/01/2008, Lễ sơ kết Phong trào thi đua năm 2007 và phát động thi đua năm 2008 được tổ chức, có 20 đơn vị tham gia đăng ký thi đua.

+ Ngày 30/8/2008, Lễ sơ kết thi đua 8 tháng đầu năm 2008 và khen thưởng cho các tập thể người lao động có thành tích đặc biệt xuất sắc tại công trường; đồng thời phát động đợt thi đua nước rút “178 ngày đêm đưa NMLD Dung Quất về đích đúng tiến độ”. Tất cả các nhà thầu chính đã tham gia ký kết giao ước thi đua.

Như vậy, có thể nói công tác chỉ đạo đã được tiến hành đồng bộ, có kế hoạch và điều kiện tiên quyết cho thành công của phong trào. Bên cạnh đó, hoạt động tích cực của Tiểu ban giúp việc và Tổ thường trực tại Dung Quất trong suốt quá trình phát động và triển khai thực hiện phong trào đã giúp cho Ban chỉ đạo đề ra các mục tiêu sát thực và các giải pháp mang lại hiệu quả.

-Về mục tiêu thi đua và nhiệm vụ của dự án

Ban Chỉ đạo phong trào thi đua đã đưa ra các mục tiêu thi đua chung trên toàn công trường như sau:

- + thi đua lao động giỏi, phát huy sáng kiến sáng tạo kỹ thuật, tuyệt đối tuân thủ các quy định về quản lý chất lượng công trình.
- + Thi đua giữ vững tiến độ tổng thể 44 tháng của dự án.
- + Thi đua giữ gìn an ninh trật tự trên công trường xây dựng nhà máy.
- + Thi đua làm tốt công tác an toàn lao động và phòng chống cháy nổ.
- + Thi đua thực hành tiết kiệm nhiên liệu, nguyên liệu, vật liệu, thời gian và nhân lực.

Ngoài các mục tiêu chung như trên, hàng năm các đơn vị đều đưa ra các chỉ tiêu cụ thể và danh hiệu lao động, công tác xây dựng Đảng, đoàn thể, chỉ tiêu tiến độ của từng gói thầu và từng hạng mục công việc.

- Về kết quả thực hiện các công việc chính của dự án tính đến tháng 12/2008:

+ Gói thầu EPC 1+4 & 2+3 đã hoàn thành 100% công tác thiết kế chi tiết và mua sắm; thực hiện được trên 97, 98% khối lượng xây lắp trên công trường. Tiến độ tổng thể đạt khoảng 98,4%.

+ Gói thầu 5A - Đè chấn sóng đã hoàn thành từ tháng 5/2008 và được nghiệm thu xong trong tháng 8/2008.

+ Gói thầu 5B - Cảng xuất sản phẩm đã hoàn thành công việc và đang tiến hành làm thủ tục nghiệm thu công trình để đưa vào sử dụng trong tháng 12/2008.

+ Gói thầu số 7 - Khu nhà hành chính và dịch vụ đã hoàn thành và bàn giao nhà hành chính, hội trường và một số hạng mục liên quan để đưa vào sử dụng trong năm 2008.

+ Tiến độ công tác tiền chạy thử và chạy thử đạt 45%.

+ Công tác đào tạo và chuẩn bị nhân lực được thực hiện đúng kế hoạch. Đã có 1.046 kỹ sư và công nhân kỹ thuật vận hành máy được đào tạo xong.

+ Công tác chuẩn bị sản xuất được Công ty Lọc hóa Dầu Bình Sơn (BSR) triển khai theo kế hoạch để chuẩn bị nhận bàn giao, tiếp quản nhà máy và đưa vào sản xuất kinh doanh.

+ Dự án nhà máy sản xuất Polypropylene đạt tiến độ 36,63%, vượt 3,66% theo kế hoạch điều chỉnh.

- Về công tác khen thưởng của Phong trào thi đua liên kết

+ Năm 2006, có 31 tập thể và 100 cá nhân được khen thưởng.

+ Năm 2007, có 48 tập thể và 233 cá nhân được khen thưởng.

+ Năm 2008, có 107 tập thể và 310 cá nhân được khen thưởng.

+ Về khen thưởng đột xuất trên công trường, Chủ đầu tư và Ban Chỉ đạo phong trào thi đua liên kết đã treo thưởng tổng cộng trên 5 tỷ VNĐ đối với các hạng mục công trình về đích đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng và tuyệt đối an toàn.

Việc tổ chức khen thưởng định kỳ, thưởng đột xuất trên công trường NMLD Dung Quất đã góp phần động viên, khích lệ tập thể người lao động trong nước và quốc tế thi đua, nỗ lực vượt qua khó khăn thách thức, hoàn thành đúng tiến độ các hạng mục công trình.

- Về các hoạt động khác của Phong trào thi đua liên kết

Công tác tuyên truyền cổ động đã được tiến hành bằng nhiều hình thức như trưng bày hình ảnh hoạt động phong trào, chiếu phim về tiến độ thực hiện các gói thầu

dự án, viết tin, bài, gửi ảnh trên các phương tiện thông tin đại chúng vv... Ban Chỉ đạo đã cho xây dựng gần 400m² panô và trên 2.000 m², khẩu hiệu có nội dung tuyên truyền trên công trường.

Các hoạt động xã hội từ thiện, văn hóa văn nghệ, thể dục - thể thao luôn được quan tâm tổ chức, các đơn vị đã quyên góp hàng chục tỷ đồng để ủng hộ đồng bào nghèo và các đối tượng chính sách xã hội của địa phương. Nhiều hoạt động thể dục - thể thao, giao lưu văn hóa, văn nghệ được tổ chức nhân các ngày lễ, ngày nghỉ thu hút đông đảo người lao động trong nước và quốc tế tham gia, tạo khí thế sôi nổi trên công trường, góp phần đẩy nhanh tiến độ dự án.

Kính thưa các đồng chí và các bạn!

Sau gần 1.000 ngày đêm phát động và triển khai, có thể đưa ra các đánh giá chung cùng với một số bài học kinh nghiệm về phong trào thi đua liên kết như sau:

- *Đánh giá về kết quả đạt được và nguyên nhân*

Phong trào thi đua liên kết trên công trường NMLD Dung Quất trong thời gian qua đã đạt được nhiều thành quả rất đáng khích lệ và mang lại ý nghĩa to lớn góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của dự án. Trọng tâm của phong trào đã tập trung vào các mục tiêu chính là đảm bảo chất lượng, an toàn và tiến độ của từng hạng mục công trình, từng gói thầu của dự án.

Thông qua Phong trào thi đua, đã xuất hiện rất nhiều điển hình tiên tiến, nhiều cách làm hay, nhiều mô hình mới được khẳng định và nhân rộng. Phong trào đã góp phần nâng cao năng suất lao động chung của toàn công trường và thực sự bắt nhịp được với thực tiễn sôi động và quyết liệt của dự án. Người lao động tích cực thi đua lao động giỏi, với quyết tâm cao đã góp phần vào việc đảm bảo được tổng tiến độ 44 tháng của công trình.

Kết quả của Phong trào thi đua liên kết trong thời gian qua là tiền đề để tiếp tục phát động các phong trào thi đua yêu nước tiếp theo nhằm mục đích thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của NMLD Dung Quất và Công ty LHD Bình Sơn trong giai đoạn vận hành sản xuất.

- Đánh giá về những hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

Bên cạnh những thành tích đã đạt được, Phong trào thi đua liên kết cũng có những tồn tại và hạn chế nhất định. Nội dung và phương thức công tác tuyên truyền, những vận động đã được quan tâm và có nhiều đổi mới nhưng kết quả chưa cao vì tổ chức chưa thường xuyên, liên tục. Một số chỉ tiêu hàng năm chưa đạt so với khối lượng và tiến độ đăng ký.

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế và tồn tại nêu trên là do công việc của dự án rất nhiều nén sức ép tiến độ lớn. Thời gian dành cho các hoạt động phong trào ít, trong khi đó các đơn vị tham gia trong phong trào thi đua lại rất đa dạng, có cả các nhà thầu quốc tế và

trong nước, số lượng các đơn vị nhà thầu và người lao động cũng thường xuyên biến động theo yêu cầu công việc.

- *Về các bài học kinh nghiệm*

Thứ nhất là, bài học về vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và tính chủ động của tổ chức Công đoàn; nhìn tổng thể, Phong trào thi đua liên kết đã được sự quan tâm đúng mực của cấp ủy, lãnh đạo các cấp. Đối với các nhà thầu trong nước, nơi nào có sự lãnh đạo của cấp ủy, sự quan tâm hỗ trợ tích cực từ phía thủ trưởng đơn vị và tính chủ động của tổ chức Công đoàn thì việc triển khai phong trào thi đua có nhiều thuận lợi và đạt được kết quả như mong muốn.

Thứ hai là, bài học về công tác chỉ đạo đối với một phong trào thi đua được phát động và tổ chức có thời hạn trong một điều kiện đặc biệt, đối tượng tham gia rất đa dạng thì công tác chỉ đạo đóng vai trò quan trọng. Trong thực tiễn, sự phối hợp giữa Ban Chỉ đạo phong trào thi đua mà Thường trực là Công đoàn dầu khí Việt Nam với Ban QLDA NMLD Dung Quất cùng các nhà thầu trong nước và quốc tế đã đảm bảo được tính chặt chẽ, thường xuyên phù hợp với điều kiện thực tiễn của công trường, mang lại hiệu quả trong công việc.

Thứ ba là, bài học về mục tiêu của phong trào thi đua phải gắn liền với nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị và mục tiêu chung của toàn công trường; ngay sau khi

tổ chức lễ ký kết. Giao ước thi đua vào tháng 5/2006, các nhà thầu đã thống nhất các mục tiêu chung của phong trào như đảm bảo chất lượng của từng hạng mục công trình; giữ vững tiến độ tổng thể 44 tháng của dự án v.v...; từ các mục tiêu chung như trên, các đơn vị đã cụ thể hóa thành những chương trình hành động và đề ra những biện pháp tổ chức thực hiện có hiệu quả.

Thứ tư là, bài học về hiệu quả của công tác tuyên truyền; việc triển khai đồng bộ công tác tuyên truyền bằng những phương tiện trực quan như pano, khẩu hiệu, tin, bài trên hệ thống báo chí, phát thanh truyền hình của địa phương và Trung ương, phát thanh nội bộ tại công trường v.v... đã góp phần nâng cao hiệu quả các hoạt động của phong trào thi đua liên kết.

Thứ năm là, bài học về công tác sơ kết và khen thưởng kịp thời; công tác sơ kết theo định kỳ, khen thưởng kịp thời có tầm quan trọng và đã thực sự trở thành động lực thúc đẩy Phong trào thi đua trên công trường NMLD Dung Quất.

Kính thưa các đồng chí và các bạn!

Phát huy thành quả của Phong trào thi đua liên kết, để tiếp tục đẩy mạnh khí thế lao động trên công trường nhằm hoàn thành dứt điểm các hạng mục của dự án, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để tiến hành chạy thử, tiếp quản và vận hành có hiệu quả nhà máy lọc dầu Dung Quất ngay từ ban đầu, trong thời gian đến các

nhiệm vụ chủ yếu được xác định như sau:

- + Nghiệm thu gói thầu 5B và nghiệm thu phao rót dầu không bến - SPM trong tháng 12/2008.
- + Đưa nhà máy lọc dầu vận hành sản xuất vào tháng 02/2009.
- + Đảm bảo tiến độ cung cấp nguyên, nhiên liệu, hóa phẩm và khâu tiêu thụ của nhà máy.
- + Triển khai xây dựng nhà máy Polypropylene đúng tiến độ để chuẩn bị chạy thử vào tháng 12/2009.
- + Thi đua lao động giỏi, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, tuyệt đối tuân thủ các quy định về quản lý chất lượng công trình.
- + Thi đua công tác giữ gìn an ninh trật tự trên công trường, không để xảy ra tình trạng vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội trên địa bàn thực hiện dự án.
- + Thi đua làm tốt công tác vệ sinh an toàn lao động và phòng chống cháy nổ, không để xảy ra tai nạn lao động và sự cố cháy nổ trên công trường.
- + Thi đua thực hành tiết kiệm, phát huy sáng kiến trong lao động; tiết kiệm tối đa nhiên liệu, nguyên liệu, vật tư, thời gian và nhân lực.

Kính thưa các đồng chí và các bạn!

Dự án xây dựng NMLD Dung Quất cũng như Phong trào thi đua liên kết trong thời gian qua sở dĩ đạt được

những kết quả trên đây là do có sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Ban chỉ đạo Nhà nước và các bộ ngành Trung ương; bên cạnh đó là sự phối hợp, ủng hộ của cấp ủy, chính quyền và nhân dân tỉnh Quảng Ngãi; cùng với sự nỗ lực phấn đấu của tập thể lãnh đạo, CB-CNV của chủ đầu tư cũng như các nhà thầu trong nước và quốc tế.

Nhân dịp này, tôi xin thay mặt Ban QLDA - NMLD Dung Quất và Ban chỉ đạo Phong trào thi đua liên kết chấn thành cảm ơn sự quan tâm của lãnh đạo các cấp mà đặc biệt là cấp ủy, chính quyền và nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Bên cạnh đó, cũng được ghi nhận và cảm ơn sự ủng hộ và phối hợp rất hiệu quả của các cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh truyền hình Trung ương và địa phương đối với Phong trào thi đua liên kết trong thời gian qua.

Chúng tôi rất mong muốn tiếp tục nhận được sự giúp đỡ phối hợp và hỗ trợ của các cấp, các ngành hữu quan cùng nhân dân địa phương để NMLD Dung Quất vững vàng trên con đường về đích đúng tiến độ và tiếp tục phát triển thắng lợi trong giai đoạn sản xuất kinh doanh sau này.

Xin kính chúc Phó Thủ tướng Chính phủ và quý vị đại biểu sức khỏe!

Chúc toàn thể cán bộ, kỹ sư, người lao động trong nước và quốc tế trên công trường NMLD Dung Quất phấn khởi thi đua và đạt nhiều thành tích trong năm mới 2009.

Xin cảm ơn!

* Một số số liệu chủ yếu:

1/ Tổng số kỹ sư và công nhân kỹ thuật vận hành xây dựng nhà máy lọc dầu Dung Quất có 1046 người. Trong đó, có 510 người của Quảng Ngãi chiếm 48%.

2/ Cán bộ quản lý có 293 người (số người ở Quảng Ngãi là 139. Có 69 người có trình độ Đại học và trên Đại học, 62 người có từ đại học trở xuống.

3/ Số nhà thầu tham gia xây dựng có: 75% do các nhà thầu của Việt Nam; 25% nhà thầu nước ngoài.

4/ Trong những ngày cao điểm trong năm 2007 có 12.500 cán bộ, công nhân làm việc mỗi ngày và có số người của 30 quốc gia tham gia khác nhau.

5/ Có hơn 100.000 nghìn tấn thiết bị cao cấp, có 17.000 tấn thép các loại và có trên 5 triệu tấn dây cáp điện.

(*Nguồn do Ban Quản lý Dự án
Nhà máy lọc dầu Dung Quất cung cấp*).

“ĐÁNH DẤU BƯỚC TRƯỞNG THÀNH VƯỢT BẬC CỦA TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM”

Hôm nay, cả nước ta, toàn dân, toàn quân ta, tỉnh Quảng Ngãi, ngành Dầu khí Việt Nam chúng ta vô cùng phấn khởi vui mừng đón nhận dòng sản phẩm thương mại dầu tiên của Nhà máy lọc dầu (NMLD) Dung Quất (Quảng Ngãi). Đây còn là dòng sản phẩm xăng dầu đầu tiên được sản xuất, chế biến từ một NMLD đầu tiên của đất nước chúng ta, một nhà máy có công nghệ hiện đại do VIệt Nam tự đầu tư, quản lý và tiếp nhận, vận hành. Một bước khởi đầu quan trọng cho ngành lọc hóa dầu Việt Nam. Đây là một dấu ấn, một công trình trọng điểm Quốc gia có ý nghĩa rất quan trọng về nhiều mặt, cả về chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh. Trong tiến trình CNH-HĐH của đất nước, của tỉnh Quảng Ngãi, của khu vực miền Trung. Đây là một quyết định đầu tư đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta.

Để có dòng sản phẩm xăng dầu đầu tiên cho Tổ quốc hôm nay, thay mặt các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước, thay mặt Chính phủ, tôi đánh giá rất cao và nhiệt liệt biểu dương các cán bộ, chuyên gia, kỹ sư, công

nhân, lao động trực tiếp trên công trường. Ban Quản lý dự án (QLDA) và các nhà thầu, các đồng chí và các bạn đã vượt qua khó khăn thách thức, làm việc; lao động vất vả, không quản ngày đêm, mưa nắng, bão lũ liên tục trong suốt hàng ngàn ngày qua để hôm nay có dòng sản phẩm dầu tiên từ NMLD Dung Quất, niềm mong đợi của cả nước.

Tôi nhiệt liệt biểu dương Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, Ban chỉ đạo Nhà nước các công trình trọng điểm về Dầu khí, tỉnh Quảng Ngãi, các Bộ, ngành chức năng của Trung ương đã chấp hành và thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của mình, đóng góp thiết thực, xứng đáng vào thành công của công trình có ý nghĩa đặc biệt này. Thay mặt các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, thay mặt Chính phủ, tôi xin chân thành cảm ơn đồng bào địa phương huyện Bình Sơn (tỉnh Quảng Ngãi) đã chấp nhận, đã vượt qua rất nhiều khó khăn di dời đến nơi ở mới, đóng góp thiết thực vào việc xây dựng nên NMLD Dung Quất hiện đại hôm nay. Tôi yêu cầu tỉnh Quảng Ngãi, Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, Ban quản lý Khu công nghiệp (KCN) Dung Quất và NMLD Dung Quất có trách nhiệm phối hợp, cùng nhau chăm lo giải quyết tốt việc làm, đời sống cho đồng bào tại địa phương, nhất là đồng bào phải di dời đến nơi ở mới có cuộc sống ngày một tốt hơn.

Trước mắt chúng ta đang còn rất nhiều việc phải làm, làm khẩn trương, quyết liệt, chặt chẽ, để từ nay

đến tháng 8/2009 phải đưa toàn bộ các phân xưởng, các hạng mục của nhà máy vào hoạt động, đạt 100% công suất thiết kế, để cung cấp có hiệu quả tất cả các sản phẩm của nhà máy cho nền kinh tế như: dầu diesel, xăng, dầu hỏa, nhiên liệu phản lực, dầu FO, LPG, Propylene... đảm bảo khoảng 30% nhu cầu nhiên liệu xăng dầu cho đất nước.

Tôi tin tưởng rằng từ kinh nghiệm thực tế đã qua của mình, các đồng chí sẽ thực hiện tốt các công việc còn lại, đưa toàn bộ Nhà máy vào vận hành an toàn, hiệu quả và bàn giao đúng tiến độ, đem lại sự thành công trọn vẹn cho một công trình, một Nhà máy lọc dầu hiện đại đầu tiên của đất nước ta. Và cũng từ thực tiễn quản lý vận hành NMLD đầu tiên này, đánh dấu bước trưởng thành vượt bậc của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam. Tôi đề nghị Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, Ban chỉ đạo Nhà nước các công trình trọng điểm về Dầu khí và các Bộ ngành liên quan nghiêm túc rút ra những kinh nghiệm cần thiết để chúng ta triển khai dầu tư thât tốt và có hiệu quả cao Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn (Thanh Hóa), Nhà máy lọc hóa dầu Long Sơn (Bà Rịa - Vũng Tàu), để đảm bảo vững chắc cho an ninh năng lượng Quốc gia. Đối với tỉnh Quảng Ngãi, việc đưa NMLD Dung Quất vào hoạt động, vào sản xuất kinh doanh, đây không chỉ là một niềm vui mà là một lợi thế mới, một thuận lợi mới rất quan trọng. Tôi đề nghị các

đồng chí khẩn trương rà soát, bổ sung quy hoạch, kế hoạch phát triển toàn diện về kinh tế - xã hội và tập trung sức chỉ đạo, tạo nên động lực mới, sức mạnh tổng hợp mới đưa tỉnh nhà phát triển nhanh, bền vững, xứng đáng với truyền thống vẻ vang của mình, xứng đáng với niềm tin của Đảng, Nhà nước và nhân dân.

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
NGUYỄN TẤN DŨNG**

NHÀ MÁY LỌC DẦU DUNG QUẤT - BIỂU TƯỢNG CỦA NỀN CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI

Hơn mươi năm trước, Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam đã thông qua chủ trương và Thủ tướng Chính phủ đã quyết định giao cho Tập đoàn Dầu khí Việt Nam là chủ đầu tư xây dựng Nhà máy lọc hóa dầu đầu tiên của Việt Nam. Biết bao thăng trầm, cùng sự cố gắng và quyết tâm cao của chủ đầu tư, đến nay dự án Nhà máy lọc dầu (NMLD) Dung Quất - một công trình trọng điểm Nhà nước về dầu khí bắt đầu cho ra dòng sản phẩm đầu tiên. Đây thực sự là mốc lịch sử đáng tự hào của ngành năng lượng Việt Nam vì sau hơn hai mươi năm khai thác và xuất khẩu dầu thô, Việt Nam đã bắt đầu tự sản xuất sản phẩm xăng dầu đầu tiên mang nhãn hiệu Việt Nam mà còn là sản phẩm của đường lối đổi mới và phát huy nội lực của Đảng ta, là sự kết tinh của trí tuệ và sức mạnh Việt Nam, biểu tượng của giai cấp công nhân Việt Nam trong thời đại mới - thời đại Hồ Chí Minh. Với ý nghĩa đó, hôm nay chúng ta long trọng tổ chức lễ đón mừng dòng sản phẩm đầu tiên của NMLD Dung Quất.

Trước tiên, cho phép tôi thay mặt Ban lãnh đạo và toàn thể CB-CNV Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam cùng các nhà thầu trong nước và quốc tế xin nhiệt liệt chào mừng và cảm ơn Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng và phu nhân, các vị đại biểu, các vị khách quý đã dành thời gian tham dự và chứng kiến buổi lễ long trọng đáng ghi nhớ ngày hôm nay của ngành Dầu khí Việt Nam.

Ngày 25 tháng 11 năm 2005, Thủ tướng Chính phủ đã phát lệnh khởi công các gói thầu chính hợp đồng chọn gói EPC xây dựng MNLD Dung Quất. Hợp đồng trọn gói EPC này được trao cho tổ hợp các nhà thầu quốc tế do Technip (Pháp) đứng đầu, với thời gian thực hiện là 44 tháng. Dự án MNLD Dung Quất là một trong những công trình trọng điểm nhà nước về dầu khí có qui mô dầu tư lớn, đòi hỏi trình độ khoa học công nghệ cao và kỹ thuật hiện đại, đảm bảo vận hành an toàn và sản xuất ra các sản phẩm đáp ứng yêu cầu về chất lượng của ngành công nghiệp lọc hóa dầu thế giới và các đòi hỏi kinh nghiệm ngặt về mặt bảo vệ môi trường. Với công suất chế biến 100% công suất thiết kế, NMLD Dung Quất sẽ đáp ứng được khoảng 30% nhu cầu tiêu thụ xăng dầu trong cả nước. Sau 44 tháng triển khai tích cực, mặc dù dự án gặp muôn vàn khó khăn, nhưng đến nay chúng ta đã có sản phẩm dầu tiên mang thương hiệu Việt Nam. Hơn thế nữa, việc đưa nhà máy vào vận hành

trong bối cảnh suy thoái kinh tế thế giới như hiện nay còn có ý nghĩa vô cùng quan trọng góp phần đảm bảo an ninh năng lượng Quốc gia, giảm dần sự phụ thuộc vào nguồn cung sản phẩm xăng dầu từ nước ngoài và bình ổn giá cả thị trường ở trong nước.

Sự kiện MNLD Dung Quất cho ra dòng sản phẩm thương mại đầu tiên ngày hôm nay đã đánh dấu một mốc lịch sử quan trọng trên chặng đường CNH - HĐH của nước ta. Tại buổi lễ này, Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam xin báo cáo với Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ và nhân dân cả nước dự án NMLD Dung Quất đã hoàn thành công tác xây lắp và bước đầu vận hành để cho ra sản phẩm thương mại đầu tiên. Nhà máy sẽ nâng dần 100% công suất thiết kế vào tháng 8 và khánh thành bàn giao trong tháng 10/2009, hoàn thành xuất sắc mục tiêu mà Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam đã đề ra tại kỳ họp thứ 7 (khóa XI) và lời hứa của những người lao động Dầu khí trước Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ và nhân dân.

Nhân dịp này, cho phép tôi thay mặt ban lãnh đạo và toàn thể CB-CNV Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam xin chân thành cảm ơn sự lãnh đạo và chỉ đạo sát sao của Đảng, Nhà nước, Quốc hội và Chính phủ, đặc biệt là đồng chí Thủ tướng Chính phủ và Ban chỉ đạo Nhà nước các công trình trọng điểm về Dầu khí; sự hỗ trợ to lớn của các Bộ, Ban, ngành Trung ương, của lãnh

đạo và nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, sự quan tâm sâu sắc của các cơ quan thông tấn, báo chí cùng sự nỗ lực không mệt mỏi của Ban QLDA, các nhà thầu trong nước và quốc tế cho công trình xây dựng dự án NMLD Dung Quất trong suốt thời gian qua với mục đích chung là xây dựng thành công NMLD Dung Quất, một biểu tượng của CNXH tại Việt Nam trong thời kỳ đổi mới.

Trong thời gian tới, Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam mong muốn tiếp tục nhận được sự giúp đỡ và hỗ trợ quý báu để NMLD Dung Quất vận hành sản xuất kinh doanh an toàn và có hiệu quả, đóng góp xứng đáng vào thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững đất nước. Xin hứa với Thủ tướng Chính phủ, các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ và nhân dân cả nước: với tinh thần thúc đẩy quyết liệt các chương trình công tác đã được phê duyệt giống như ở công trình NMLD Dung Quất, Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam sẽ tập trung mọi nỗ lực để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2009, triển khai tất cả các dự án trọng điểm của Tập đoàn và của Nhà nước về Dầu khí cả ở trong nước và nước ngoài đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng và hiệu quả đầu tư nhằm thực hiện thành công mục tiêu chiến lược phát triển ngành Dầu khí Việt Nam, góp phần đẩy nhanh tiến trình CNH - HĐH đất nước.

(Trích phát biểu của Tổng Giám đốc Tập đoàn Trần Ngọc Cảnh tại lễ đón mừng dòng sản phẩm dầu tiên của NMLD Dung Quất).

**DỰ KIẾN DANH SÁCH CÁC TẬP THỂ
VÀ CÁ NHÂN ĐƯỢC BAN TỔ CHỨC
MỜI LÊN NHẬN KHEN THƯỞNG
TRONG CHƯƠNG TRÌNH LỄ TỔNG KẾT
PHONG TRÀO THI ĐUA LIÊN KẾT**

**(Danh sách mới nhất dự kiến sử dụng trong
phản diều hành lễ tổng kết)**

1. Tập thể và cá nhân lên nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (bao gồm cả năm 2007 và 2008)

a. Tập thể lên nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2007

+ Phòng Giám sát.

b. Cá nhân lên nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2007

+ Ông Trương Văn Tuyến - Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, Trưởng Ban Quản lý dự án (QLDA) - Nhà máy lọc dầu (NMLD) Dung Quất; đã có nhiều thành tích trong công tác từ năm 2003 đến 2007, góp phần vào xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc.

+ Ông Termitsu Hayashi; Phó Giám đốc công trình Dự án NMLD Dung Quất - Tổ hợp nhà thầu Technip;

đã có nhiều đóng góp tích cực trong việc xây dựng công trình trọng điểm Nhà máy lọc dầu Dung Quất, góp phần mang lại nhiều lợi ích cho nền kinh tế Việt Nam.

c. Cá nhân lên nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2008

+ Ông Trần Minh Ngọc; Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Quản lý dự án đóng mới dàn khoan trực thuộc Petrovietnam - Nguyên Phó trưởng Ban QLDA - NMLD Dung Quất; đã có thành tích trong phong trào thi đua hoàn thành kế hoạch xây dựng NMLD Dung Quất đảm bảo chất lượng, an toàn, tiết kiệm, đúng tiến độ.

+ Ông Bruno Le Roy; Giám đốc Công trường của Tổ hợp nhà thầu TPC; đã có thành tích trong phong trào thi đua hoàn thành kế hoạch xây dựng NMLD Dung Quất đảm bảo chất lượng, an toàn, tiết kiệm, đúng tiến độ.

+ Ông Ngô Quốc Thịnh; Phó Tổng Giám đốc, Trưởng đại diện Công ty Cổ phần Lilama 69.1 thuộc Tổng Công ty lắp máy Việt Nam (LILAMA); đã có thành tích trong phong trào thi đua hoàn thành kế hoạch xây dựng NMLD Dung Quất đảm bảo chất lượng, an toàn, tiết kiệm, đúng tiến độ.

+ Ông Dương Hùng Văn; Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi - Nguyên Giám đốc Ban quản lý dự án Gói thầu 5B - NMLD Dung Quất; đã có thành tích trong phong trào thi đua hoàn

thành kế hoạch xây dựng NMLD Dung Quất đảm bảo chất lượng, an toàn, tiết kiệm, đúng tiến độ.

2. Các tập thể và cá nhân lên nhận Cờ thi đua và Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

a. Tập thể nhận cờ thi đua của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

+ Phòng Giám đốc Xây lắp - Ban QLDA - NMLD Dung Quất;

+ Đội công trình NMLD Dung Quất thuộc Lilama 10
- Tổng Công ty lắp máy Việt Nam Lilama;

+ Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam
- PVC;

+ Công ty cổ phần Cầu 14, thuộc Tổng Công ty Xây dựng Công trình Giao thông 1 (Cienco 1).

b. Cá nhân lên nhận Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

+ Ông Nguyễn Văn Hội; Phó Trưởng ban QLDA-NMLD Dung Quất;

+ Ông Phạm Quốc Trung; Chủ tịch Hội đồng, Thành viên Công ty TNHH một thành viên xây lắp Dầu khí miền Trung;

+ Ông Trần Tấn Bản; Kỹ sư công nghệ thuộc Tổ hợp Nhà thầu Technip.

3. Các tập thể và cá nhân lên nhận Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi

a. Tập thể lên nhận Bằng khen của Ủy ban nhân dân
tỉnh Quảng Ngãi

- + Tổ hợp nhà thầu TPC;
- + Nhà thầu tư vấn quản lý dự án PMC - Stone & Webster;
- + Phòng Đào tạo và chuẩn bị sản xuất - Ban quản lý
dự án NMLD Dung Quất;
- + Công ty cổ phần tư vấn và Đầu tư xây dựng ECC;
- + Công ty TNHH Lê An.

b. Cá nhân lên nhận Bằng khen của Ủy ban nhân dân
tỉnh Quảng Ngãi

- + Ông Bùi Danh Cương - Phó Trưởng Ban QLDA -
NMLD Dung Quất;
- + Ông Lê Quang Dũng - Chủ tịch Công đoàn Ban
quản lý dự án (BQLDA);
- + Ông Trần Ngọc Nguyên - Đội chạy thử Nhà máy
lọc dầu Dung Quất;
- + Ông Nguyễn Phi Ngọc - Tổ trưởng Tổ giám sát Gói
thầu số 7, Ban QLDA - NMLD Dung Quất;
- + Ông Phan Đông Hải - Trưởng phòng Quản lý Cảng
biển, Ban QLDA - NMLD Dung Quất.

4. Các tập thể và cá nhân lên nhận Bằng khen của Bộ Công Thương

a. Tập thể lên nhận Bằng khen của Bộ Công Thương

+ Công ty cổ phần tư vấn dầu tư và Thiết kế Dầu khí
- PVE;

+ Công ty TNHH công nghiệp năng và xây dựng
Hàn Việt - Hanvico;

+ Công ty Xây Dựng kỹ thuật và Hóa chất Đệ Tam
Trung Quốc - TCC.

b. Cá nhân lên nhận Bằng khen của Bộ Công Thương

+ Ông Donald Formento; Giám sát về kỹ thuật điện
thuộc nhà thầu tư vấn quản lý dự án PMC;

+ Ông Nguyễn Văn Cường; Công nhân Kỹ thuật Gò
thuộc Công ty Lilama 3+4;

+ Ông Ngô Bá Toản; Giám đốc Ban điều hành Dự
án Gói thầu 5B thuộc Tổng công ty xây dựng công trình
giao thông 1 (Cienco).

5. Các tập thể và cá nhân lên nhận Bằng khen của Bộ Xây dựng

a. Tập thể lên nhận Bằng Khen của Bộ Xây dựng

+ Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng;

+ Tổ quản lý chất lượng, Nhà thầu tư vấn xây dựng
PMC;

+ Phòng Kế hoạch - Hợp đồng, Ban QLDA - NMLD Dung Quất.

b. Cá nhân lên nhận Bằng Khen của Bộ Xây dựng

+ Bà Vũ Thị Hồng Xuyến; Chỉ huy trưởng Đội công trình số 5.5, Công ty Cổ phần Lilama 5;

+ Ông Nguyễn Ngọc Hải; Trưởng phòng Xây dựng Cơ bản, Ban QLDA - NMLD Dung Quất;

+ Ông WU HAI BAO; Phó chỉ huy trưởng công trường, Công ty xây lắp hóa chất Trung Quốc - TCC.

6. Các tập thể và cá nhân lên nhận Bằng Khen của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam

a. Tập thể lên nhận Bằng khen của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam

+ Đồn Công an Khu kinh tế Dung Quất;

+ Hải quan Cửa khẩu Cảng Dung Quất;

+ Tổ giám sát Gói thầu EPC 1+4, Ban QLDA - NMLD Dung Quất;

+ Phòng an toàn, Tổ hợp Nhà thầu Technip;

+ Phòng bảo vệ An ninh kinh tế PA 17 - Công an tỉnh Quảng Ngãi.

b. Các cá nhân lên nhận Bằng khen của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam

+ Ông Phil Harties; Kỹ sư Cơ khí, Nhà thầu tư vấn PMC;

+ Ông Hồ Viết Thịnh; Công nhân Kỹ thuật Nề, Công ty LILAMA 45.3 tại Dung Quất;

+ Ông Nguyễn Văn Hùng; Đại tá - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty dầu tư và phát triển Lũng Lô.

7. Các tập thể và cá nhân lên nhận Bằng khen của Công đoàn Dầu khí Việt Nam

a. Tập thể lên nhận Bằng khen của Công đoàn Dầu khí Việt Nam

+ Nhóm An toàn & Môi trường, thuộc Phòng Giám sát Xây lắp - Ban QLDA- NMLD Dung Quất;

+ Công ty Cơ khí và Xây dựng - Poslilama.

+ Tổng Công ty Cơ khí xây dựng 25 (COMA 25).

b. Các cá nhân lên nhận Bằng khen của Công đoàn Dầu khí Việt Nam

+ Ông Nguyễn Minh Quân; Phòng đào tạo và chuẩn bị sản xuất thuộc Ban QLDA- NMLD Dung Quất;

+ Bà Huỳnh Thị Thắng Sương; Thư ký Tổ hợp nhà thầu Technip;

+ Ông Nguyễn Tiến Dũng; Trưởng ban thi công nhà thầu LAC.

TỔNG CỘNG:

+ Tập thể: 29 tập thể;

+ Cá nhân: 27 cá nhân.

Nơi nhận:

- Ông Trương Văn Tuyến - Trưởng Ban QLDA- NMLD Dung Quất;
- Ông Hà Duy Dĩnh - Chủ tịch Công đoàn Dầu khí Việt Nam;
- Ông Hoàng Xuân Hùng - Ủy viên HDQT Petrovietnam, PCT Công đoàn DKVN;
- Ông Đinh Văn Sơn - Chánh Văn Phòng Petrovietnam;
- Các tập thể và cá nhân có tên trong danh sách trên;
- BTC Lễ Tổng kết;
- Tiểu ban Thi đua Khen thưởng của BTC Lễ Tổng kết;
- Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo phong trào thi đua liên kết.

PHỤ LỤC

NHÀ MÁY LỌC DẦU DUNG QUẤT - MUỜI LĂM NĂM ẤY...

Và mảnh đất bờ bờ cát trắng có tên Dung Quất thuộc tỉnh Quảng Ngãi được chọn làm người lính tiên phong cho một nền công nghiệp còn quá mới mẻ đối với Việt Nam.

Đánh thức vùng cát

Trước khi đặt bút ký quyết định hệ trọng về việc chọn địa điểm xây dựng Nhà máy lọc dầu đầu tiên của Việt Nam, Thủ tướng Võ Văn Kiệt đã có hai chuyến thị sát Dung Quất. Bấy giờ (1993), cái tên Dung Quất hãy còn quá xa lạ với nhiều người, song vịnh nước sâu và vùng cát trắng này đã



Thủ tướng Võ Văn Kiệt thị sát Dung Quất và Vạn Tường, năm 1994.

lọt vào tầm ngắm của các nhà khoa học để có thể hình thành Khu lọc hóa dầu đầu tiên cho đất nước.

Thủ tướng Võ Văn Kiệt đã thị sát vịnh Dung Quất bằng tàu biển và trực tiếp nghe các nhà khoa học nói về lợi thế của vịnh nước sâu này khi dùng nó làm nơi nhập và xuất dầu cũng như hình thành một hệ thống cảng biển, phục vụ cho cả khu kinh tế trọng điểm miền Trung. Ông cũng đã cuốc bộ trên những ngọn đồi bát úp đầy sim mua của vùng Vạn Tường - nơi sẽ được chọn để xây dựng một thành phố kiểu mẫu trong tương lai.

Sau chuyến thị sát ấy, năm 1994, Chính phủ đã có quyết định thành lập Khu kinh tế Dung Quất (lúc đầu gọi là Khu công nghiệp Dung Quất) trong đó có khu lọc hóa dầu. Để đi đến quyết định khó khăn ấy, hẳn Thủ tướng Võ Văn Kiệt và Chính phủ đã “nghe từ nhiều phía” về những lợi ích cũng như những bất lợi khi chọn Dung Quất làm trung tâm lọc hóa dầu đầu tiên của Việt Nam.

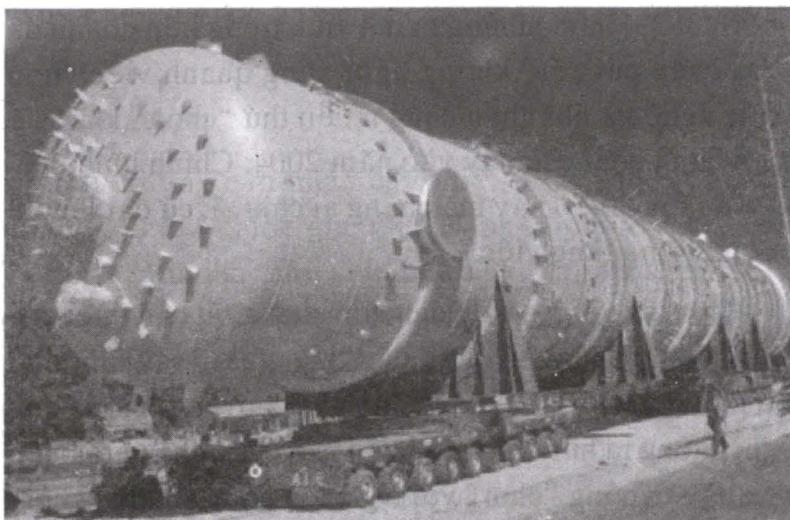
Miền Trung nói chung và Quảng Ngãi nói riêng như “mở cờ trong bụng” khi nghe công bố quyết định này. Nhiều nhà văn “thừa chữ” đã ví chuyến đi của ông Sáu Dân về Dung Quất như chàng hoàng tử đánh thức nàng tiên ngủ vùi trong quên lãng. Nhưng những lạc quan của hàng triệu người miền Trung về những dòng dầu đầu tiên sẽ được xuất xưởng tại Dung Quất vào năm đầu tiên của thế kỷ này đã tan như bọt xà phòng sau bao nhiêu

tranh biện, trên báo chí có và trong nghị trường cũng có.

Quốc hội đã dành không ít thời gian để bàn về dự án với số vốn khổng lồ này. Cuối cùng rồi Dung Quất vẫn là sự chọn lựa số 1 để hình thành trung tâm lọc hóa dầu đầu tiên của Việt Nam. Vùng cát trắng ấy đã được đánh thức khi Chính phủ phát lệnh khởi công xây dựng nhà máy lọc dầu vào đầu năm 1998.

Đặt lên để xuông

Theo kế hoạch, sau ba năm kể từ ngày khởi công xây dựng, những dòng dầu đầu tiên sẽ có mặt trên thị trường đúng vào lúc đón thế kỷ mới. Theo đó, Việt Nam liên doanh với Nga, nhà máy mang tên Vietross, số vốn không phải là 1,5 tỷ USD như dự kiến mà hạ xuống còn 1,3 tỷ USD, hình thức liên doanh 50-50.



Nên nhớ lại điều này: Lúc Việt Nam chuẩn bị triển khai dự án xây dựng nhà máy lọc dầu thì cũng là thời điểm mà cuộc khủng hoảng kinh tế châu Á đang vào hồi khốc liệt nhất. Vì vậy, “bớt” được 200 triệu USD là mừng, nhưng cái giá của việc “bớt” ấy, sau này chúng ta đã phải trả quá đắt! Sở dĩ có chuyện “bớt” ấy là sản phẩm của nhà máy không phải xăng A90 hay A92 mà là xăng A83.

Liên doanh vừa ký xong, hàng trăm chuyên gia ngành lọc hóa dầu người Nga cùng vợ con của họ đã có mặt tại Quảng Ngãi. Họ “bao sân” luôn cả cái khách sạn to thứ hai tại tỉnh này - Khách sạn Sông Trà - để làm nhà ở. Dù chưa thấy hình dáng của nhà máy lọc dầu thế nào nhưng lương mà số chuyên gia này nhận được từ dự án 1,3 tỷ USD kia là không thể tưởng tượng nổi.

Suốt 3-4 năm, những thành viên trong liên doanh đã “cãi chay cãi cối” không ngớt xung quanh việc chọn công nghệ và nhà thầu cùng nhiều thứ “chọn” khác để cuối cùng phải chia tay vào năm 2004. Chính hình thức liên doanh 50-50 này mà chẳng ai chịu ai, cứ đặt lên để xuống trong từng việc.

Chia tay với Nga, dù đau đớn nhưng rất cần thiết cho Việt Nam. Chúng ta cũng đã “thuộc bài” sau khi phải trả một mức học phí không nhỏ cho chuyện làm ăn, hữu nghị không ra hữu nghị mà buôn bán cũng chẳng ra buôn bán này. Không “chơi” với Nga nên cũng chẳng “chơi”

với một nước nào nữa, Việt Nam đã tự đầu tư xây dựng nhà máy lọc dầu. Khi ta đã tự đầu tư thì số vốn không chỉ 1,3 tỷ USD nữa mà là 2,5 tỷ USD do phải mở thêm 2 phân xưởng công nghệ để sản xuất loại xăng mà cả thế giới đang dùng. Sau này có người nói rằng, trong cái rủi lại có cái may, vì nếu như thuận buồm xuôi gió với Nga, giờ nhà máy lọc dầu sản xuất ra xăng A83 thì chỉ có... chết!

Khó khăn chưa phải hết nhưng ngân sách lại phải bỏ ra thêm 1 tỷ USD nữa để làm lọc dầu. Lại phải giải trình trước Quốc hội, lại bàn ra tán vào. Trên nghị trường, có những tiếng nói đồng thuận nhưng cũng có ý kiến phản biện chung quanh việc chi thêm 1 tỷ USD và có nên tiếp tục chọn Dung Quất nữa hay chuyển đi nơi khác. Lại đặt lên rồi để xuống, cuối cùng, Dung Quất vẫn là bến đỗ yên hàn nhất cho dự án có số vốn khổng lồ này.

Marathon

Sau những cản nhắc cần thiết, Chính phủ và Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam đã chọn Tập đoàn Technip làm nhà thầu chính để xây dựng nhà máy lọc dầu. Lần đầu tiên tại một công trình mang tầm quốc gia như nhà máy lọc dầu Dung Quất, Việt Nam đã làm “ông chủ” thuê người nước ngoài làm việc cho mình! Nhưng “người làm thuê” ấy lại là người thầy của ngành dầu khí nói chung và của trên một vạn kỹ sư và công nhân

của Việt Nam sau 44 tháng hợp tác với họ.

Để có dầu mang nhãn Made in Vietnam, trên 1 vạn người gồm đủ quốc tịch và màu da đã phải chạy marathon suốt 1.320 ngày qua tại Dung Quất, kể từ khi Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng phát lệnh “khởi công lại” hồi cuối tháng 11/2005. Chưa có công trình nào ở miền Trung, cho đến thời điểm này, mà số vốn đầu tư lên đến trên 42.000 tỷ đồng như Nhà máy lọc dầu Dung Quất. Với số vốn trên, tỉnh Quảng Ngãi phải thu thuế trong vòng... nửa thế kỷ! (tính thời điểm năm 2005).

Cũng chưa có một công trình nào mà tháng nào cũng đón Thủ tướng hoặc Phó Thủ tướng Chính phủ vào kiểm tra tình hình như Nhà máy lọc dầu Dung Quất. “Giao ban nóng” là cụm từ vẫn thường nghe tại công trường bụi mù gió cuốn quanh năm này. Không “nóng” sao được khi mà có những thời điểm, tất cả các gói thầu đều chậm tiến độ so với dự kiến hàng vài tháng trời.

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã từng nói với lãnh đạo các nhà thầu phụ là người Việt Nam tại công trường: “Đây không chỉ là công trình trọng điểm của đất nước mà còn là danh dự quốc gia. Chúng ta đã hứa trước toàn dân trên diễn đàn của Quốc hội rồi. Các đồng chí phải ý thức được điều đó trong mỗi ngày, mỗi giờ và mỗi việc làm cụ thể của mình tại công trường”.

Sốt ruột đến mức, Ban Quản lý dự án đã phải lấp tại cổng nhà máy chiếc đồng hồ đếm ngược để nhắc nhở

mọi người từng ngày! Và đến hôm nay, sau 44 tháng marathon trên con đường gập ghềnh khổ ải, “con tàu lọc dầu” đã gióng hồi còi báo hiệu đỗ bến bình yên khi các chuyên gia thông báo: Các thông số kỹ thuật đã an toàn sau khi cho dầu thô vào lọc.

Lan tỏa

Ông P.K.Sing, đại diện cho lãnh đạo Tập đoàn Technip, đã làm một thống kê thú vị: Nhà máy này rộng đến 200ha, bằng 200 sân bóng đá, hơn 100.000 tấn vật tư, tương đương với 10.000 chiếc xe bus cỡ lớn, trên 5 triệu mét dây cáp điện, đủ cảng từ Hà Nội đến TP.HCM và ngược lại, gần 17.000 tấn thép, đủ để xây 2 tháp Eiffel của Pháp ở Paris!

Nhưng những “kỷ lục” trên sẽ vô nghĩa biết bao nếu nhà máy này không trở thành động lực chính để thúc đẩy sự phát triển kinh tế cho cả miền Trung và cho đất nước. Khi đi vào vận hành với 100% công suất, tức 6,5 triệu tấn dầu thô/năm, nhà máy sẽ đáp ứng được 30% nhu cầu nhiên liệu của thị trường Việt Nam. Dù nhà máy chưa chính thức vận hành nhưng Tập đoàn Dầu khí đã có kế hoạch nâng công suất lên 10 triệu tấn dầu thô/năm.

Trong chuyến thị sát nhằm giúp đỡ các tỉnh trong vùng trọng điểm miền Trung mới đây, lãnh đạo Tập đoàn JAICA, nhà tư vấn hàng đầu của Nhật Bản cũng vẫn xác định, Nhà máy lọc dầu Dung Quất là trung tâm

để kích hoạt cho cả miền Trung bật dậy. Sức lan tỏa của nhà máy không chỉ dừng lại ở Quảng Ngãi hoặc một vài tỉnh lân cận mà cho cả vùng đất khó nghèo này.

Nhưng, cái mà dự án này mang lại không chỉ là những điều vừa kể, hàng ngàn kỹ sư và công nhân Việt Nam đã vất vả lớn lên từ dự án này sau khi đã trả học phí qua 44 tháng lăn lộn với công trường cùng những chuyên gia hàng đầu về ngành xây dựng dầu khí của Tập đoàn Technip. Còn với người dân Bình Sơn, quê hương của những chú gà “chuyên mang dép lốp” từ nay không chỉ thấy có cát trắng bờ biển mà còn tận mắt nhìn thấy những bể dầu, những tháp tách cao vút giữa trời xanh.

Theo: Trần Đăng

RẠO RỰC HƯỚNG VỀ DUNG QUẤT

Ngày 22-2-2009, từ Nhà máy lọc dầu Dung Quất (tỉnh Quảng Ngãi), sản phẩm xăng dầu thương mại đầu tiên của Việt Nam sẽ được ra lò. Hàng triệu con tim đang hướng về Dung Quất chờ đón sự kiện trọng đại này.

Hơn 3 năm trước...

Đi trên con đường Bình Long, Dung Quất (kể từ ngày 22-2-2009, sẽ chính thức mang tên cố Thủ tướng Võ Văn Kiệt) về Khu kinh tế Dung Quất, có lẽ những ai từ nơi xa đến cũng cảm nhận được không khí chuẩn bị háo hức đóng dòng sản phẩm xăng dầu đầu tiên từ Nhà máy lọc dầu Dung Quất vào lúc 20g tối ngày 22-02-2009. Nói đúng hơn, từ hơn một tháng trước, người dân cả nước nói chung, Quảng Ngãi nói riêng đã hướng về Dung Quất, chuẩn bị đón sự kiện đặc biệt quan trọng này. Đi tới đâu, hai từ “Dung Quất” cũng đều được nhắc đến.

Ngay từ sáng ngày 22-02-2009, những con người 15 năm trước di dời để nhường đất cho dự án, nay lại quay về để được tận mắt nhìn ngọn đuốc cao ngất của nhà

máy, những bồn bể sáng lên trong nắng ban mai và không ngớt lời trầm trồ khen ngợi.

Ông Nguyễn Thuận, 68 tuổi, ở xã Bình Trị, nơi hàng ngàn hộ dân đã nhường đất cho dự án Nhà máy lọc dầu Dung Quất giờ đã ở khu tái định cư mới không giấu được niềm vui: “Tui phải ra tận nơi, nhìn cái nhà máy to ra rặng, dân bọn tui chờ đợi đã lâu rồi”! Ông Thuận nói làm tôi nhớ đến ông Nguyễn Văn Lanh, cũng ở xã Bình Trị.

Hơn 3 năm trước, ông Lanh đã gần 67 tuổi, có mặt trong buổi lễ khởi công dự án Nhà máy lọc dầu Dung Quất tháng 11-2005. Lúc đó, tôi đã hỏi ông: “Ông có tin lần này nhà máy sẽ được xây dựng hoàn thành và sẽ có xăng dầu do Việt Nam tự sản xuất không”? Ông Lanh ngẫm nghĩ, rồi buông một câu: “Để chờ xem đã”!? Không thể trách ông được, bởi ở thời điểm đó có hàng triệu người cũng sẽ có tâm trạng nghi hoặc như ông vì dự án lọc dầu đầu tiên của Việt Nam vẫn đang còn trong giai đoạn “lình xình” lắm.

Tôi ẩn ủi ông: “Bác hãy cứ tin là sinh nhật lần thứ 70 của bác sẽ là ngày mà cả nước vui mừng đón dòng sản phẩm xăng dầu từ quê hương Dung Quất”! Ông cười, thủng thẳng bước đi...! Lần này trở lại Dung Quất, những bồn bể đồ sộ, đường ống ngang dọc, tháp đuốc chọc trời, khu chưng cất xăng dầu hiện đại và quy mô... Trong lòng tôi thấp thỏm hy vọng sẽ gặp lại ông Lanh, để hỏi lại ông câu hỏi hơn 3 năm trước.

Nhớ mùa xuân năm 1471

Hoàn thành công việc những đoàn xe nối đuôi nhau về Dung Quất trong sự chào đón của cờ phướn tung bay, băng rôn rực rỡ trên con đường mang tên cố Thủ tướng Võ Văn Kiệt, tâm trạng ai cũng háo hức.

Là thành viên ban tổ chức của sự kiện, trước sự rộn ràng trên quê hương, Tiến sĩ Nguyễn Đăng Vũ, Phó Giám đốc Sở Văn hóa - Thể thao - Du lịch, Chủ tịch Hội Nhà báo tỉnh Quảng Ngãi nhắc lại một sự kiện và cho rằng, đó là sợi dây liên kết để có được Dung Quất - Vạn Tường hôm nay. Đó là mùa xuân năm 1471, ba năm sau ngày thị sát vịnh Hạ Long, vua Lê Thánh Tôn đến vịnh Dung Quất. Vua tôi lưu lại vùng đất này một thời gian ngắn rồi tiếp tục đi về phương Nam. Trước khi xuất phát, vua Lê chúc quân sĩ: "Thiên giáng vạn tường chúc chư đô toàn thắng!". Quân sĩ đáp từ: "Vạn tường! Vạn tường!" (Chúc vạn sự tốt lành). Không ngờ lời chúc phúc của tướng sĩ đối với dâng minh quân của mình đã vô tình khai sinh cho vùng đất đầy nắng gió này một địa danh mới: Vạn Tường! Để hơn 500 năm sau, một dự án lọc hóa dầu đầu tiên của Việt Nam được ra đời ngay nơi ông đặt chân đến, để hàng ngàn người cung tụ hội về đây với khí thế không kém gì mùa xuân năm ấy. Chỉ có khác là, không phải để hô vang "Vạn Tường"! mà là để đón dòng sản phẩm xăng dầu đầu tiên do Việt Nam tự sản xuất!.

Theo: Hà Minh

TỪ BA TƠ ĐẾN DUNG QUẤT



Kiểm tra đường ống xuất sản phẩm

Dân tộc ta là dân tộc anh hùng. Địa danh nào trên cả nước cũng đầy ắp những chiến công lừng danh trong lịch sử. Nhưng có thể nói rằng, Quảng Ngãi là một miền đất đặc biệt, kể từ khi có Đảng, miền đất này luôn là nơi mở đầu, đột phá những sự kiện đáng nhớ, gắn liền với sự phát triển của Cách mạng Việt Nam nói riêng, vận mệnh của dân tộc Việt Nam nói chung.

Giai đoạn 30 năm khai thác dầu nhưng không có nhà máy lọc dầu bắt đầu chấm dứt, và từ đây sẽ giảm được 30% số tiền hàng chục tỷ đồng mỗi ngày để bù lỗ do chênh lệch giá dầu thô/dầu tinh... Đến tháng 8-2009 nhà máy sẽ đạt 100% công suất thiết kế và được chính thức bàn giao cho phía Việt Nam từ tháng 10-2009. Nhớ lại câu nói nổi tiếng của Thủ tướng Võ Văn Kiệt về quyết tâm xây dựng NMLD số 1 tại Dung Quất: "Chính vì tôi là Thủ tướng, tôi phải nói và quyết định (xây dựng NMLD số 1 tại Dung Quất) vì quyền lợi của nhân dân". Mãi mãi, nhân dân sẽ ghi nhớ với lòng biết ơn những người đã dùng cảm mến đường, những người đã đi, đã lao động để có một con đường và một NMLD dầu tiên của Việt Nam. Để có được Dung Quất, cả nước đã phải nhọc nhằn nhiều lắm. Dự án được quyết định từ

**ĐẶT TÊN ĐƯỜNG
CỔ THỦ TƯỚNG
VÕ VĂN KIỆT
TẠI DUNG QUẤT**

Dự kiến, trong năm 2009, NMLD Dung Quất sẽ sản xuất khoảng 2,6 triệu tấn sản phẩm các loại. Dù giá dầu thô thế giới hiện chỉ còn 40USD/thùng, thì việc sản xuất xăng dầu ngay tại Việt Nam cho nhu cầu nội địa vẫn rất có lợi, nếu so với xuất khẩu dầu thô. Vì thế, không phải ngẫu nhiên mà Quảng Ngãi sẽ tổ chức lễ gắn biển tên đường mang tên cố Thủ tướng Võ Văn Kiệt - con đường dài gần 23km - vào đúng ngày 22-02-2009. Đó là con đường dẫn thẳng về NMLD Dung Quất, một con đường không hề dễ dàng, nhưng như vần hè Lô Tấn viết: "Có đi, mới thành đường".

150 NHÀ MÁY LỌC DẦU SỐ 1 DUNG QUẤT CỦA TỔ QUỐC VIỆT NAM

năm 1994 nhưng phải đến năm 1997 mới chính thức khởi công. Từ đó đến nay, thêm 12 năm nữa mới có thể hoàn thành. Nói như thế để thấy rằng, Dung Quất không chỉ là thành quả của quyết tâm, lòng kiên trì mà còn đem đến rất nhiều bài học quý giá cho công cuộc dựng xây đất nước mà chúng ta vẫn phải vừa làm vừa học lâu dài.



Bản bạc phương án

Trong những năm đầu tiên của thế kỷ XXI, những trang nhật ký của Đặng Thùy Trâm để lại trên vùng đất Đức Phổ, một lần nữa lại làm bùng cháy sức mạnh, tinh thần, nhiệt huyết của hàng triệu thanh niên cả nước. “Mãi mãi tuổi hai mươi” là một trong những trang đẹp nhất của tinh thần yêu nước, của tuổi trẻ nước ta.

Lịch sử dường như đã “chọn” Quảng Ngãi để mở đầu cho nhiều bước đột phá lớn lao của lịch sử. Dung Quất là một trong những địa danh đáng tự hào và kiêu hãnh. Dòng dầu sẽ chảy, mạnh mẽ, không ngừng. Sự thiêng, nghèo của đất nước bấy lâu nay sẽ được giải tỏa. Chào mừng Dung Quất! Chào mừng Quảng Ngãi! Truyền thống của những sự mở đầu chắc chắn sẽ đem đến cho người Quảng Ngãi niềm tin mới và những thành công mới!

Theo: Hà Văn Thịnh

THÉP XÂY DỰNG DUNG QUẤT ĐÚ ĐÈ XÂY 2 THÁP EIFFEL

Khối lượng xây dựng NMLD Dung Quất được tổng nhà thầu Technip ví von rất hình tượng: "Tổng số tài liệu thiết kế và sổ tay vận hành chất đầy khoảng 100 xe tải nặng. Diện tích các gói thầu chính xấp xỉ 600 hecta, tương đương với 1.200 sân bóng đá. Hơn 150.000 tấn vật tư, thiết bị tương đương với 1 triệu xe máy. Trên 5 triệu mét dây cáp điện, đủ để căng 2 lần từ Hà Nội đến TP.HCM. Gần 17.000 tấn thép các loại đủ để xây dựng 2 tháp Eiffel-Paris...". Ở thời gian cao điểm xây dựng, số lượng lao động trực tiếp trên công trường NMLD Dung Quất lên tới hơn 12 nghìn người.

ĐÓN MỪNG DÒNG SẢN PHẨM ĐẦU TIÊN CỦA NHÀ MÁY LỌC DẦU DUNG QUẤT

Đúng 20 giờ, ngày 22-2-2009, tại Trạm xuất sản phẩm bằng xe bồn, trong mặt bằng Khu bể chứa sản phẩm của Nhà máy Lọc dầu Dung Quất (Quảng Ngãi), Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam tổ chức trọng thể Lễ đón mừng dòng sản phẩm thương mại đầu tiên của Nhà máy Lọc dầu Dung Quất (Nhà máy lọc dầu đầu tiên của Việt Nam). Đây là sự kiện đặc biệt quan trọng của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, đánh dấu bước khởi đầu của ngành công nghiệp lọc hóa dầu Việt Nam.

Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh đã gửi hoa chúc mừng. Dự lễ có các đồng chí: Nguyễn Tấn Dũng, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ; Nguyễn Văn An, nguyên Chủ tịch Quốc hội; Nguyễn Văn Chi, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra TƯ Đảng; Hà Thị Khiết, Bí thư TƯ Đảng, Trưởng ban Dân vận TƯ; Hoàng Trung Hải, Ủy viên TƯ Đảng, Phó Thủ tướng, Trưởng ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình trọng điểm về dầu khí; Phạm Đình Khôi, Bí thư Tỉnh ủy Quảng Ngãi cùng lãnh đạo nhiều bộ, ngành ở Trung ương và địa phương.

Trong niềm hân hoan phấn khởi của nhân dân cả nước nói chung và nhân dân Quảng Ngãi nói riêng về sự kiện đón dòng sản phẩm thương mại đầu tiên, đồng chí Trần Ngọc Cảnh, Tổng giám đốc Tập đoàn dầu khí Quốc gia Việt Nam báo cáo tóm tắt quá trình xây dựng nhà máy: Sau 44 tháng thi công, Nhà thầu Technip và hơn 100 nhà thầu trong nước đã hoàn thành Nhà máy Lọc dầu Dung Quất với công nghệ, kỹ thuật hiện đại nhất khu vực Đông - Nam Á, có công suất chế biến 6,5 triệu tấn dầu thô/năm, tổng mức đầu tư hơn ba tỷ USD. Nhà máy khi đi vào vận hành sản xuất sẽ đáp ứng khoảng 30% nhu cầu tiêu thụ xăng, dầu trong nước, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, giảm dần sự phụ thuộc vào nguồn cung cấp sản phẩm xăng dầu từ nước ngoài. Sự kiện Nhà máy Lọc dầu Dung Quất cho ra dòng sản phẩm dầu tiên đã đánh dấu mốc lịch sử quan trọng trong chặng đường phát triển của ngành dầu khí Việt Nam. Dự kiến năm 2009, Nhà máy vận hành và nâng dần công suất thiết kế đạt 100% vào tháng 8-2009 và sẽ tổ chức khánh thành nhà máy vào tháng 10-2009. Khi nhà máy vận hành đạt 100% công suất thiết kế, trong một tháng sẽ sản xuất gần 150 nghìn tấn xăng, 240 nghìn tấn dầu đi-ê-den, khoảng 23 nghìn tấn LPG và các sản phẩm khác. Dự kiến trong năm 2009, Nhà máy sẽ sản xuất khoảng 2,6 triệu tấn sản phẩm các loại... Đại diện cho các nhà thầu, Tập đoàn Technip khẳng định sự cố gắng trong quá trình xây dựng Nhà

máy Lọc dầu Dung Quất và sự lớn mạnh nhiều mặt của các nhà thầu. Đội ngũ cán bộ, công nhân và kỹ sư Việt Nam đã trưởng thành nhanh chóng. Hiện nay, họ đã đảm nhận được nhiều khâu quan trọng trong quá trình xây dựng và vận hành sản xuất sản phẩm.

Tại buổi lễ, Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng đã trao Giấy xác nhận chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn Việt Nam cho dòng xăng, dầu đầu tiên của Nhà máy Lọc dầu Dung Quất. Thay mặt nhân dân trọng tinh, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Quảng Ngãi ông Phạm Đình Khối phát biểu ý kiến cảm ơn Đảng, Quốc hội và Chính phủ đã quan tâm, quyết định xây dựng Nhà máy Lọc dầu Dung Quất, góp phần làm thay đổi nhanh chóng diện mạo của vùng đất anh hùng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội một cách bền vững.

Phát biểu tại buổi lễ, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đánh giá cao và nhiệt liệt biểu dương các cán bộ, chuyên gia, kỹ sư, công nhân lao động trực tiếp trên công trường và Ban quản lý Dự án, các nhà thầu đã vượt qua rất nhiều khó khăn, thách thức, lao động vất vả, cật lực trong cả ngày đêm trong suốt hàng nghìn ngày qua để hôm nay có dòng sản phẩm đầu tiên từ Nhà máy Lọc dầu Dung Quất, niềm mong đợi của cả nước ta. Đây là dòng sản phẩm dầu thương mại đầu tiên được sản xuất chế biến từ nguồn dầu thô của nước ta và cũng là sản phẩm dầu tiên được sản xuất, chế biến từ một Nhà máy

lọc dầu đầu tiên của đất nước ta - Một nhà máy có công nghệ hiện đại do Việt Nam đầu tư xây dựng, quản lý và vận hành, đánh dấu bước khởi đầu quan trọng cho ngành lọc hóa dầu Việt Nam. Thủ tướng nhấn mạnh, Nhà máy Lọc dầu Dung Quất là một dấu ấn, một công trình trọng điểm quốc gia có ý nghĩa rất quan trọng về nhiều mặt cả về chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trong tiến trình phát triển, trong tiến trình CNH, HĐH của đất nước, của tỉnh Quảng Ngãi cũng như của cả khu vực miền Trung.

Thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, Thủ tướng biểu dương Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, tỉnh Quảng Ngãi, Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình trọng điểm về Dầu khí, các bộ, ngành chức năng đã chấp hành và thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của mình, đóng góp thiết thực, xứng đáng vào thành công của công trình có ý nghĩa đặc biệt này. Đồng thời, cảm ơn đồng bào huyện Bình Sơn, Quảng Ngãi đã chấp nhận và vượt qua nhiều khó khăn di dời đến nơi ở mới, đóng góp thiết thực vào việc xây dựng nên Nhà máy Lọc dầu Dung Quất hiện đại này. Thủ tướng yêu cầu tỉnh Quảng Ngãi, Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, Nhà máy Lọc dầu Dung Quất có trách nhiệm phối hợp cùng nhau chăm lo giải quyết tốt việc làm, đời sống cho đồng bào tại địa phương, nhất là đồng bào phải di dời đến nơi ở mới có cuộc sống ngày một tốt hơn.

Thủ tướng nêu rõ, trước mắt đang còn rất nhiều việc phải làm khẩn trương, quyết liệt và chặt chẽ để từ nay đến tháng 8-2009 đưa toàn bộ các phân xưởng, các hạng mục của nhà máy vào hoạt động đạt 100% công suất thiết kế, cung cấp có hiệu quả tất cả các sản phẩm của nhà máy cho nền kinh tế như: dầu đi-ê-den, xăng, dầu FO, LPG, prô-py-len... bảo đảm 30% nhiên liệu cho đất nước. Đối với tỉnh Quảng Ngãi, việc đưa Nhà máy Lọc dầu Dung Quất vào hoạt động sản xuất kinh doanh, đây là lợi thế và thuận lợi mới, Thủ tướng đề nghị tỉnh khẩn trương rà soát, bổ sung quy hoạch, kế hoạch phát triển toàn diện về kinh tế - xã hội, tạo động lực mới, sức mạnh tổng hợp mới đưa tỉnh nhà phát triển nhanh và bền vững. Thủ tướng mong muốn từ kinh nghiệm thực tiễn, chủ đầu tư và nhà thầu sẽ thực hiện tốt các công việc còn lại, đưa toàn bộ nhà máy vào vận hành an toàn, hiệu quả và bàn giao đúng tiến độ, đánh dấu bước trưởng thành vượt bậc của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam. Trên tinh thần này, Thủ tướng đề nghị Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình trọng điểm về dầu khí, các bộ, ngành liên quan nghiêm túc rút ra những kinh nghiệm cần thiết để chúng ta triển khai đầu tư thật tốt và hiệu quả các Nhà máy Lọc dầu Nghi Sơn, Long Sơn để bảo đảm vững chắc cho an ninh năng lượng quốc gia.

Theo: Nhân Dân

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
NGUYỄN TẤN DŨNG DỰ LỄ ĐÓN NHẬN
DÒNG SẢN PHẨM ĐẦU TIÊN CỦA
NHÀ MÁY LỌC DẦU DUNG QUẤT

Vào hồi 20h tối 22-2-2009, một nghi lễ xuất kho sản phẩm xăng, dầu thương mại Việt Nam đã được tiến hành. Từ kho chứa sản phẩm của nhà máy, chuyến hàng đầu tiên được xuất tại Trạm xuất sản phẩm bằng xe bồn, trong mặt bằng khu Bể chứa sản phẩm của Nhà máy lọc dầu (NMLD) Dung Quất, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, xăng dầu sẽ được rót vào xe bồn và chuyển thẳng tới các đơn vị phân phối cho người tiêu dùng.

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng cùng đại diện lãnh đạo một số bộ, ngành, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Quảng Ngãi cũng nhân dân trên địa bàn tỉnh đã tham dự Lễ đón nhận dòng sản phẩm đầu tiên của nhà máy lọc dầu Dung Quất và cũng là sản phẩm xăng dầu "made in Việt Nam" đầu tiên này. Đến thời điểm này, Nhà máy lọc hoá dầu Dung Quất đã vận hành an toàn. Những dòng xăng dầu đầu tiên cho đất nước mang thương hiệu "Made in Việt Nam" đã tuôn chảy từ nhà máy đưa về các kho chứa và xuất bán tiêu thụ trên thị

trường nội địa, thoả lòng mong đợi của hàng triệu con tim Việt với bao năm khao khát đợi chờ.

Theo Ban quản lý dự án NMLD Dung Quất, đến nay các sản phẩm xăng dầu đã ra lò và chuyển về các bể chứa sản phẩm. Các loại sản phẩm xăng dầu Việt Nam khi ra lò đều đã được kiểm định rất kỹ và đảm bảo mọi tiêu chuẩn kỹ thuật. Nhà máy lọc dầu đã vận hành gần như toàn bộ, xăng dầu thành phẩm đã chảy đều ra kho chứa. Thực tế, từ 2 tuần trước, nhà máy đã bắt đầu thực hiện chứng cất dầu thô, hơn một tuần trước đã cho những sản phẩm dầu tiên và đến ngày hôm nay (22-2-2009) xăng dầu do Việt Nam sản xuất sẽ đi ra thị trường.

Trước đó, cùng ngày Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã dự lễ đặt tên đường Võ Văn Kiệt và lễ công bố quyết định phê duyệt Quy hoạch chi tiết khu đô thị mới Vạn Tường tại khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi.

Đường Võ Văn Kiệt trước đây là tuyến đường từ Bình Long - Dung Quất (dài 23,6km từ Quốc lộ 1A đến cảng Dung Quất), chiều rộng 4 làn xe, có dải phân cách ở giữa, đã hoàn thành giai đoạn 1 gần 10km. Việc đặt tên và gắn biển tên đường đã được HĐND tỉnh ra Nghị quyết và gia đình cố Thủ tướng đồng ý. Sinh thời, Thủ tướng Võ Văn Kiệt đã có công lớn trong việc khai sinh ra Khu kinh tế Dung Quất ngày nay và đặc biệt là Nhà máy lọc dầu Dung Quất.

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng cũng đã đến dâng hương tưởng niệm cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng tại Khu tưởng niệm cố Thủ tướng ở quê hương ông, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi; thăm Cảng Dung Quất và một số hạng mục công trình Nhà máy lọc dầu Dung Quất.

Theo: Website CP

DUNG QUẤT VÀ DẦU ẨN CỐ THỦ TƯỚNG VÕ VĂN KIỆT

Sự kiện lớn đang được nhân dân cả nước mong đợi dòng sản phẩm thương mại dầu tiên của Nhà máy lọc dầu Dung Quất chuẩn bị xuất xưởng vào ngày 22-2-2009. Chúng tôi đã tìm đến nhà ông Phạm Hữu Tôn, nguyên Phó Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi và cũng là người đầu tiên phụ trách KCN Dung Quất, ghi lại những hồi ức về cố Thủ tướng Võ Văn Kiệt - người đã đặt những viên gạch đầu tiên để có Nhà máy lọc dầu Dung Quất hôm nay.

Dấu chân khai phá

Lật từng tấm ảnh ghi lại những khoảnh khắc, những lần cố Thủ tướng Võ Văn Kiệt về thị sát Khu công

Cố Thủ tướng Võ
Văn Kiệt xem xét
quy hoạch tổng
thể dự án xây
dựng thành phố
Vạn Tường và
khu công nghiệp
lọc hóa dầu
Dung Quất
(tháng 7-1995).
Ảnh: TƯ LIỆU



nghiệp (KCN) Dung Quất (nay là Khu kinh tế Dung Quất), đôi tay ông Phạm Hữu Tôn, nguyên Phó Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi, người đầu tiên phụ trách KCN Dung Quất run run, giọng lạc đi vì xúc động.

Ông tâm sự: “Đô thị Vạn Tường, Khu kinh tế Dung Quất.. có được như ngày hôm nay là nhờ anh Sáu Dân bao lần ngang dọc, đi khảo sát, tìm hiểu kỹ càng trước khi ra quyết định. Bao năm đã qua mà chúng tôi không thể nào quên, dường như vẫn còn đó dấu chân anh Sáu Dân kính mến ở những nơi anh đã đi qua”! Có lẽ không riêng gì ông Tôn có những ấn tượng, tình cảm, sự kính phục sâu sắc đối với vị cố Thủ tướng đáng kính, mà cả người dân Quảng Ngãi nói riêng hay người dân các tỉnh miền Trung nói chung đều có những cảm xúc đặc biệt như thế. Các Khu kinh tế Nhơn Hội, Dung Quất, Chân Mây... đều in dấu chân ông trong những năm tháng “khai sơn, phá thạch”, mở đường cho người dân thoát nghèo, phấn đấu đi lên.

Những ngày đầu mùa thu năm 1994, với phong thái đĩnh đạc, giản dị, cố Thủ tướng Võ Văn Kiệt đã đặt những bước chân đầu tiên lên những đụn cát trắng chang dưới ánh nắng mặt trời và những ngọn đồi mọc đầy cây dại. Ông đi bộ đến trụ sở UBND xã Bình Thuận (huyện Bình Sơn) để lắng nghe các nhà khoa học báo cáo về KCN Dung Quất và dự án nhà máy lọc dầu. Sau đó, ông ân cần thăm hỏi bà con nông dân về cuộc sống

và cả chuyện đi ở của họ khi dự án mọc lên. Đi thị sát vùng Dung Quất, dưới tiếng rì rào của sóng biển, cố Thủ tướng Võ Văn Kiệt bất chợt thốt lên: “Đẹp quá! Như nàng tiên đang ngủ say”! - ông Phạm Hữu Tôn hồi tưởng.

Vì quyền lợi của nhân dân

Trở về Hà Nội, cố Thủ tướng Võ Văn Kiệt đã chủ trì cuộc họp các bộ, ngành xem xét việc quy hoạch KCN, du lịch, dịch vụ trọng điểm miền Trung kéo dài từ Bình Sơn (Quảng Ngãi) tới Liên Chiểu (Đà Nẵng), trong đó việc nghiên cứu khảo sát khu vực vùng Dung Quất để xây dựng cảng và nhà máy lọc dầu phải đặc biệt chú trọng và có kết luận trong tháng 10-1994 để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Cũng trong mùa thu đó, vị Thủ tướng đáng kính chủ trì cuộc họp với lãnh đạo các bộ, ngành Trung ương và đại diện các tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng, Quảng Ngãi để chọn địa điểm Nhà máy lọc dầu Dung Quất, thông qua quy hoạch định hướng KCN Dung Quất và chuỗi đô thị Đà Nẵng - Quảng Ngãi, trực xương sống hình thành nên vùng kinh tế trọng điểm, từng bước giúp miền Trung thoát nghèo.

Đến tháng 11-1994, Thủ tướng Chính phủ ký quyết định chọn địa điểm Nhà máy lọc dầu tại Dung Quất, đồng thời chỉ đạo Tổng Công ty Dầu khí Việt Nam phối hợp với các ngành liên quan và UBND tỉnh Quảng Ngãi cùng với Tập đoàn Total (Pháp) tiến hành nghiên cứu

khảo sát. Tuy nhiên, Total tỏ ra không mặn mà lăm với dự án này. Trần trở cùng với Dung Quất, với những người dân nghèo nơi khúc ruột miền Trung, một năm sau, ông lại về thăm và làm việc tại Dung Quất. Trong buổi gặp mặt cán bộ chủ chốt của tỉnh Quảng Ngãi, khi đề cập đến Nhà máy lọc dầu Dung Quất, Thủ tướng phát biểu: “Nếu tôi là Total, tôi cũng nói như Total, vì đây là quyền lợi của họ. Nhưng tôi là Thủ tướng, tôi phải nói và quyết định theo quyền lợi của nhân dân”.

Ông Tôn nhớ lại, sau buổi làm việc, cố Thủ tướng Võ Văn Kiệt khoác vai ông tản bộ từ trụ sở qua nhà khách và căn dặn phải hết sức tập trung, quyết liệt cho Nhà máy lọc dầu, vị trí nào tốt nhất ở Dung Quất và đảm bảo điều kiện xây dựng thì phải ưu tiên. Và cuối cùng, thời khắc quan trọng đến với người dân Quảng Ngãi khi Thủ tướng Chính phủ Võ Văn Kiệt ký Quyết định số 514/TTg phê duyệt dự án Nhà máy lọc dầu Dung Quất.

Qua bao thăng trầm, dù có lúc dự án đã bị kịch liệt phản đối, nhưng nay nhà máy lọc dầu Dung Quất - khu liên hợp lọc hóa dầu đầu tiên của nước ta đã sừng sững mọc lên và chuẩn bị cho ra sản phẩm thương mại dầu tiên. Những đụn cát trắng, những ngọn đồi lúp xúp cây sim không còn, nhưng dấu chân và hình ảnh của cố Thủ tướng Võ Văn Kiệt trong những ngày đầu đi khai phá vẫn còn in đậm trong tâm trí mỗi người dân nơi đây.

Theo: Hà Minh

TỰ HÀO, TỰ TIN DUNG QUẤT

Dòng dầu do tự mình sản xuất, đã chảy! Đó không chỉ là một niềm vui mà còn là nỗi xúc động lớn lao, niềm tự hào và hạnh phúc của cả nước, của muôn triệu người. Đó còn là sự tự tin, vững vàng trước kỷ nguyên phát triển mới - kỷ nguyên mà dầu lửa luôn phải được hiểu như là “máu” của mọi nền văn minh.

Để có được Dung Quất hôm nay, Đảng, Chính phủ và toàn dân đã phải trăn trở, vất vả biết bao ngày. 12 năm kể từ khi khởi công, số lượng sắt thép để cho Dung Quất đủ hình hài, đủ lực bằng 2 tháp Eiffel; chỉ riêng số lượng dây cáp điện, đủ để căng một quãng đường dài gấp 2 lần từ Hà Nội đến TP. Hồ Chí Minh... Chưa hết, với lực lượng lao động vào thời điểm cao nhất lên đến 12.000 người trên một vùng đất chỉ có cát khô, cỏ cháy - theo trung úy Bùi Thanh Lâm, Đội phó Đội CSCĐ Dung Quất thì, đã có những lúc, không ít nhà thầu ngán ngại muốn bỏ đi... (người viết bài này được Trung úy BTL đưa đi thăm toàn bộ tổ hợp Nhà máy lọc dầu Dung Quất bằng xe chuyên dụng ngày 12-2-2009). Đẹp bằng tất cả mọi trở lực, luôn coi thách thức phải là cơ hội; hiểu rõ lợi ích dân tộc cao hơn hết thảy; cán bộ, công

nhân Dung Quất, Quảng Ngãi và toàn thể dân tộc Việt Nam nói chung, đã đóng góp hết sức mình để cho dòng dầu do chính tay ta làm ra, tuôn chảy. Không có tinh thần đó, không thể nối kết hàng vạn lao động, hàng ngàn chuyên gia từ hàng chục nước trên thế giới.

Không phải ngẫu nhiên mà con đường dài 23km từ thành phố Quảng Ngãi đến Dung Quất vừa được mang tên đường Võ Văn Kiệt. "Uống nước nhớ nguồn" là đạo lý thủy chung, là tâm niệm, bản lĩnh làm nên sức mạnh Việt Nam. Phải nhìn thấy tận mắt 13 đường ống dẫn dầu, dẫn nước biển và hàng vạn điểm nồi, khúc quanh chạy từ cảng vào nhà máy, chạy chằng chịt trong nhà máy mới thấy hết được sự phức tạp của một công nghệ hiện đại lần đầu tiên ta học hỏi và vận hành. Phải đến một quán ăn vào lúc chiều tối, thấy được người Malaysia, Philippines, Singapore, Tây Ban Nha, Pháp, Hà Lan, Mỹ... cùng chung vui một bữa cơm mới hiểu vì sao "đường đến Dung Quất" gian nan và tốn nhiều thời gian đến thế. Nếu chưa có Dung Quất, mỗi năm Nhà nước phải bù lỗ từ 12.000 đến 15.000 tỷ đồng tiền chênh lệch giữa hai giá dầu thô (ta bán) và dầu tinh (ta mua). Khoản tiền hàng chục tỷ đồng bù lỗ mỗi ngày đó, giờ đã được giảm ít nhất là 1/3. Đó là chưa nói đến các vấn đề như an ninh năng lượng, khả năng tiếp nhận và làm chủ kỹ thuật cao, quyết tâm hòa nhập thật sự về văn hóa, kinh tế, kỹ thuật toàn cầu...Quảng Ngãi là một miền đất đặc biệt. Kể từ năm 1945, đây luôn là nơi khởi

phát những sự bắt đầu. Ba Tơ, Trà Bồng, Vạn Tường... là những địa danh gắn liền với từng bước ngoặt lịch sử của Cách mạng Việt Nam. Dòng dầu từ Dung Quất đem đến nhiều ý nghĩa lầm. Trước hết, kể từ nay, ta đã bắt đầu làm chủ được kỹ năng công nghệ tiên tiến trong sản xuất dầu; tức là, bắt đầu có thể tự mình lo cho "dòng máu" của chính mình bằng định thức "Made in Vietnam". Dung Quất sẽ là một trong những trung tâm công nghiệp để khởi động, cộng hưởng sức mạnh đã từng "ngủ yên" bấy lâu nay của miền Trung.

Nguồn lợi từ Dung Quất (bao đảm 1/3 lượng xăng dầu cả nước) là không hề nhỏ một chút nào. Mỗi ngày tiết kiệm được hàng chục tỷ đồng là một lợi ích thật đáng kể. Có nhà máy lọc dầu, rất nhiều trường học, bệnh viện sẽ được mở rộng hoặc xây mới. Hơn thế nữa, đã nhìn rõ từ phía nam, thật gần, "hệ thống thành phố chuỗi" để liên kết và mở rộng tiềm năng của miền Trung. Vạn Tường - Dung Quất - Chu Lai - Hội An - Đà Nẵng; quả là những cái tên gợi mở đầy hy vọng...

Ngày 22-2-2009 sẽ đi vào lịch sử như là một thời khắc đầy tự tin và tự hào, bởi chúng ta đã vượt qua mọi khó khăn để biết cách bắt đầu. Chào mừng Dung Quất, chào mừng sự lớn dậy, vượt tầm của nền kinh tế, chào mừng một bước đi mới qua một chặng đường hết sức gian khó, rất dài của dân tộc Việt Nam!

Theo: Khánh Chi

PHỤ [?]BẢN [?]ẢNH

NHÀ MÁY LỌC DẦU SỐ 1 DUNG QUẤT 169
CỦA TỔ QUỐC VIỆT NAM



Lễ khởi công Nhà máy lọc dầu Dung Quất, ngày 28/11/2005



Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết
thăm công trường Nhà máy lọc dầu Dung Quất, tháng 12/2006.

170 NHÀ MÁY LỌC DẦU SỐ 1 DUNG QUẤT CỦA TỔ QUỐC VIỆT NAM



Lễ khởi công xây dựng Đè chắn sóng
Nhà máy Lọc dầu Dung Quất.



Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng và các đồng chí lãnh đạo Đảng
và Nhà nước cắt băng đón nhận dòng sản phẩm dầu tiên
của Nhà máy lọc dầu Dung Quất.



Chiếc xe bồn đón nhận dòng sản phẩm dầu tiên
của Nhà máy Lọc dầu Dung Quất.

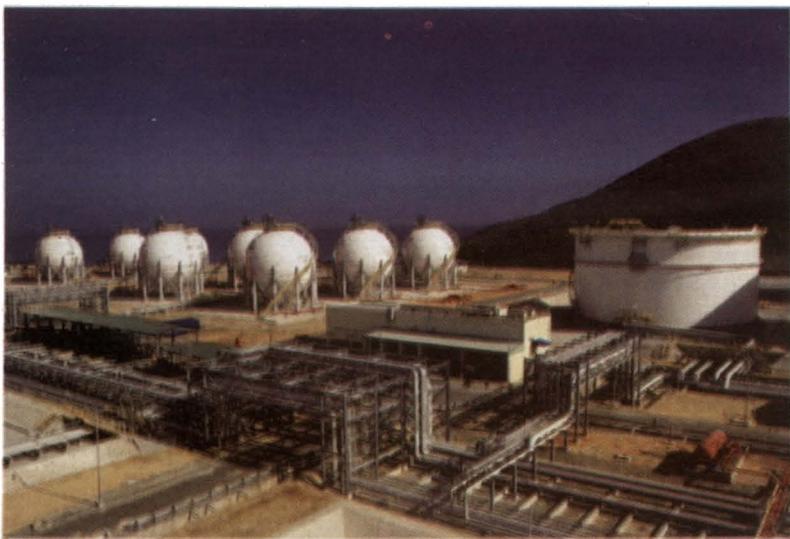


Nhà máy Lọc dầu Dung Quất đang xây dựng.

172 NHÀ MÁY LỌC DẦU SỐ 1 DUNG QUẤT
CỦA TỔ QUỐC VIỆT NAM



Tàu chở dầu thô cập cảng rót dầu thô để bơm vào
bể chứa dầu thô của Nhà máy Lọc dầu.



Một góc khu bể chứa sản phẩm và
đường ống dẫn ra cảng xuất sản phẩm.

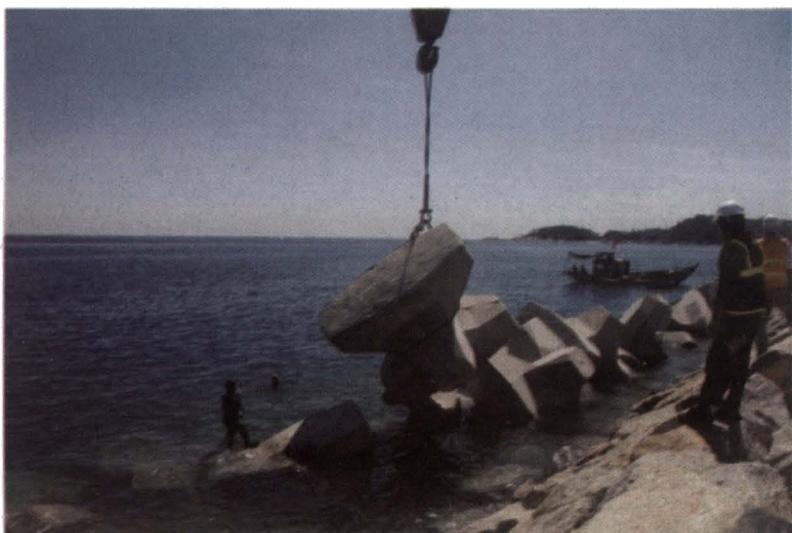


Thi công bọc cách nhiệt đường ống dẫn sản phẩm.

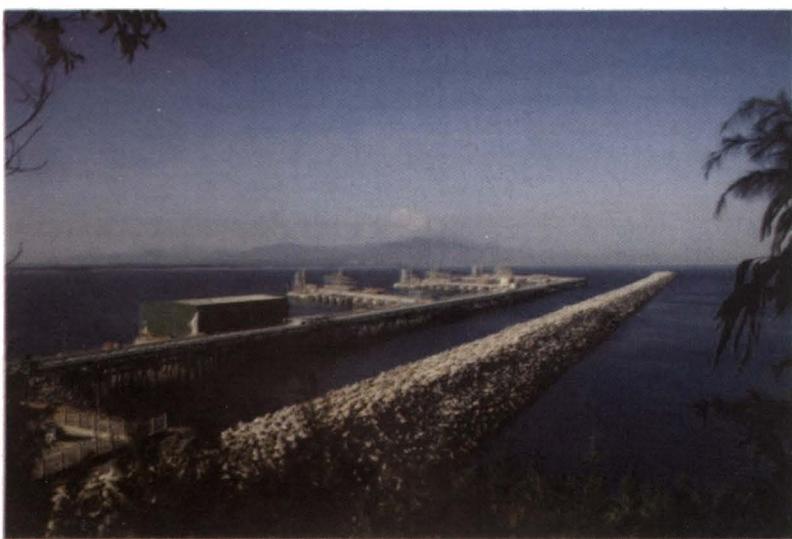


Vận chuyển tháp chưng cất dầu thô
của Nhà máy Lọc dầu Dung Quất.

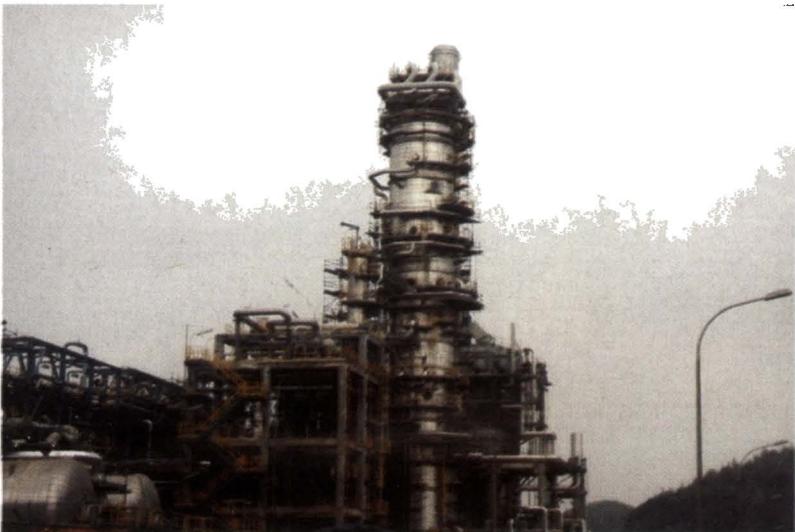
174 NHÀ MÁY LỌC DẦU SỐ 1 DUNG QUẤT
CỦA TỔ QUỐC VIỆT NAM



Lắp đặt khối phá sóng Accropode cho đê chắn sóng.



Đê chắn sóng và cảng rót dầu thành phẩm Dung Quất.



Phân xưởng công nghệ của Nhà máy Lọc dầu Dung Quất.



Phân xưởng chưng cất dầu thô ở áp suất khí quyển.

176 NHÀ MÁY LỌC DẦU SỐ 1 DUNG QUẤT.....
CỦA TỔ QUỐC VIỆT NAM



Phần trung tâm của Nhà máy Lọc dầu.



Toàn cảnh Nhà máy Lọc dầu Dung Quất.

MỤC LỤC

Trang

LỜI GIỚI THIỆU

KHU CÔNG NGHIỆP DUNG QUẤT NIỀM TỰ HÀO CỦA VIỆT NAM5

PHẦN I

CÁC VĂN BẢN CỦA NHÀ NƯỚC VỀ NHÀ MÁY LỌC DẦU DUNG QUẤT

* QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
số 658 ngày 09 tháng 11 năm 2008
Về địa điểm nhà máy lọc dầu và qui hoạch
khu kinh tế trọng điểm miền Trung.....11

* QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
Số 207/TTrg, ngày 11 tháng 4 năm 1996
về việc phê duyệt Quy hoạch chung Khu công nghiệp Dung Quất....14

* QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
Số 50/2005/QĐ-TTrg, ngày 11 tháng 3 năm 2005
Về việc thành lập và ban hành Quy hoạt động
Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi.....17

* NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI NƯỚC CỘNG HÒA
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Khóa X kỳ họp thứ 2
(Từ ngày 21/11/1997 đến ngày 12/12/1997)
Số 07/1997/QH10 Về dự án nhà máy lọc dầu số 1 Dung Quất.....19

PHẦN II

GIỚI THIỆU TỔNG QUAN QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH NHÀ MÁY LỌC DẦU DUNG QUẤT

I. LỊCH SỬ VÙNG ĐẤT DUNG QUẤT25

II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH NHÀ MÁY LỌC DẦU
SỐ 1 DUNG QUẤT VÀ KHU KINH TẾ DUNG QUẤT27

**Phần III
Ý KIẾN CHUNG VỀ NHÀ MÁY LỌC DẦU SỐ 1 DUNG QUẤT**

I. CÁC THÔNG SỐ CHỦ YẾU CỦA NHÀ MÁY LỌC DẦU SỐ 1 DUNG QUẤT	47
II. GIỚI THIỆU CÁC GÓI THẦU EPC	51
III. ĐẶC ĐIỂM, KHÓ KHĂN, THUẬN LỢI TRONG VIỆC XÂY DỰNG NHÀ MÁY LỌC DẦU SỐ 1 DUNG QUẤT	62
IV. BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN NHÀ MÁY LỌC DẦU DUNG QUẤT	64
V. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI XÂY DỰNG NHÀ MÁY LỌC DẦU DUNG QUẤT	65
VI. KẾT LUẬN CHUNG	69

**PHẦN IV
CÁC BÀI Ý KIẾN CHUNG**
*(Phần ý kiến của các đồng chí lãnh đạo,
các nhà khoa học và nhân dân)*

* ĐỒNG CHÍ LÊ KHẢ PHIÊU NGUYỄN TỔNG Bí THƯ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM.....	79
* NGỌN HẢI ĐĂNG DẪN ĐƯỜNG.....	83
* "NHỮNG THÁCH THỨC VỀ MẶT KINH TẾ - XÃ HỘI"	97
* BÁO CÁO TỔNG KẾT PHONG TRÀO THI ĐUA LIÊN KẾT TRÊN CÔNG TRƯỜNG NHÀ MÁY LỌC DẦU DUNG QUẤT	104
* "ĐÁNH DẤU BƯỚC TRƯỞNG THANH VƯỢT BẬC CỦA TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM"	118
* NHÀ MÁY LỌC DẦU DUNG QUẤT - BIỂU TƯỢNG CỦA NỀN CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI.....	122
* DỰ KIẾN DANH SÁCH CÁC TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN ĐƯỢC BAN TỔ CHỨC MỜI LÊN NHẬN KHEN THƯỞNG TRONG CHƯƠNG TRÌNH LỄ TỔNG KẾT PHONG TRÀO THI ĐUA LIÊN KẾT	126

PHỤ LỤC

* NHÀ MÁY LỌC DẦU DUNG QUẤT - MƯỜI LĂM NĂM ẤY...	137
* RẠO RỰC HƯƠNG VỀ DUNG QUẤT.....	145
* TỪ BA TƠ ĐẾN DUNG QUẤT	148
* ĐÓN MỪNG DÒNG SẢN PHẨM ĐẦU TIÊN CỦA NHÀ MÁY LỌC DẦU DUNG QUẤT.....	152
* THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ NGUYỄN TẤN DŨNG DỰ LỄ ĐÓN NHẬN DÒNG SẢN PHẨM ĐẦU TIÊN CỦA NHÀ MÁY LỌC DẦU DUNG QUẤT.....	157
* DUNG QUẤT VÀ DẦU ĂN CỔ THỦ TƯỚNG VÕ VĂN KIỆT.....	160
* TỰ HÀO, TỰ TIN DUNG QUẤT	164

NHÀ MÁY LỌC DẦU SỐ 1 DUNG QUẤT CỦA TỔ QUỐC VIỆT NAM

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

175 Giảng Võ, Hà Nội

ĐT: 04.8515380 - Fax: 04.85165381

Chi nhánh phía Nam

85 Cách mạng tháng Tám, Q.1, TP. HCM

ĐT: 08.8390970 - Fax: 08.9257205

Chịu trách nhiệm xuất bản:

LÊ HUY HÒA

Biên tập: TRẦN BÍCH NGUYỆT

Sửa bản in: TRẦN BÍCH NGUYỆT

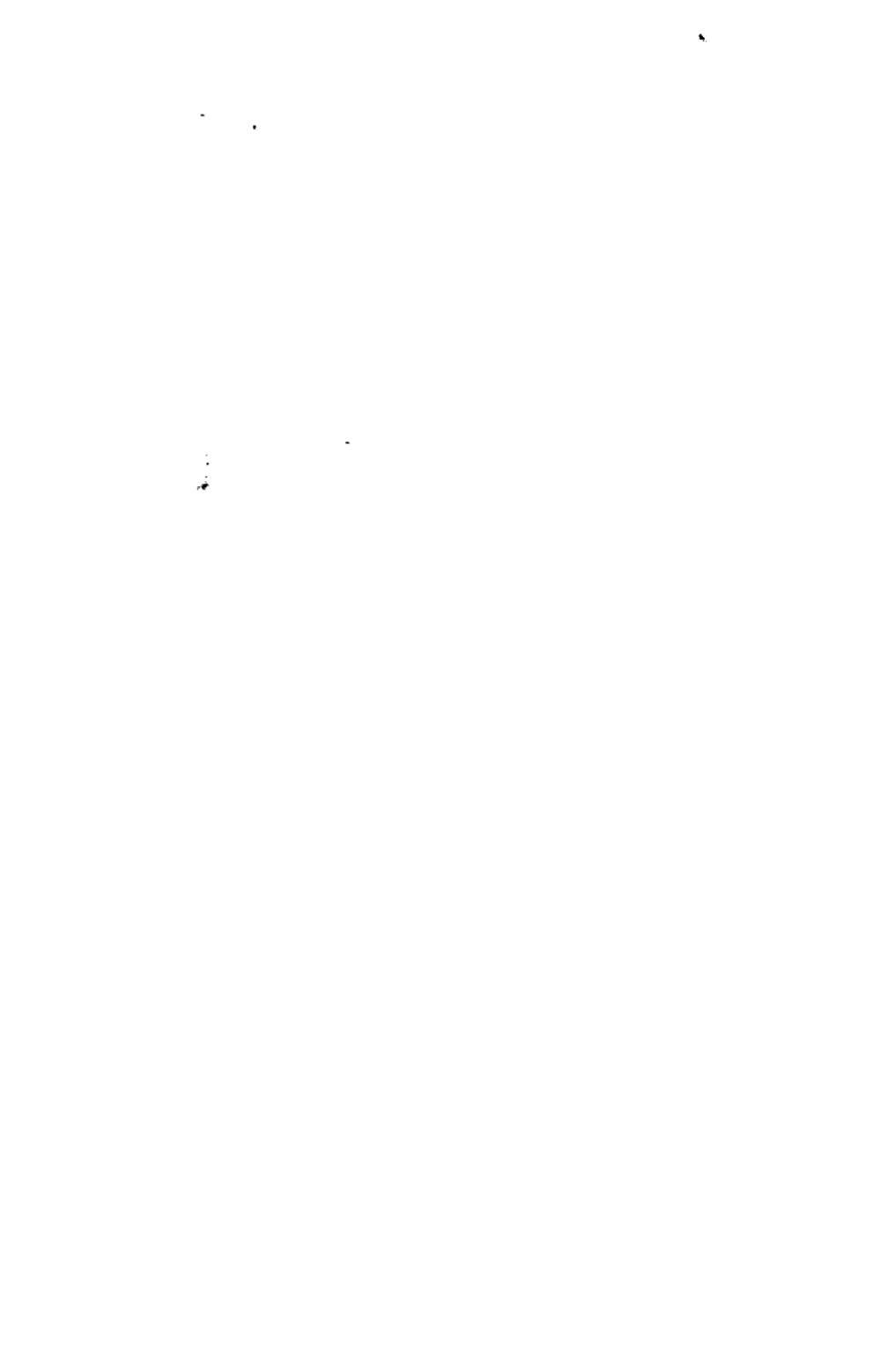
Bìa và trình bày: DesignCHUC8

In 1.000 cuốn, khổ 13,5x20,5cm tại Công ty Cổ phần In Bến Tre
Giấy ĐKKHXB số: 18-215/LĐ ngày 25/12/2008.

Quyết định xuất bản số: 09 QĐCN/LĐ

Nhà xuất bản Lao Động cấp ngày 05/01/2009

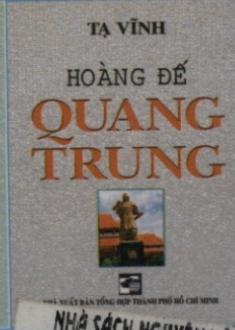
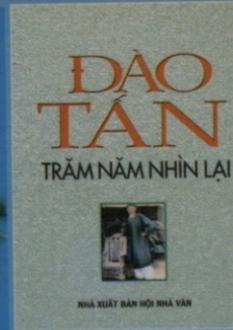
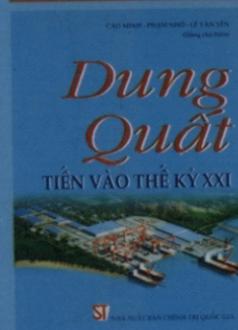
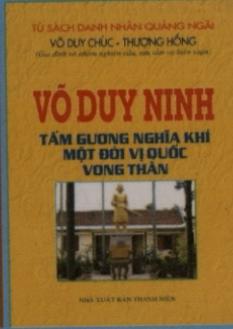
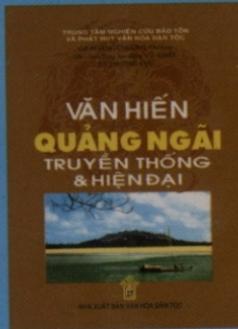
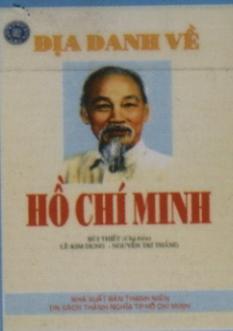
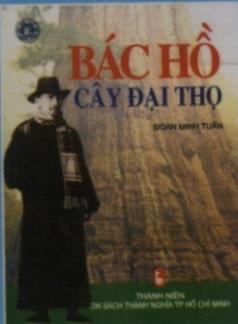
In xong và nộp lưu chiểu quý II/2009



Sách đã xuất bản



DCN.000608



Phát hành tại nhà sách Thành Nghĩa
Và các nhà sách trên toàn quốc
website: dnsachthanhngiahtphcm.com.vn

Giá: 32.000đ